



HỒ NGỌC KHẢI (Tổng Chủ biên)
NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG (Chủ biên)
TRẦN HOÀNG THỊ ÁI CẨM – TRẦN ĐỨC – LÊ MINH PHƯỚC

ÂM NHẠC

SÁCH GIÁO VIÊN

10



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HỒ NGỌC KHẢI (Tổng Chủ biên)

NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG (Chủ biên)

TRẦN HOÀNG THỊ ÁI CẨM – TRẦN ĐỨC – LÊ MINH PHƯỚC

ÂM NHẠC

SÁCH GIÁO VIÊN



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



GV	Giáo viên
GDPT	Giáo dục phổ thông
HS	Học sinh
KTDH	Kĩ thuật dạy học
NLÂN	Năng lực âm nhạc
NLC	Năng lực chung
PPDH	Phương pháp dạy học
PP & KTDH	Phương pháp và kĩ thuật dạy học
SGK	Sách giáo khoa
SGV	Sách giáo viên
TH	Tiểu học
THCS	Trung học cơ sở
THPT	Trung học phổ thông
PC	Chất lượng
YCCĐ	Yêu cầu cần đạt



Sách giáo viên Âm nhạc 10 – Bộ sách Chân trời sáng tạo được biên soạn nhằm hỗ trợ giáo viên nguồn tài liệu tham khảo về cơ sở lí luận dạy học âm nhạc, phương pháp, kĩ thuật dạy học, cách thiết kế và tổ chức hoạt động học tập theo sách giáo khoa **Âm nhạc 10 – Bộ sách Chân trời sáng tạo** theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh của Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc 2018.

Sách gồm hai phần:

- Phần một: Những vấn đề chung về chương trình và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học theo sách giáo khoa Âm nhạc 10.

- Phần hai: Hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học theo sách giáo khoa Âm nhạc 10.

Tùy vào tình hình thực tế, điều kiện cơ sở vật chất và đặc điểm học sinh ở từng trường, giáo viên có thể tham khảo và biên soạn kế hoạch bài dạy thiết kế các hoạt động dạy học một cách linh hoạt, sáng tạo và đạt hiệu quả.

Chúng tôi mong rằng, cuốn sách là hành trang hữu ích giúp các thầy cô giáo dạy tốt môn Âm nhạc lớp 10 theo tinh thần đổi mới giáo dục.

Trân trọng!

Nhóm tác giả



LỜI NÓI ĐẦU.....	3
------------------	---

PHẦN 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC

HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 106

1.1. CƠ SỞ BIÊN SOẠN, ĐẶC ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH	
MÔN ÂM NHẠC CẤP THPT.....	7
1.2. YÊU CẦU CẦN ĐẠT VỀ NĂNG LỰC ĐẶC THÙ MÔN ÂM NHẠC	8
1.3. CẤU TRÚC, NỘI DUNG VÀ PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH	
THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 10	9
1.4. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ÂM NHẠC HỌC SINH THPT	19
1.5. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CÁC NỘI DUNG	
THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 10	28
1.6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP ÂM NHẠC	34

PHẦN 2: HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 10.....37

CHỦ ĐỀ 1: KHÁT VỌNG TUỔI TRẺ	38
CHỦ ĐỀ 2: TRI ÂN THẦY CÔ	50
CHỦ ĐỀ 3: QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP	60
CHỦ ĐỀ 4: GIAI ĐIỆU HỮU NGHỊ	70

PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN: HÁT

BÀI 1: TƯ THẾ VÀ HƠI THỞ TRONG CA HÁT	80
BÀI 2: HÁT LIỀN TIẾNG	85
BÀI 3: HÁT NÂNG TIẾNG	89
BÀI 4: HÁT LƯỢT NHANH VÀ HÁT LUYẾN ÂM	93



PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN: NHẠC CỤ

ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ

BÀI 1: LÀM QUEN VỚI ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ	98
BÀI 2: KỸ THUẬT ĐÀN RỜI TIẾNG	102
BÀI 3: KỸ THUẬT ĐÀN LIÊN TIẾNG	106
BÀI 4: KỸ THUẬT ĐÀN NẢY TIẾNG	110
BÀI 5: XÁC ĐỊNH TIẾT ĐIỆU ĐỆM	114
BÀI 6: ĐỆM HÁT	118
BÀI 7: ĐỘC TẤU	122
BÀI 8: HOÀ TẤU	126

ĐÀN GUITAR

BÀI 1: GIỚI THIỆU ĐÀN GUITAR – KỸ THUẬT BẮM, GÂY TRÊN DÂY 1, 2	130
BÀI 2: CÁCH BẢO QUẢN ĐÀN GUITAR – KỸ THUẬT BẮM, GÂY TRÊN DÂY 3	135
BÀI 3: CÁCH LÊN DÂY ĐÀN GUITAR – KỸ THUẬT BẮM, GÂY TRÊN DÂY 4, 5, 6	137
BÀI 4: KỸ THUẬT GÂY MÓC DÂY VÀ BẮM HỢP ÂM	140
BÀI 5: MỘT SỐ TIẾT ĐIỆU ĐỆM PHỔ BIẾN VÀ CÁCH ĐỆM TIẾT ĐIỆU WALTZ	142
BÀI 6: CÁCH ĐỆM TIẾT ĐIỆU FOX	145
BÀI 7: ĐỘC TẤU	147
BÀI 8: HOÀ TẤU	149

PHỤ LỤC	152
---------------	-----

TÀI LIỆU THAM KHẢO	155
--------------------------	-----

PHẦN 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 10

Chân trời sáng tạo

1.1. CƠ SỞ BIÊN SOẠN, ĐẶC ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH MÔN ÂM NHẠC CẤP THPT

1.1.1. Cơ sở biên soạn sách giáo khoa

Sách giáo khoa Âm nhạc 10 được biên soạn dựa trên các định hướng về yêu cầu cần đạt và nội dung của Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018, ban hành ngày 18 tháng 12 năm 2018 theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT. Trong đó ở giai đoạn định hướng nghề nghiệp thì môn Âm nhạc là môn lựa chọn bắt buộc trong nhóm môn Công Nghệ – Tin học, Nghệ thuật (Âm nhạc và Mĩ thuật). Như vậy, khi học sinh chọn môn Âm nhạc để theo học thì sẽ chọn và duy trì xuyên suốt từ lớp 10 đến lớp 12. Thời lượng dạy học là 70 tiết trong một năm học. HS lựa chọn 1 trong 2 phương án sau:

Phương án 1	Phương án 2
Hát: 50%	Nhạc cụ: 50%
Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc: 40%	Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc: 40%

Thời lượng dành cho đánh giá định kì: 10%

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc bố trí thời gian tổ chức dạy học, sách giáo khoa được tổ chức thành hai phần: Kiến thức chung và Phương án lựa chọn. Mỗi phần tương đương 35 tiết kể cả ôn tập, kiểm tra và đánh giá. Theo biên chế năm học hiện nay thì mỗi năm thực hiện 35 tuần. Như vậy, việc tổ chức dạy học môn Âm nhạc sẽ tương đồng với sự phân chia thành 2 học kì cơ bản. Nếu tính trung bình số tiết trên tuần thì mỗi tuần gồm 2 tiết (mỗi phần 1 tiết). Tuy nhiên, do tính mở và điều kiện tổ chức thực hiện của các địa phương khác nhau, các trường có quyền đưa ra các phương án thực hiện thời khoá biểu khác nhau sao cho đạt được hiệu quả cao nhất. Ví dụ tổ chức học hoàn toàn nội dung của môn Âm nhạc trong 1 học kì; hoặc mỗi học kì dạy một phần.

Trong điều kiện hiện nay, nguồn nhân lực GV âm nhạc cho cấp THPT chưa được đào tạo, các trường có thể mời các GV cấp THCS có đủ điều kiện về chuyên môn, hoặc các giảng viên ở trường Trung cấp, Cao đẳng Văn hoá Nghệ thuật tỉnh tham gia giảng dạy. Vì nội dung chương trình môn Âm nhạc cấp THPT có tính định hướng nghề nghiệp nên yêu cầu GV có chuyên môn sâu hơn về hát và chơi nhạc cụ. Chính vì vậy, việc phân GV cần dựa trên các yêu cầu về năng lực âm nhạc đặc thù. Có thể một GV đảm đương nội dung phần Kiến thức chung và tham gia dạy một phần Phương án lựa chọn Hát hay Nhạc cụ; có thể các GV dạy phần Phương án lựa chọn là những GV đào tạo chuyên sâu về một mặt như Thanh nhạc hay Nhạc cụ (đàn phím hoặc guitar). Việc tổ chức dạy học môn Âm nhạc ở cấp THPT sẽ dần dần hoàn thiện về đội ngũ GV và các yêu cầu cơ sở vật chất, hoạt động chuyên môn để bảo đảm chiến lược đổi mới Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018 ở Việt Nam.

1.1.2. Đặc điểm

Âm nhạc là loại hình nghệ thuật sử dụng âm thanh để diễn tả cảm xúc, thái độ, nhận thức và tư tưởng của con người. Âm nhạc gắn bó và ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống xã hội, là phương tiện giúp con người khám phá thế giới, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

Trong nhà trường, giáo dục âm nhạc góp phần giúp học sinh hình thành và phát triển toàn diện về nhân cách, hài hoà về thể chất và tinh thần.

Thông qua nội dung và hình thức học tập đa dạng, giáo dục âm nhạc tạo cơ hội cho học sinh được trải nghiệm và phát triển các năng lực thẩm mỹ đặc thù ở môn học này như: thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, sáng tạo và ứng dụng âm nhạc; đồng thời góp phần phát hiện, bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu âm nhạc.

Trong chương trình giáo dục phổ thông, nội dung môn Âm nhạc được phân chia theo hai giai đoạn: giai đoạn giáo dục cơ bản và giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp.

Theo Chương trình GDPT tổng thể môn Âm nhạc 2018, ở giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp (từ lớp 10 đến lớp 12): Âm nhạc là môn học lựa chọn theo nguyện vọng và định hướng nghề nghiệp. Nội dung trọng tâm bao gồm những kiến thức và kĩ năng mở rộng, nâng cao về Hát, Nhạc cụ, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc. Thời lượng dạy học ở mỗi lớp là 70 tiết trong một năm. Bên cạnh đó, học sinh có thể tự chọn các chuyên đề học tập với thời lượng 35 tiết trong một năm.

1.1.3. Mục tiêu

Chương trình GDPT môn Âm nhạc do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT nêu rõ mục tiêu của giáo dục Âm nhạc ở cấp Trung học phổ thông như sau: *Chương trình môn Âm nhạc cấp trung học phổ thông giúp học sinh phát triển năng lực âm nhạc, những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung đã được hình thành từ cấp trung học cơ sở; định hình thị hiếu thẩm mỹ; mở rộng hiểu biết về âm nhạc trong mối tương quan với các yếu tố lịch sử, văn hoá và xã hội, biết trân trọng và có ý thức giữ gìn, bảo vệ, phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; phát huy tiềm năng hoạt động âm nhạc, vận dụng kiến thức, kĩ năng âm nhạc vào đời sống; có định hướng nghề nghiệp phù hợp với khả năng của bản thân (Nguồn: Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018).*

1.2. YÊU CẦU CẦN ĐẠT VỀ NĂNG LỰC ĐẶC THÙ MÔN ÂM NHẠC

Cùng với việc góp phần hình thành và phát triển ở học sinh các PC chủ yếu (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và NLC (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo), chương trình môn Âm nhạc góp phần hình thành và phát triển ở học sinh THPT năng lực âm nhạc, bao gồm:

✦ *Thể hiện âm nhạc*

- Biết hát một mình và hát cùng người khác; thể hiện đúng giai điệu và lời ca, diễn tả được sắc thái và tình cảm của bài hát, có kĩ năng hát bè.
- Đọc nhạc đúng tên nốt, cao độ và trường độ, thể hiện được tính chất âm nhạc; biết đánh nhịp một số loại nhịp.

- Biết chơi nhạc cụ với hình thức độc tấu và hoà tấu, thể hiện đúng tiết tấu, giai điệu, hoà âm và sắc thái âm nhạc.

✦ *Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc*

- Cảm nhận và đánh giá được vẻ đẹp, giá trị nghệ thuật của tác phẩm âm nhạc; cảm nhận và phân tích được các phương tiện diễn tả của âm nhạc và phong cách trình diễn; nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối tương quan giữa âm nhạc với các yếu tố lịch sử, văn hoá và xã hội.
- Biết biểu lộ thái độ và cảm xúc âm nhạc thông qua vận động hoặc ngôn ngữ cơ thể; biết chia sẻ cảm xúc âm nhạc với người khác.
- Nhận biết được câu, đoạn trong bài hát, bản nhạc có hình thức rõ ràng.
- Biết nhận xét và đánh giá kĩ năng thể hiện âm nhạc.

✦ *Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc*

- Biết kết hợp và vận dụng kiến thức, kĩ năng âm nhạc vào các hoạt động nghệ thuật; biết ứng tác hoặc biến tấu đơn giản.
- Biết làm dụng cụ học tập âm nhạc; biết tưởng tượng khi nghe nhạc không lời.
- Biết cách phổ biến kiến thức và kĩ năng âm nhạc; biết dàn dựng và biểu diễn các tiết mục âm nhạc với hình thức phù hợp; nhận ra khả năng âm nhạc của bản thân, định hình thị hiếu âm nhạc, có định hướng nghề nghiệp phù hợp (Nguồn: Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018).

1.3. CẤU TRÚC, NỘI DUNG VÀ PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 10

1.3.1. Cấu trúc sách giáo khoa

SGK Âm nhạc 10 chia làm 2 phần:

Phần 1 – Kiến thức chung gồm 4 chủ đề. Mỗi chủ đề bao gồm đầy đủ các mạch nội dung chính của môn âm nhạc như: Hát, Nhạc cụ, Đọc nhạc, Nghe nhạc, Lí thuyết âm nhạc và Thường thức âm nhạc.

Phần 2 – Phương án lựa chọn gồm các bài học có tính hệ thống về kiến thức, kĩ năng, kĩ thuật hát và nhạc cụ. HS chọn học 1 trong 2 phương án Hát hoặc Nhạc cụ. Đối với phương án Nhạc cụ thì học sinh có thể chọn học đàn guitar hoặc đàn phím điện tử tùy theo sở thích, nhu cầu cũng như điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường.

1.3.2. Nội dung sách và phân phối chương trình

Tổng thời lượng Chương trình quy định cho môn Âm nhạc:

Phần 1 – Kiến thức chung của SGK Âm nhạc 10 được thực hiện trong thời lượng tương đương khoảng 35 tiết, bao gồm: 31 tiết học; 04 tiết ôn tập, kiểm tra và đánh giá. Mỗi chủ đề được thực hiện từ 7 đến 8 tiết. Tuy nhiên, phần đề xuất về thời lượng này chỉ có tính gợi ý; mỗi GV có thể linh hoạt bố trí thời gian sao cho hợp lí nhằm bảo đảm học sinh đạt được các yêu cầu cần đạt được đề ra ở mỗi chủ đề.

Tên chủ đề	Nội dung	Số tiết dự kiến
Chủ đề 1: Khát vọng tuổi trẻ	- Hát: Bài hát <i>Khát vọng tuổi trẻ</i> - Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu, giai điệu, hoà âm của chủ đề 1 - Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 1 - Lí thuyết âm nhạc: Quãng và tính chất của quãng - Thường thức âm nhạc: Các giai đoạn lịch sử âm nhạc phương Tây - Nghe nhạc: Nghe trích đoạn <i>Giao hưởng số 101</i>, tác giả Joseph Haydn	8
Chủ đề 2: Tri ân thầy cô	- Hát: Bài hát <i>Nhớ ơn thầy cô</i> - Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu, giai điệu, hoà âm của chủ đề 2 - Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 2 - Lí thuyết âm nhạc: Điệu thức – Gam – Giọng - Thường thức âm nhạc: Một số đặc điểm của âm nhạc giao hưởng	7
Chủ đề 3: Quê hương tươi đẹp	- Hát: Bài hát <i>Lí đất dòng</i> - Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu, giai điệu của chủ đề 3 - Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 3 - Lí thuyết âm nhạc: Giọng Son trưởng và giọng Mi thứ - Nghe nhạc: Nghe bài hát <i>Lí hoài nam</i> (dân ca Quảng Trị – Thừa Thiên)	7
Chủ đề 4: Giai điệu hữu nghị	- Hát: Bài hát <i>Child of the universe (Trẻ em của thế giới)</i> - Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu, hoà âm và giai điệu của chủ đề 4 - Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 4 - Lí thuyết âm nhạc: Các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng và giọng Mi thứ - Nghe nhạc: Nghe bài hát <i>Cây thuyền dương</i>	9 – 10

Phần 2 – Phương án lựa chọn của SGK Âm nhạc 10 được thực hiện trong thời lượng tương đương khoảng 35 tiết, bao gồm: 31 tiết học; 04 tiết ôn tập, kiểm tra và đánh giá. HS được lựa chọn một trong hai phương án Hát hay Nhạc cụ (guitar hoặc đàn phím điện tử). Khi chọn phương án nào thì phải theo học phương án đó trong suốt các năm lớp 10, 11 và 12. Thời lượng dạy học cho các bài học ở mỗi phương án tùy thuộc vào mỗi GV; phương án đề xuất theo sách này chỉ có tính gợi ý. Việc lựa chọn phương án nào để thực hiện còn phụ thuộc vào điều kiện năng lực của GV cũng như các điều kiện về tổ chức cũng như cơ sở vật chất của nhà trường.

HÁT

Nội dung	Số tiết dự kiến
Bài 1: Tư thế và hơi thở trong ca hát	8
Bài 2: Hát liền tiếng	7
Bài 3: Hát nảy tiếng	7
Bài 4: Hát lướt nhanh và hát luyện âm	9

NHẠC CỤ – ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ

Nội dung	Số tiết dự kiến
Bài 1: Làm quen với đàn phím điện tử	3
Bài 2: Kỹ thuật đàn rời tiếng	3
Bài 3: Kỹ thuật đàn liền tiếng	3
Bài 4: Kỹ thuật đàn nảy tiếng	3
Bài 5: Xác định tiết điệu đệm	3
Bài 6: Đệm hát	5
Bài 7: Độc tấu	5
Bài 8: Hoà tấu	6

NHẠC CỤ – GUITAR

Nội dung	Số tiết dự kiến
Bài 1: Giới thiệu đàn guitar – Kỹ thuật bấm, gảy trên dây 1, 2	3
Bài 2: Cách bảo quản đàn guitar – Kỹ thuật bấm, gảy trên dây 3	3
Bài 3: Cách lên dây đàn guitar – Kỹ thuật bấm, gảy trên dây 4, 5, 6	3
Bài 4: Kỹ thuật gảy móc dây và bấm hợp âm	3
Bài 5: Một số tiết điệu đệm phổ biến và cách đệm tiết điệu Waltz	3
Bài 6: Cách đệm tiết điệu Fox	3
Bài 7: Độc tấu	6
Bài 8: Hoà tấu	7

1.3.3. Một số lưu ý về nội dung dạy học

Ngoài các bài hát trong SGK Âm nhạc 10, GV được quyền lựa chọn các bài hát khác để dạy cho HS từ các bài được gợi ý hoặc từ các bài hát thiếu nhi (đã được công bố và có nguồn xuất bản tin cậy) đang phổ biến. Tuy nhiên, việc thay thế bài hát cần chú ý đến nội dung tương ứng về chủ đề, âm nhạc phù hợp với đặc điểm giọng hát và nhận thức của HS.

Nội dung **Nhạc cụ** của SGK Âm nhạc 10 bao gồm: nhạc cụ thể hiện tiết tấu, hoà âm và giai điệu. Phần nhạc cụ thể hiện tiết tấu, SGK lựa chọn các nhạc cụ gõ điển hình đã được sử dụng trong các lớp cấp TH và THCS như: thanh phách, trống nhỏ, song loan, tambourine, triangle, maracas,... Bên cạnh đó, sách cũng vận dụng các vận động cơ thể nghệ thuật Body Percussion để học sinh tạo nên các mẫu tiết tấu đơn giản khi phối hợp với nhau. Nhạc cụ thể hiện giai điệu thì tùy thuộc vào điều kiện các trường tổ chức dạy học; trong đó ưu tiên sử dụng kèn phím hoặc recorder là những nhạc cụ học sinh được học ở THCS. Tuy nhiên, GV có thể cho học sinh sử dụng các nhạc cụ khác như: guitar, piano, đàn phím điện tử hay thay

một nhạc cụ khác,... tùy theo điều kiện của từng trường. Về nhạc cụ thể hiện hoà âm thì sách đưa ra các phần đệm cho đàn ukulele vì đây là nhạc cụ được triển khai vào cấp THCS, đơn giản, dễ chơi, giá cả phải chăng và đang trở nên phổ biến ở nhiều quốc gia và Việt Nam. Nhưng tùy tình hình cụ thể giáo viên có thể cho học sinh sử dụng đàn phím (piano, đàn phím điện tử,...) hoặc guitar để chơi các phần đệm.

Nội dung **Độc nhạc** của SGK Âm nhạc 10 thường có các phần đọc gam, đọc âm ổn định, đọc quãng, gõ – đọc tiết tấu (phương pháp Kodály), rồi đến bài đọc nhạc. Có 4 bài đọc nhạc như sau:

- Bài đọc nhạc số 1 (chủ đề 1): Giọng Son trưởng tự nhiên, nhịp $\frac{2}{4}$.
- Bài đọc nhạc số 2 (chủ đề 2): Giọng Son trưởng tự nhiên, nhịp $\frac{3}{4}$.
- Bài đọc nhạc số 3 (chủ đề 3): Giọng Mi thứ tự nhiên, nhịp $\frac{6}{8}$.
- Bài đọc nhạc số 4 (chủ đề 4): Giọng Mi thứ hoà âm, nhịp $\frac{4}{4}$; âm điệu quãng 4 trở lại.

Bài đọc nhạc có hai bè đơn giản.

Nội dung **Lí thuyết âm nhạc** của SGK Âm nhạc 10 chủ yếu cung cấp các khái niệm và HS học qua con đường thực hành để khám phá, nhận biết các khái niệm và vận dụng vào thực tế khi học hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ. Nội dung này bao gồm:

- Quãng và tính chất của quãng (chủ đề 1).
- Điệu thức – Gam – Giọng (chủ đề 2).
- Giọng Son trưởng và giọng Mi thứ (chủ đề 3).
- Các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng và giọng Mi thứ (chủ đề 4).

Chú ý: Ở một số nội dung HS đã được học ở các mức độ cơ bản từ cấp THCS trong SGK Âm nhạc 10 sẽ không nhắc lại nhưng khi tổ chức dạy học GV nên gợi mở để các em nhớ lại. Việc dạy lí thuyết âm nhạc nên thông qua thực hành, trải nghiệm trên các bản nhạc trước để học sinh tự nhận thức được các đặc điểm âm nhạc của các khái niệm, tính chất hay yếu tố đặc trưng,... GV tổng hợp và giúp các em đưa ra các kết luận.

Nội dung **Thường thức âm nhạc** của SGK Âm nhạc 10 rất đơn giản, chỉ xuất hiện ở hai chủ đề 1 và 2, bao gồm các bài học:

- Các giai đoạn lịch sử âm nhạc phương Tây (chủ đề 1).
- Một số đặc điểm của âm nhạc giao hưởng (chủ đề 2).

Để tăng cường năng lực cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, GV nên giao nhiệm vụ cho HS tự tra cứu các bản nhạc trên internet của các nhạc sĩ tiêu biểu để có thể nghe, xem và phân tích đơn giản. Một số bài gợi ý cho từng thời kì như sau:

Giai đoạn lịch sử	Tác giả	Tác phẩm tiêu biểu	Thông tin âm nhạc
Âm nhạc Tiền cổ điển (Baroque)	Antonio Vivaldi (1678 – 1741)	<i>Giao hưởng Bốn mùa</i>	– Vivaldi là nhà soạn nhạc người Ý và là một nghệ sĩ vĩ cầm bậc thầy. – <i>Giao hưởng Bốn mùa</i> được lấy cảm hứng từ những bức tranh phong cảnh của một họa sĩ người Ý, gồm bốn chương, mỗi chương tượng trưng cho một mùa, viết ở hình thức concerto cho violon và dàn nhạc.
	Johann Sebastian Bach (1685 – 1750)	<i>Fugue số 1 giọng C dur, Bình quân luật</i>	– Bach là nhà soạn nhạc vĩ đại người Đức. Âm nhạc của Bach được coi là cuốn từ điển sống; nghệ thuật của ông là đỉnh cao chói lọi trong nền âm nhạc thế giới. – <i>Fugue số 1 giọng Đô trưởng</i> được xây dựng trên các thư pháp phức điệu mô phỏng, các chủ đề được nhắc lại ở các bè khác nhau.
Âm nhạc Cổ điển	Wolfgang Amadeus Mozart (1756 – 1791)	<i>Giao hưởng số 40</i>	– Mozart là nhạc sĩ thiên tài người Áo. Ông để lại cho nhân loại một di sản âm nhạc đồ sộ với hơn 600 tác phẩm gồm 23 opéra, 41 giao hưởng, hơn 40 concerto và nhiều ca khúc. – <i>Giao hưởng số 40</i> là bản giao hưởng lớn, giàu kịch tính. Chủ đề chính của chương I thể hiện niềm vui tươi trẻ và trữ tình bên cạnh cảm xúc xao xuyến, bi thương.
	Ludwig van Beethoven (1770 – 1827)	<i>Giao hưởng số 9</i>	– Beethoven là nhạc sĩ vĩ đại người Đức. Âm nhạc của ông thấm đượm chủ nghĩa anh hùng, đầy tính hiện thực, tính chiến đấu và tính nhân đạo; góp phần giương cao ngọn cờ đấu tranh cho tự do và hạnh phúc của con người. – <i>Giao hưởng số 9</i> được trình diễn kết hợp giữa dàn nhạc giao hưởng và hợp xướng, tạo nên khí thế hùng tráng, lạc quan, khẳng định được niềm tin vào chiến thắng trong cuộc đấu tranh vì một thế giới tươi đẹp, hạnh phúc.

Giai đoạn lịch sử	Tác giả	Tác phẩm tiêu biểu	Thông tin âm nhạc
Âm nhạc Lãng mạn	Franz Schubert (1797 – 1828)	<i>Sérénade</i>	– Schubert là nhà soạn nhạc người Áo. Ông là người mở đầu thời kì âm nhạc Lãng mạn. Ông đã nâng giá trị của thể loại ca khúc lên ngang hàng với tác phẩm khí nhạc và đã để lại một di sản đồ sộ với khoảng 1500 tác phẩm thuộc thể loại khác nhau. Tác phẩm của ông đã trở thành mẫu mực kinh điển vô giá của nghệ thuật âm nhạc Lãng mạn. – <i>Sérénade</i> là thể loại âm nhạc nhẹ nhàng thể hiện tâm tư tình cảm của người nghệ sĩ thời bấy giờ với tính chất trữ tình, lãng mạn pha chút buồn nhớ ước mong.
	Frederic Chopin (1810 – 1849)	<i>Etude cho piano số 12 giọng Đô thứ</i>	– Chopin là nhạc sĩ lỗi lạc người Ba Lan, ông còn là một nghệ sĩ biểu diễn dương cầm kiệt xuất. – <i>Etude cho piano số 12 giọng Đô thứ</i> (còn gọi là <i>Etude Cách mạng</i>) vừa là một khúc luyện ngón với tốc độ nhanh và cường độ mạnh, vừa là một tác phẩm thể hiện cảm xúc hào hùng cùng sự phấn nộ trước nỗi đau của đất nước Ba Lan.
	Pyotr Ilyich Tchaikovsky (1840 – 1893)	<i>Barcarolle tháng 6 – Khúc hát chèo thuyền</i>	– Tchaikovsky là nhạc sĩ vĩ đại người Nga, ông thành công trong nhiều thể loại âm nhạc với bút pháp điêu luyện, tinh tế. – <i>Barcarolle tháng 6 – Khúc hát chèo thuyền</i> nằm trong Tổ khúc Bốn mùa, mô tả khung cảnh thơ mộng vào tháng sáu, với giai điệu du dương dào dạt, lãng mạn, trữ tình.
Âm nhạc thế kỉ XX	Dimitry Dimitrievic Shostakovich (1906 – 1975)	<i>Giao hưởng số 7 (Leningrad)</i>	– Shostakovich là nhạc sĩ người Nga và là một trong những nhạc sĩ lớn của thế kỉ XX. Những sáng tác của ông có mối liên hệ mật thiết với đời sống xã hội và chính trị Nga. – <i>Giao hưởng số 7</i> viết về thành phố Leningrad (Nga) bị phát xít Đức bao vây phong tỏa (1941). Tác phẩm ca ngợi thiên nhiên, đất nước tươi đẹp và cuộc chiến đấu quả cảm của nhân dân chống lại kẻ thù, chủ nghĩa anh hùng của nhân dân đã chiến thắng.

Nội dung **Nghe nhạc** của SGK Âm nhạc 10 được tích hợp cùng nội dung **Thường thức âm nhạc** và các nội dung khác. Như đã nói trên ngoài các bài nghe nhạc được bố trí trong sách, GV có thể tăng cường cho HS nghe các bản nhạc của các nhạc sĩ tiêu biểu đã được gợi ý. Có thể phân các em thực hành theo nhóm và trả lời một số câu hỏi về tác giả, đặc điểm âm nhạc khác. Các bài nghe trong SGK gồm:

- Nghe trích đoạn *Giao hưởng số 101*, tác giả Joseph Haydn (chủ đề 1).
- Nghe bài hát *Lí hoài nam* (dân ca Quảng Trị – Thừa Thiên) (chủ đề 3).
- Nghe bài hát *Cây thuyền dương* (chủ đề 4).

Đối với **Phương án lựa chọn Hát** và **Nhạc cụ**, các nội dung dạy học được chia thành các bài học. Cấu trúc bài học cũng dựa trên các bước Mở đầu, Hình thành kiến thức mới, Luyện tập và Vận dụng. Do đặc điểm về yêu cầu chuyên môn âm nhạc, nội dung học tập của từng phần như: hát, guitar, đàn phím điện tử được xây dựng trên nền tảng các yếu tố kĩ thuật âm nhạc cơ bản khi hát hoặc chơi nhạc cụ.

Phương án lựa chọn Hát gồm 4 bài học. Mỗi bài học khai thác các yếu tố kĩ thuật thanh nhạc cơ bản như đã đề cập phía trên. Sau khi giới thiệu về tư thế ca hát (bài 1) thì đến các kĩ thuật. Mỗi bài học được cấu trúc với các mẫu luyện để giúp học sinh luyện các kĩ thuật thanh nhạc cơ bản như luyện hơi thở, luyện thanh. Từ đó, học sinh sẽ thực hành vận dụng các kĩ thuật này vào việc tập hát các bài hát được chọn lọc một cách hợp lí về tính chất, thành tố, sắc thái âm nhạc phù hợp. Mỗi bài học sẽ gồm 2 bài hát để học sinh lựa chọn sao cho phù hợp với chất giọng, thị hiếu âm nhạc của mình mà vận dụng một cách linh hoạt và sáng tạo các yếu tố kĩ thuật đã được học.

Tương tự, đối với các **Phương án lựa chọn Nhạc cụ** (guitar và đàn phím điện tử) cũng được phân chia thành 8 bài học. Nội dung các bài học được kết cấu theo tính hệ thống và có tính tuyến tính từ thấp đến cao; từ đơn giản đến phức tạp. Khác với việc dạy nhạc cụ ở các trung tâm âm nhạc, câu lạc bộ hay trường âm nhạc chuyên nghiệp, việc dạy học nhạc cụ được biên soạn trong SGK Âm nhạc 10 được triển khai trên đối tượng học sinh phổ thông. Nghĩa là, GV dạy theo hình thức lớp tập thể có đông HS. Chính vì vậy, các kĩ thuật cơ bản về chơi nhạc cụ được cung cấp dần dần cùng với các bài luyện ngón đơn giản; sau đó là các bài tập thực hành ngắn, cấu trúc mạch lạc và đơn giản. Kết cấu gồm phần thể hiện giai điệu song hành với thể hiện hoà âm nhằm giúp học sinh có thể ứng dụng đệm cho các bài hát đã được học ở phần Hát chung hoặc các em có thể luân phiên đàn giai điệu và đệm khi chơi kết hợp với nhau.

Cấu trúc các bài học thường bắt đầu bằng những hoạt động mang tính trải nghiệm, khám phá các thành tố hay yếu tố kĩ thuật. HS nghe, vận động, nêu cảm nhận của bản thân về các đặc điểm âm nhạc mà bài học muốn giới thiệu trong mối liên kết với các kiến thức và kĩ năng đã học. Ví dụ bước Mở đầu của bài đàn nẩy tiếng – đàn phím điện tử (trích SGK Âm nhạc 10, trang 69).



Lắng nghe giai điệu sau, nêu cảm nhận của em về sự khác biệt âm thanh giữa 2 mẫu.

Mẫu 1: Đàn nảy tiếng (Staccato)

GIAO HƯỞNG SỐ 94

(Trích chủ đề chương 2)



Mẫu 2: Đàn liền tiếng (Legato)



Sau đó, học sinh sẽ tự khai thác tính chất âm nhạc của kĩ thuật mà bài học đề cập đến qua bước Hình thành kiến thức mới với các khái niệm cơ bản minh họa bằng các ví dụ rất điển hình và cụ thể.



Khái niệm: Đàn nảy tiếng (staccato) là kĩ thuật đàn ngắt gọn âm thanh của giai điệu hoặc hợp âm.

Kí hiệu đàn nảy tiếng là một dấu chấm (.) đặt phía trên hoặc phía dưới đầu nốt nhạc. Ví dụ:



Tiếp theo sau là phần Luyện tập. Học sinh sẽ luyện tập các mẫu bài tập nhỏ về gam, hợp âm rải, bài luyện ngón.



1. Đàn gam và hợp âm rải của giọng Son trưởng

Đàn gam



Đàn hợp âm rải



2. Bài luyện ngón

Đàn các bài luyện ngón sau:

Bài 1



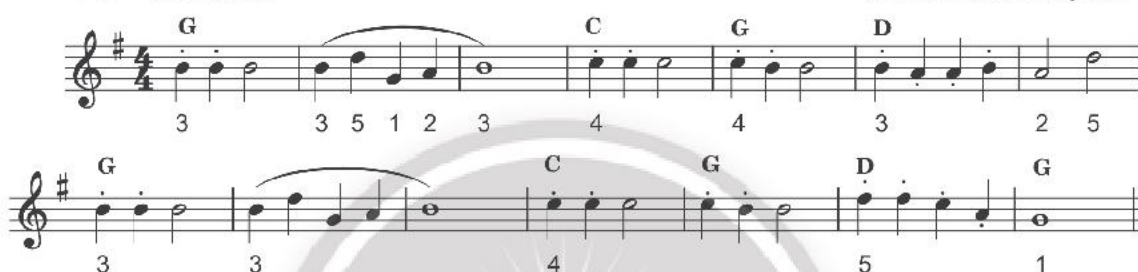
Sau đó các em sẽ có các bài thực hành vận dụng là những trích đoạn hay bản nhạc ngắn.

JINGLE BELLS

(Trích)

Vui Hân hoan

James Lord Pierpont



Do đặc điểm âm nhạc của các nhạc cụ cơ bản khác nhau; vì vậy, các yếu tố kỹ thuật được vận dụng vào dạy học đàn guitar có khác hơn so với đàn phím điện tử được xây dựng ở Phương án lựa chọn. Tuy nhiên, về cấu trúc bài học thì bảo đảm tính thống nhất giữa hai nhạc cụ. Điều đó giúp HS dễ tự học, GV dễ tổ chức hoạt động dạy học. Xin trích dẫn một số bước dạy học cơ bản của một bài học đàn guitar (Bài số 4) như sau:

Bước Mở đầu



Hãy xem video về kỹ thuật móc dây và nêu nhận xét của em.

Bước Hình thành kiến thức mới



1. Kỹ thuật gảy móc dây tay phải

Gảy móc dây là kỹ thuật của các ngón *i*, *m* và *a*. Sau khi gảy, ngón tay co vào lòng bàn tay và không chạm vào dây bên cạnh.

Kỹ thuật móc dây thường được sử dụng để gảy hợp âm:

- Gảy hợp âm: các ngón *i*, *m* và *a* gảy cùng lúc.

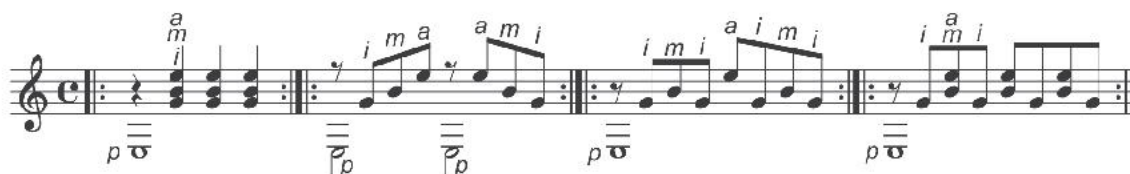
Ví dụ:



Bước Luyện tập



1. Móc dây trên dây buông



- Ngón *p* gảy dây 6, không co ngón sau khi gảy.
- Các ngón *i*, *m*, *a* sử dụng kĩ thuật gảy móc dây.

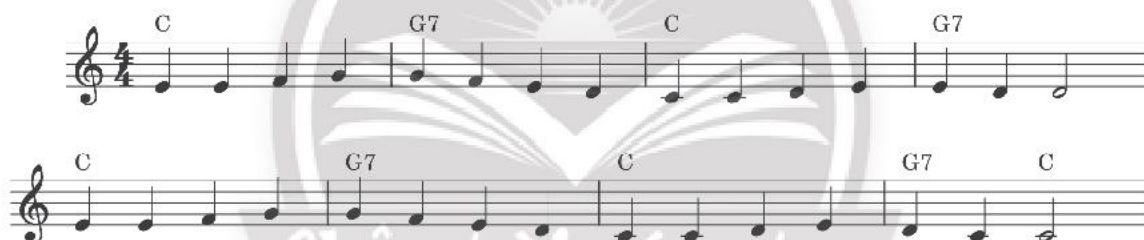
Bước Vận dụng



ODE TO JOY

(Trích chủ đề hợp xướng chương 4 – Giao hưởng số 9)

L.V.Beethoven



Tóm lại, về mặt cơ cấu nội dung và tổ chức hoạt động dạy học, SGK Âm nhạc 10 thống nhất về cấu trúc trên tinh thần 4 bước của Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH do Vụ Trung học, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 18 tháng 12 năm 2020 về tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục trong trường học; đặc biệt là cơ sở của việc soạn Kế hoạch bài dạy (Giáo án). Chính vì vậy, GV rất thuận lợi khi chuyển soạn từ nội dung trong sách thành các hoạt động học tập cụ thể.

1.4. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ÂM NHẠC HỌC SINH THPT

1.4.1. Định hướng chung về phương pháp hình thành và phát triển năng lực âm nhạc

Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018 thực hiện phương pháp dạy và học theo xu hướng giáo dục hiện đại, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS trong học tập và phát triển tiềm năng hoạt động âm nhạc.

GV chủ động xây dựng môi trường học tập thân thiện để học sinh có cơ hội giao tiếp, hợp tác, trải nghiệm, tìm tòi kiến thức và phát huy tiềm năng âm nhạc; linh hoạt kết hợp nhóm phương pháp dạy học dùng lời với nhóm phương pháp tổ chức hoạt động; tăng cường cho học sinh trải nghiệm và khám phá nghệ thuật âm nhạc thông qua học trong lớp, xem biểu diễn ca nhạc, tham quan di sản văn hoá, giao lưu với các nghệ sĩ, nhạc sĩ, nghệ nhân; dành thời gian thích hợp cho những học sinh có năng khiếu âm nhạc thực hiện vai trò hạt nhân và phát triển năng lực âm nhạc cá nhân.

Quá trình phát triển năng lực âm nhạc là quá trình rèn luyện các kĩ năng thực hành, luyện tập, biểu diễn,... một cách thường xuyên và lâu dài. Vì vậy, trong mỗi tiết học, GV cần linh hoạt xác định mục tiêu với một số yêu cầu cụ thể, phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học để tập trung hướng dẫn HS thực hành, luyện tập.

Phương pháp dạy học cấp THPT: Tập trung nâng cao năng lực âm nhạc, đặc biệt là thể hiện âm nhạc; lựa chọn các hoạt động học tập phù hợp với sở trường, phong cách cá nhân, phát triển năng lực tự học; sử dụng kết hợp giữa hệ Đô di động và Đô cố định trong đọc nhạc và hát; thực hiện phân hoá sâu trong dạy học, tạo điều kiện để những học sinh có năng khiếu âm nhạc phát huy khả năng của mình (Nguồn: Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018).

1.4.2. Một số phương pháp và kĩ thuật dạy học âm nhạc cấp THPT

1.4.2.1. Giới thiệu một số phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến

✦ Phương pháp dùng lời

Phương pháp dùng lời bao gồm: phương pháp thuyết trình, diễn giảng và phương pháp vấn đáp.

- Thuyết trình và diễn giảng là phương pháp dạy học sử dụng lời nói của GV để trình bày một vấn đề có tính hệ thống. Trong dạy học môn âm nhạc cấp THPT, phương pháp thuyết trình và diễn giảng được sử dụng chủ yếu khi dẫn dắt vào bài hát, giới thiệu tác giả và tác phẩm, giới thiệu nhạc cụ, giảng giải về lí thuyết âm nhạc,... Để nâng cao chất lượng của phương pháp thuyết trình và diễn giảng, GV nên phối hợp với các PPDH khác như vấn đáp, trực quan.
- Vấn đáp là phương pháp sử dụng hỏi – đáp trong dạy học âm nhạc. Điều quan trọng nhất của phương pháp này là các câu hỏi cần được thiết kế và vận dụng hợp lí. GV sẽ nhanh chóng tạo ra không khí sôi nổi trong lớp học, kích thích tư duy, kiểm tra được mức độ nắm vững những kiến thức và các kĩ năng âm nhạc của HS.

✦ Phương pháp trực quan

Trực quan là PPDH sử dụng các giáo cụ trực quan như: tranh ảnh, mô hình, video clip,... nhằm minh hoạ và mở rộng kiến thức, tạo sự sinh động của giờ học.

Trong dạy học âm nhạc, phương pháp trực quan là việc sử dụng các bức tranh chân dung nhạc sĩ, hình ảnh nhạc cụ, video clip trình diễn tác phẩm âm nhạc, bản nhạc giúp GV minh hoạ cho các nội dung dạy học hát, thường thức âm nhạc, đọc nhạc,...

✦ Phương pháp trình bày/ trình diễn tác phẩm

Trong dạy học âm nhạc, phương pháp trình bày/ trình diễn tác phẩm cũng chính là một dạng thức của phương pháp trực quan. Việc trình bày/ trình diễn tác phẩm là một khâu hết sức quan trọng, mang đến cho HS vẻ đẹp của tác phẩm thông qua tiếng đàn hoặc giọng hát đầy biểu cảm của GV. Do vậy, khi trình bày tác phẩm, GV cần nghiên cứu để hiểu sâu sắc nội dung, tư tưởng của tác phẩm, tìm tòi cách thể hiện sáng tạo.

Phương pháp trình bày/ trình diễn tác phẩm thường được sử dụng ở bước làm mẫu: hát mẫu, đàn mẫu, đánh nhịp mẫu,... trong dạy học âm nhạc.

✦ Phương pháp hướng dẫn thực hành luyện tập

Phương pháp hướng dẫn thực hành luyện tập là việc GV hướng dẫn HS lặp đi lặp lại nhiều lần những hành động nhằm hình thành và phát triển những kĩ năng, kĩ xảo. Trong dạy học âm nhạc, phương pháp hướng dẫn thực hành luyện tập thường được áp dụng trong dạy hát, nhạc cụ, đọc nhạc.

Trên đây là một số PPDH Âm nhạc phổ biến hiện nay. Trong quá trình dạy học âm nhạc, GV có thể kết hợp hoặc sử dụng các PPDH có ưu thế trong việc phát huy tính tích cực học tập của HS trung học cơ sở như:

- Phương pháp dạy học nhóm;
- Phương pháp giải quyết vấn đề;
- Phương pháp đóng vai;
- Phương pháp trò chơi;
- Dạy học theo dự án;
- Phương pháp vấn đáp;
- ... và nhiều PPDH khác.

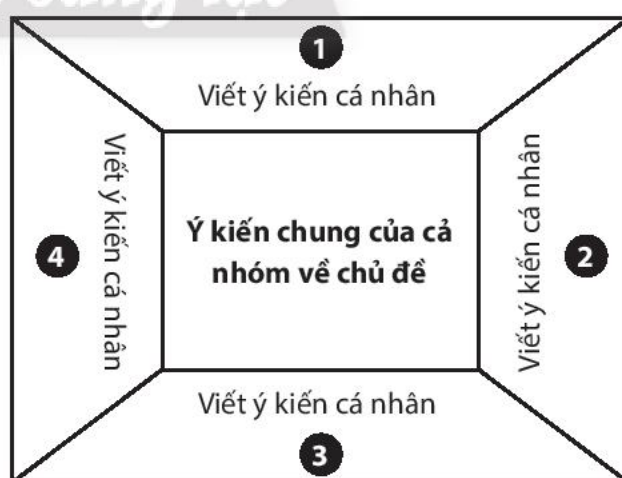
1.4.2.2. Giới thiệu một số kĩ thuật dạy học âm nhạc phổ biến

✦ Kĩ thuật khăn trải bàn

Kĩ thuật khăn trải bàn là hình thức tổ chức hoạt động học tập mang tính hợp tác, kết hợp giữa hoạt động cá nhân và nhóm.

Cách tiến hành:

- Mỗi cá nhân ngồi vào vị trí như hình vẽ trên tấm khăn trải bàn.
- Mỗi cá nhân đọc lập suy nghĩ trả lời câu hỏi trong vài phút, viết câu trả lời vào phần giấy A0.
- Cả nhóm chia sẻ, thảo luận và thống nhất các câu trả lời, viết những ý kiến chung vào ô giữa tấm khăn trải bàn.
- Đại diện nhóm trình bày kết quả, các nhóm khác đóng góp ý kiến.
- GV nhận xét, kết luận.



✦ *Kĩ thuật các mảnh ghép*

Kĩ thuật các mảnh ghép là hình thức tổ chức hoạt động học tập hợp tác kết hợp giữa hoạt động cá nhân, nhóm và liên kết giữa các nhóm. Đầu tiên, HS hoạt động theo nhóm để giải quyết các nhiệm vụ thành phần sao cho mỗi cá nhân trở thành chuyên gia của vấn đề được giao. Sau đó, chuyên gia thuộc các vấn đề khác nhau sẽ kết hợp trong nhóm mới, chia sẻ lại vấn đề đã tìm hiểu để cùng giải quyết nhiệm vụ phức hợp ban đầu.

Cách tiến hành:

– *Giai đoạn 1: Nhóm chuyên gia*

Hoạt động theo nhóm, mỗi nhóm được phân công một nhiệm vụ cụ thể. Khi thực hiện nhiệm vụ học tập, mỗi thành viên đều trở thành “chuyên gia” của lĩnh vực đã tìm hiểu và có khả năng trình bày lại kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm ở vòng 2.

– *Giai đoạn 2: Nhóm các mảnh ghép*

Hình thành nhóm mảnh ghép, sao cho các nhóm có tối thiểu một thành viên đến từ mỗi nhóm chuyên gia. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của vòng 1 được các thành viên trong nhóm mảnh ghép chia sẻ đầy đủ với nhau. Sau khi tất cả các thành viên chia sẻ, các nhóm mảnh ghép thảo luận và thống nhất phương án giải quyết nhiệm vụ phức hợp ban đầu.

✦ *Kĩ thuật chia nhóm*

Chia nhóm là kĩ thuật dạy học tích cực trong đó GV tổ chức cho HS thành nhiều nhóm nhỏ và hướng dẫn mỗi nhóm cùng hợp tác, trao đổi ý kiến nhằm giải quyết các nhiệm vụ dạy học.

Có nhiều cách chia nhóm: theo sở thích, theo trình độ, hỗn hợp trình độ, ngẫu nhiên,...

Các bước tổ chức hoạt động nhóm:

- Bước 1: GV chia nhóm.
- Bước 2: GV giao nhiệm vụ, hướng dẫn cách làm việc nhóm.
- Bước 3: HS làm việc theo nhóm.
- Bước 4: HS báo cáo kết quả.
- Bước 5: GV nhận xét, kết luận.

Trên đây giới thiệu một số KTDH Âm nhạc phổ biến hiện nay. Bên cạnh đó GV có thể sử dụng các KTDH Âm nhạc khác hỗ trợ tốt cho việc phát triển năng lực HS trung học cơ sở như:

- Kĩ thuật giao nhiệm vụ;
- Kĩ thuật đặt câu hỏi;
- Kĩ thuật động não;
- Kĩ thuật bể cá;
- Kĩ thuật KWL;
- ... và nhiều KTDH khác.

1.4.2.3. Giới thiệu một số phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến trên thế giới

Ngày nay, giáo dục âm nhạc thế giới đã phát triển vượt bậc và có những đóng góp to lớn cho khoa học giáo dục của nhân loại, đặc biệt là giáo dục phổ thông. Nhiều định hướng và phương pháp giáo dục của một số nhà sư phạm âm nhạc tiêu biểu như Emily Jacques Dalcroze, Zoltán Kodály và Carl Orff được nhiều quốc gia áp dụng bởi tính sư phạm khoa học

và hiệu quả; tạo ra sự sinh động của giờ học; HS được hoà mình vào không gian của âm nhạc qua các hoạt động đa dạng và phong phú. Xin giới thiệu sơ lược về các phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến trên thế giới nhằm cung cấp những thông tin cơ bản để các đồng nghiệp GV tham khảo trong quá trình dạy học âm nhạc của mình.

✦ Phương pháp Dalcroze

Phương pháp dạy học âm nhạc Dalcroze được sáng tạo vào đầu thế kỉ 20 bởi nhà giáo dục âm nhạc người Thụy Sĩ, Emily Jaques Dalcroze (1865 – 1950). Dựa trên quan điểm *Âm thanh đi trước kí hiệu* của Pestalozzi (1746 – 1827) Dalcroze định hướng xây dựng các kĩ năng, kiến thức âm nhạc cho trẻ em thông qua sự khám phá vận động âm nhạc dựa trên các tác nhân về tiết tấu (Rhythmic Stimulus) (Campbell, 1991).

Phương pháp âm nhạc của Dalcroze bao gồm ba hoạt động âm nhạc chính:

- Xướng âm (Solfège) sử dụng hệ thống Đô cố định (Fixed Do).
- Ứng biến và ngẫu hứng (Improvisation), đó là kĩ năng phát triển ngẫu hứng âm nhạc được phát triển một cách logic trên nhiều cách.
- Vận động theo nhịp điệu (Dalcroze Eurhythmics).

✦ Phương pháp Kodály

Phương pháp dạy học âm nhạc Kodály được phát triển bởi Zoltán Kodály (1882 – 1976), một nhà soạn nhạc, nhà dân tộc học và sử phạm âm nhạc người Hungary. Phương pháp Kodály là PPDH âm nhạc dựa trên sự tương tác, kết hợp các cảm xúc vận động; đề cao khả năng biểu cảm và sáng tạo âm nhạc hơn là việc cung cấp cho người học các kiến thức có tính lí thuyết.

Phương pháp âm nhạc của Kodály bao gồm ba hoạt động âm nhạc chính:

- Đọc nhạc theo kí hiệu nốt nhạc bàn tay (Hand Signs).
- Đọc nhạc theo hệ thống Đô di động (Movable Do).
- Đọc tiết tấu theo âm tiết (Rhythm Duration Syllables).
- Nốt nhạc bằng hình tượng (Iconic Notation).
- Tư liệu âm nhạc trong âm nhạc dân ca và truyền thống, các tác phẩm âm nhạc cổ điển có tính nghệ thuật cao.

Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018 ở cấp THPT khuyến khích giáo viên dùng công cụ *Đọc nhạc theo hệ Đô di động* (Movable Do). Chúng tôi xin giải thích một cách đơn giản như sau:

Đô di động (Movable Do) là một hệ thống nốt mà các tên nốt trong hàng âm như Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La, Si có thể di chuyển. Đô được sử dụng để đọc âm chủ (bậc I) của các giọng trưởng và La đọc cho âm chủ (bậc I) các giọng thứ. Các nốt còn lại sẽ được tính tiến theo các bậc khác nhau của giọng đó. Ví dụ, «Đô» trong giọng Rê trưởng (D major) là nốt đầu tiên của thang âm.

Giọng Rê trưởng (D major) ở hệ Đô cố định



Giọng Rê trưởng (D major) ở hệ Đô di động



Lợi ích của việc vận dụng công cụ đọc nhạc này chính là người đọc nhạc không bị phụ thuộc vào các quan hệ giữa nốt nhạc và sự ảnh hưởng của các dấu thăng, giáng trong hệ thống hoá biểu mà chỉ chủ yếu dựa vào các quan hệ về quãng và bậc âm trong các điệu thức trưởng và thứ. Hiện nay, giáo dục âm nhạc ở các quốc gia tiến bộ sử dụng cách đọc nhạc này cho học sinh tiểu học ngay từ lớp 1; thường thì họ vận dụng đồng thời với các kí hiệu bàn tay (Hand Signs notation). Trong điều kiện Việt Nam, do giáo viên chưa được đào tạo nhiều về các phương pháp dạy học âm nhạc nên việc đưa Movable Do vào hệ thống giáo dục còn thận trọng và chỉ bắt đầu ở cấp THPT.

✦ Phương pháp Orff-Schulwerk

Phương pháp dạy học âm nhạc Orff-Schulwerk được sáng tạo bởi hai nhà sư phạm âm nhạc người Đức, Carl Orff và Gunild Keetman, từ những năm 1920.

Các hoạt động âm nhạc dựa trên tính hệ thống bởi kết hợp hát, vũ điệu, vận động, đa dạng việc đọc âm hình tiết tấu và chơi nhạc cụ; lớp học âm nhạc theo phương pháp này sử dụng rất nhiều nhạc cụ khác nhau, bao gồm các nhạc cụ tiết tấu và các nhạc cụ giai điệu.

Phương pháp âm nhạc Orff-Schulwerk bao gồm các hoạt động âm nhạc chính:

- Nói theo nhịp điệu (Speech).
- Hát (Singing).
- Chơi nhạc cụ (Playing Instruments).
 - Bộ gõ cơ thể (Body Percussion).
 - Nhạc cụ cầm tay không định âm (Unpitched Hand Percussions).
- Nhạc cụ Orff (Orff Instruments).

Đặc biệt phương pháp Orff-Schulwerk sử dụng hình thức bè ostinato trong các công cụ dạy học hát hoặc nhạc cụ. Ostinato hay còn gọi là bè trì tục, GV có thể thiết kế những mẫu âm hoặc mẫu tiết tấu ngắn, đơn giản để HS hoặc nhóm HS hát hoặc chơi nhạc cụ lặp đi lặp lại để đệm cho bài hát hoặc bè nhạc cụ chính. Đây là một trong những hình thức thể hiện âm nhạc hiệu quả để phát triển khả năng lắng nghe, cảm thụ và thể hiện âm nhạc dưới hình thức bè được hoà âm với nhau; bên cạnh đó, còn giúp HS phát huy khả năng làm việc nhóm và sáng tạo âm nhạc.

✦ Dạy học dựa trên dự án

Dạy học dựa trên dự án là cách thức tổ chức dạy học yêu cầu HS thực hiện một nhiệm vụ phức hợp, kết hợp tri thức của nhiều lĩnh vực, nhiều môn học khác nhau nhằm tạo ra sản phẩm có thể áp dụng vào thực tiễn cuộc sống. Trong quá trình dạy học này, GV đứng vai trò tổ chức, hướng dẫn; HS cần được tham gia chọn đề tài phù hợp với khả năng nhận thức và

niềm hứng thú cá nhân. Qua nhiệm vụ thực hiện dự án, HS sẽ mở rộng kiến thức lí thuyết cũng như nâng cao kĩ năng thực hành; cùng với sự hợp tác làm việc nhóm, sự tương tác xã hội, HS dần hình thành những phẩm chất, năng lực chung và năng lực đặc thù mà mục tiêu bài học hướng đến.

Dạy học dự án thường tiến hành theo 3 giai đoạn: chuẩn bị dự án, thực hiện dự án, báo cáo và đánh giá dự án.

Chuẩn bị dự án	Thực hiện dự án	Báo cáo, đánh giá dự án
– Chọn đề tài: Nội dung phù hợp với chương trình và điều kiện thực tế. – Chia nhóm và đóng vai: Mỗi nhóm HS đóng vai những con người với công việc thực trong xã hội. – Lập kế hoạch: Các nhóm xây dựng bản kế hoạch xác định rõ mục tiêu, mục việc, kinh phí, thời gian và phương pháp thực hiện dự án.	– GV quan sát, hướng dẫn HS thực hiện kế hoạch đã xây dựng, tạo điều kiện cho HS trao đổi, thu thập tài liệu, tìm kiếm thông tin. – GV cần chia sẻ kinh nghiệm làm việc, nhưng cũng cần tạo điều kiện cho HS làm chủ các phương pháp học tập, hoạt động của cá nhân cũng như tập thể trong dự án. – GV giúp các nhóm HS xây dựng các công cụ đánh giá một cách chi tiết, đề ra các tiêu chí đánh giá cụ thể cho từng hoạt động hoặc sản phẩm được tạo ra.	– Công bố sản phẩm: Nhóm HS trình bày kết quả sản phẩm trước lớp. – Đánh giá sản phẩm: HS tự nhận xét quá trình thực hiện dự án và sản phẩm đã tạo ra của nhóm mình và nhóm bạn; GV đánh giá toàn bộ quá trình thực hiện dự án của HS, đánh giá sản phẩm và rút kinh nghiệm để thực hiện những dự án tiếp theo.

Đối với Chương trình môn Âm nhạc lớp 10, dạy học dựa trên dự án có thể áp dụng vào các nội dung Hát, Nhạc cụ tích hợp với nội dung Chuyên đề. Dựa vào yêu cầu cần đạt của các nội dung trên, GV có thể soạn Kế hoạch bài dạy dựa trên hình thức dạy học dựa trên dự án với chủ đề: biểu diễn chương trình ca nhạc. Khi tham gia học tập, HS được đóng vai là những nhạc sĩ, nghệ sĩ, biên tập viên âm nhạc,...; HS được hoà mình vào nhóm làm việc, đóng góp những sáng tạo âm nhạc từ những kiến thức và kĩ năng đã được học vào sản phẩm chung.

Giai đoạn 1: Chuẩn bị dự án

✦ **Đề xuất ý tưởng và chọn đề tài:** Cả lớp họp và biên tập một chương trình biểu diễn ca nhạc với các tiết mục đơn ca, song ca, tốp ca hoặc độc tấu, hoà tấu nhạc cụ theo một nội dung nhất định.

✦ **Chia nhóm và nhận nhiệm vụ:** Chia lớp thành các nhóm theo sở thích, mỗi nhóm thực hiện một tiết mục cụ thể theo chương trình đã định. Mỗi nhóm phân công thành viên thực hiện đóng các vai sau:

- Người giới thiệu (vận dụng kiến thức về nội dung nghe nhạc, thường thức âm nhạc,... viết lời giới thiệu).
- Đạo diễn, nhạc sĩ (vận dụng kiến thức nội dung chuyên đề về hợp âm, viết hợp âm, chọn lựa tiết điệu,...).
- Nghệ sĩ biểu diễn (vận dụng kiến thức và kĩ năng Hát, Nhạc cụ để luyện tập và biểu diễn).

✦ **Lập kế hoạch:** HS lập kế hoạch thực hiện dự án dưới sự hướng dẫn của GV.

- Tuần 1: Lên kế hoạch thời gian, tài chính, phương tiện, nội dung công việc, phương pháp làm việc; phân chia nhiệm vụ theo sở trường cho từng thành viên trong nhóm; kế hoạch đánh giá sản phẩm.
- Tuần 2, 3: Các thành viên mỗi nhóm thực hiện phần việc chuẩn bị.
 - Nghiên cứu nguồn gốc xuất xứ của các ca khúc, bản nhạc để viết và tập luyện nói lời giới thiệu, dẫn chương trình.
 - Nghiên cứu cấu trúc ca khúc, bản nhạc để viết phần mở đầu, đặt hợp âm, chọn tiết điệu,...
 - Luyện tập biểu diễn.
- Tuần 4: Báo cáo và đánh giá dự án.

Giai đoạn 2: Thực hiện dự án

Các nhóm thực hiện dự án theo kế hoạch đã định.

Giai đoạn 3: Báo cáo và đánh giá dự án

Qua kết quả thực hiện dự án, GV cần phân tích được mức độ những năng lực HS đã đạt được. Ngoài những đánh giá về mặt năng lực âm nhạc, GV cũng nên nhấn mạnh kết quả đạt được về mặt PC trong quá trình thực hiện dự án.

Trong dạy học dự án, người ta còn tích hợp các kĩ năng công nghệ thông tin vào quá trình thực hiện với những mục đích như: sử dụng công nghệ một cách hiệu quả trong lớp học để phát triển các kĩ năng của thế kỉ 21; giúp học sinh và giáo viên nhận rõ những cách sử dụng công nghệ để đẩy mạnh hoạt động học tập thông qua các chiến lược nghiên cứu, giao tiếp, hợp tác và các công cụ phục vụ chuyên môn; cung cấp bài tập thực hành và thiết

kế các mô-đun bài dạy cùng với các công cụ đánh giá, nhằm vào các chuẩn học tập của chương trình học chính quy và chuẩn kĩ năng công nghệ; hướng dẫn lớp học lấy học sinh làm trung tâm, khuyến khích học sinh tự định hướng và tư duy bậc cao; hợp tác với đồng nghiệp để phát triển kĩ năng hướng dẫn thông qua việc giải quyết vấn đề và góp ý, chia sẻ các bài dạy.⁽¹⁾ Chúng ta có thể vận dụng ý tưởng này để khuyến khích HS sử dụng một số phần mềm đa phương tiện để lập dự án, tạo nên những sản phẩm có thể quảng bá âm nhạc trên nền tảng số hoá một cách đa dạng và phong phú hơn.

1.4.3. Một số lưu ý trong việc sử dụng phương pháp dạy học âm nhạc bậc THPT

Trong dạy học âm nhạc, việc sử dụng PPDH căn cứ vào các yếu tố như mục tiêu của bài học, nội dung của bài học, thời lượng dạy học, năng lực của học sinh, điều kiện dạy học cụ thể,... Có nhiều phương pháp dạy học khác nhau, mỗi phương pháp có ưu điểm và hạn chế nhất định. Phụ thuộc vào các yếu tố nêu trên, trong một tiết học âm nhạc có thể sử dụng phối hợp các PPDH khác nhau sao cho phù hợp.

Để vận dụng các PPDH âm nhạc phổ biến hiện nay hay các PPDH tiên tiến trên thế giới đòi hỏi mỗi GV cần hiểu rõ bản chất của mỗi PPDH, các công cụ dạy học âm nhạc cơ bản của từng phương pháp; thực hành thường xuyên để nâng cao kĩ năng đối với từng kĩ thuật. Bên cạnh đó, GV cũng cần nắm rõ áp dụng một các linh hoạt các quy trình tổ chức dạy học mà từng phương pháp đưa ra để tạo nên những giờ học âm nhạc sinh động và hiệu quả.

Trong từng nội dung dạy học Âm nhạc 10 sau đây, chúng tôi đưa ra cách thức tổ chức hoạt động dạy học và PPDH để hỗ trợ quý thầy cô trong dạy học; tuy nhiên, đây chỉ là những gợi ý và có tính tham khảo. Mỗi thầy cô cần có những vận dụng một cách linh hoạt và sáng tạo để hiện thực hoá những ý tưởng của nhóm tác giả trong SGK thành những bài học hay và chất lượng đến với học sinh của mình. Việc sắp xếp các hoạt động thành các tiết dạy hợp lí hay sử dụng phương pháp/ kĩ thuật dạy học ở từng nội dung của mỗi chủ đề trong SGK đó là quyền và sự thể hiện trình độ, kinh nghiệm chuyên môn của từng thầy cô. Mục tiêu cuối cùng chính là chất lượng giờ học và mức độ tiến bộ của học sinh trong quá trình đạt đến các yêu cầu cần đạt mà Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018 kì vọng đối với lớp học, cấp học. Nếu GV sử dụng đơn điệu PPDH, cứng nhắc trong việc thực hiện các bước tổ chức hoạt động đã định hình sẵn sẽ làm cho giờ học nhàm chán, thiếu hiệu quả, đó là điểm đặc biệt cần lưu ý trong dạy học âm nhạc bậc THPT.

⁽¹⁾ Sáng kiến giáo dục của tập đoàn Intel - 2008

1.5. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CÁC NỘI DUNG THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 10

1.5.1. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Hát

✦ Mở đầu:

HD: Khởi động – giới thiệu bài

Có nhiều cách để khởi động – giới thiệu bài hát:

- Giới thiệu trực tiếp ngắn gọn.
- Giới thiệu bằng cách quan sát tranh chủ đề và hướng đến nội dung bài hát.
- Giới thiệu bằng cách chơi trò chơi để dẫn dắt vào bài.
- Giới thiệu bằng việc cho HS nghe bài hát khác có cùng nội dung và cho HS vận động theo nhạc, GV dẫn dắt vào bài hát.

✦ Hình thành kiến thức mới

HD: Nghe và nêu cảm nhận bài hát

GV hướng dẫn HS nghe bài hát kết hợp vận động. Sau đó, HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát.

HD: Tìm hiểu bài hát

- HS đọc trong SGK để tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của bài hát.
- GV giới thiệu đôi nét về tác giả hoặc dân ca dân tộc, quốc gia nào,...
- Hướng dẫn HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu tính chất, các kí hiệu âm nhạc trong bài hát, cấu trúc của bài (câu, đoạn), các chỗ lấy hơi, các chỗ khó hát,...

✦ Luyện tập

HD: Khởi động giọng

Khởi động giọng bằng trò chơi có tác động đến hoạt động của cơ quan phát âm, khám phá khả năng phát âm của giọng nói – giọng hát, các mẫu luyện âm đơn giản,... (tập hát ở giọng nào thì nên khởi động giọng ở giọng đó, như vậy sẽ có lợi cho tai nghe của học sinh).

HD: Dạy bài hát

- Hướng dẫn HS học bài hát từng câu theo lối móc xích. Phổ biến và hiệu quả nhất vẫn là HS tập hát thông qua việc nghe GV đàn giai điệu và hát mẫu. Đôi khi, chỉ định những em học giỏi hát mẫu thay cho GV nhằm phát huy tính tích cực của học sinh.
- Luyện tập nhiều lần những chỗ có cao độ và tiết tấu khó trong bài.

GV lưu ý HS cách lấy hơi, khẩu hình và tránh hát quá to; lưu ý nhấn vào các phách đầu nhịp để cảm nhận và hát đúng tính chất của nhịp.

- HS hát toàn bài đúng theo nhịp độ, thể hiện tính chất bài hát.
- Luyện tập theo nhóm, tổ,...

✦ Vận dụng

HĐ: Biểu diễn bài hát

- Hát kết hợp gõ đệm bằng các nhạc cụ gỗ đơn giản: thanh phách, trống nhỏ, tambourine,...; hát kết hợp vận động cơ thể: vỗ tay, búng tay, giậm chân, vỗ đùi; hát kết hợp vận động múa minh họa.
- Thi đua giữa các tổ, nhóm.
- Trình bày hoặc biểu diễn bài hát theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.

HĐ: Rút ra bài học giáo dục

Hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục phẩm chất qua nội dung bài hát.

Lưu ý:

- GV có thể linh hoạt thay đổi trình tự các hoạt động sao cho phù hợp với điều kiện về khả năng ca hát của học sinh và thực tiễn sư phạm của lớp học.
- GV có thể dạy học hát tích hợp với các nội dung khác như: giới thiệu tác giả (thường thức âm nhạc); giáo dục đạo đức thông qua nội dung bài hát; giới thiệu nguồn gốc, xuất xứ của bài hát (lịch sử và địa lý),... Tuy nhiên nên tránh tích hợp một cách khiên cưỡng hoặc sa đà vào việc giảng dạy kiến thức của môn học khác,...
- Cần dành nhiều thời gian cho những hoạt động mang tính thực hành để học sinh được hát nhiều (tái hiện, trình diễn,...).

1.5.2. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Nhạc cụ

✦ Mở đầu:

HĐ: Khởi động và giới thiệu bài

Có nhiều cách để khởi động và giới thiệu bài học nhạc cụ:

- Khởi động và giới thiệu bằng cách chơi trò chơi để dẫn dắt vào bài như trải nghiệm về tiết tấu, thang âm, tương tác hoà âm, giai điệu,... Có thể xem phim hoặc các file video về việc chơi phối hợp các nhạc cụ với nhau.

Trong các nội dung Nhạc cụ ở phần Kiến thức chung, chủ yếu là thực hiện phối hợp các nhạc cụ gõ (thanh phách, trống nhỏ, song loan, tambourine, triangle, maracas,...) đã được kế thừa từ các cấp TH và THCS theo Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018. Bên cạnh đó, vận động cơ thể theo nghệ thuật Body Percussion cũng được xem là hoạt động chơi nhạc cụ tiết tấu nhằm phát huy khả năng học sinh và có thể thực hiện bất cứ lúc nào. Nhạc cụ thể hiện giai điệu của phần này không đưa ra cố định mà để GV vận dụng, tùy theo khả năng HS mà GV có thể lựa chọn nhạc cụ cũng như HS tham gia. Riêng đối với phần nền đệm của nhạc cụ thể hiện hoà âm thì sách ưu tiên viết cho đàn ukulele; tuy nhiên, GV có thể vận dụng cho đàn guitar hoặc đàn phím điện tử,...

- GV có thể cho HS thực hiện các bài tập kĩ thuật hoặc bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm HS đã học để dẫn dắt vào bài học mới.

✦ Hình thành kiến thức mới

HD: Tìm hiểu bài tập nhạc cụ

GV cho HS tìm hiểu bài tập (nhịp, âm hình tiết tấu cơ bản, những điểm giống và khác nhau của các câu nhạc hoặc các mẫu tiết tấu,...), có thể cho HS tự nêu nhận xét về bài tập nhạc cụ. GV bổ sung thêm những kiến thức cần thiết, phân tích những điểm cần chú ý.

✦ Luyện tập

HD: Luyện tập từng mẫu âm, nét nhạc

GV làm mẫu cho HS quan sát; đồng thời GV cũng hướng dẫn các chi tiết kĩ thuật.

GV cần chia nhỏ bài tập hoặc chia nhỏ các bước, các động tác, thao tác để HS thực hành được kĩ thuật mới đó.

Đối với nhạc cụ thể hiện tiết tấu:

- Chia nhóm HS để thực hiện các mẫu âm hay mẫu tiết tấu nhất định.
- HS đọc âm hình tiết tấu.
- Nên chia nhỏ âm hình tiết tấu thành từng phần để HS vừa giữ nhịp vừa thực hiện đúng động tác.
- Nên sử dụng bộ đếm phách (metronome), hoặc máy đánh nhịp trên đàn để HS tập theo nhịp tiết tấu từ tốc độ chậm chuyển sang tốc độ nhanh hơn.
- Cho HS tập tiết tấu từ tốc độ chậm chuyển sang tốc độ nhanh hơn cho đến khi đạt tốc độ yêu cầu.
- Hướng dẫn HS tập riêng tiết tấu khó nhiều lần và sửa sai ngay tại chỗ; tránh để HS hình thành thói quen sai kĩ thuật khi chơi nhạc cụ.

Đối với nhạc cụ giai điệu:

- Linh hoạt chia nhóm, phân nhạc cụ cho HS.
- Hướng dẫn HS đọc bản nhạc, đọc nốt.
- Chia nhỏ đoạn nhạc thành từng câu hoặc mẫu âm để HS tập.
- Hướng dẫn HS tập riêng phần tiết tấu (gõ tiết tấu theo nhịp).
- Hướng dẫn HS tập giai điệu kết hợp với tiết tấu từ tốc độ chậm chuyển sang tốc độ nhanh hơn cho đến khi đạt tốc độ yêu cầu.
- Quan sát, lắng nghe và sửa sai cho HS; tập riêng cho HS đó nếu cần thiết.

Đối với nhạc cụ hoà âm:

- GV hướng dẫn các mẫu đệm, kĩ thuật strumming lên xuống cho các ngón tay phải (hoặc miếng gảy) theo các tiết điệu cơ bản mà học sinh được học.
- HS cần thực hành chuyển động các ngón tay giữa các hợp âm đệm từ chậm đến nhanh để thuần thục dần rồi mới ghép hai tay lại với nhau.

HD: Luyện tập cả bài

Hướng dẫn HS chơi nhạc cụ theo từng mẫu, phần ngắn và kết nối các mẫu, phần với nhau. HS chơi nhạc cụ toàn bài đúng theo nhịp độ, thể hiện tính chất.

✦ Vận dụng

HĐ: Thực hành vận dụng

Cho HS biểu diễn bài nhạc cụ theo hình thức khác nhau: cá nhân hoặc theo nhóm.

GV có thể sử dụng kỹ thuật mảnh ghép, yêu cầu các nhóm trình diễn (ví dụ: nhóm hát, nhóm gõ đệm, nhóm vận động cơ thể).

GV gợi ý hoặc hỗ trợ HS thực hiện vận dụng và sáng tạo của mình: tạo ra mẫu tiết tấu cho nhạc cụ gõ hoặc một nét nhạc ngắn cho nhạc cụ giai điệu.

Lưu ý:

- Tuỳ theo tình hình thực tế và khả năng của HS mà GV linh động thực hiện các bước để thực hiện được mục tiêu, nội dung và yêu cầu đạt của hoạt động.
- Nội dung Nhạc cụ chủ yếu là thực hành và có tính đặc trưng, đặc thù nhất định của nhóm môn nghệ thuật. Do vậy, phần nội dung này GV không nên quá máy móc áp dụng hay tích hợp các phương pháp như các môn học khác.

1.5.3. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Đọc nhạc

✦ Mở đầu:

HĐ: Khởi động – giới thiệu bài

Trong dạy học Đọc nhạc, để khởi động – giới thiệu bài một cách tự nhiên và tạo không khí học tập, GV có thể tổ chức trò chơi:

Học sinh nhận dạng nhanh về những đặc điểm âm nhạc của bài đọc nhạc như hình nốt cơ bản, thang âm, cấu trúc câu đoạn, các quãng cơ bản,...

✦ Hình thành kiến thức mới

HĐ: Tìm hiểu bài đọc nhạc

- GV có thể sử dụng kỹ thuật dạy học (khăn trải bàn, chia nhóm,...) để tổ chức cho HS tìm hiểu về bài đọc nhạc: nhịp, những kí hiệu âm nhạc, nốt thấp nhất và nốt cao nhất, quãng rộng nhất giữa hai nốt nhạc, các âm hình tiết tấu cơ bản tạo nên đường nét chung của bài đọc nhạc phân biệt được sự giống nhau hoặc khác nhau của các tiết nhạc, chia câu,...
- GV nhận xét từng nhóm và tổng kết.

✦ Luyện tập

HĐ: Luyện đọc gam, âm ổn định và quãng

Hướng dẫn HS đọc gam/ thang âm, các âm ổn định, quãng 2 hoặc quãng 3 đi lên và đi xuống (GV có thể sử dụng kí hiệu bàn tay để hướng dẫn học sinh luyện tập đọc gam/ thang âm, đọc quãng,...).

Lưu ý: GV nên dùng đàn để làm để lấy âm mẫu làm điểm tựa về cao độ cho HS nghe và đọc, không nên đàn từng nốt cho HS đọc nhằm phát huy năng lực âm nhạc của HS.

HĐ: Luyện đọc âm hình tiết tấu

Hướng dẫn HS luyện đọc mẫu âm hình tiết tấu chủ đạo của bài đọc nhạc. Nếu âm hình tiết tấu chủ đạo của bài đọc nhạc dài, có thể chia thành 2 âm hình ngắn để HS dễ thực hiện, sau đó ghép lại cả dãy tiết tấu.

HD: Thực hành đọc bài đọc nhạc

Hướng dẫn HS luyện đọc bài đọc nhạc theo các bước:

- Đọc tên nốt nhạc.
- Đọc tên nốt nhạc theo trường độ.
- Đọc từng câu: GV dùng nhạc cụ để lấy âm thanh mẫu rồi chỉ từng nốt của từng câu để cả lớp đồng thanh đọc. GV chỉ định một số học sinh đọc lại, sửa sai (nếu có).
- Ghép cả bài: GV chỉ bài đọc nhạc để HS tập đọc cả bài; chỉ định một vài HS khá đọc bài, làm mẫu cho các bạn. GV lắng nghe học sinh đọc để phát hiện chỗ sai, hướng dẫn các em sửa chữa.
- Hoàn thiện bài: Hướng dẫn HS thể hiện đọc bài đọc nhạc đúng tốc độ và sắc thái, có thể đọc bài đọc nhạc với nhạc beat hoặc phần đệm của GV.

✦ *Vận dụng*

HD: Thực hành vận dụng

GV hướng dẫn học sinh đọc nhạc, kết hợp gõ đệm nhẹ nhàng (gõ đệm bằng các nhạc cụ gõ đơn giản: thanh phách, trống nhỏ, tambourine,...; vận động cơ thể: vỗ tay, búng tay, giậm chân, vỗ đùi) hoặc đánh nhịp.

Lưu ý:

- Tổ chức các hoạt động trong dạy học Đọc nhạc không bó buộc cứng nhắc, vì vậy GV có thể vận dụng một cách linh hoạt sao cho phù hợp với trình độ của HS, đạt được mục tiêu và yêu cầu cần đạt của bài học.
- GV không gây căng thẳng mà nên giúp đỡ HS, động viên HS để các em tự tin với việc thực hiện bài đọc nhạc.
- Trong quá trình hướng dẫn HS thực hành đọc bài đọc nhạc, GV luôn nhắc HS gõ phách theo khi đọc (gõ không thành tiếng để xác định trường độ).
- GV tránh lạm dụng đàn đánh giai điệu bài đọc nhạc quá nhiều, chỉ nên dùng đàn để lấy âm mẫu làm điểm tựa về cao độ cho HS nghe và đọc.

1.5.4. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Lí thuyết âm nhạc

✦ *Mở đầu*

HD: Khởi động – giới thiệu bài

Trong dạy học Lí thuyết âm nhạc, để tránh mở đầu khô khan mang tính lí thuyết GV có thể khởi động – giới thiệu bài ở hình thức:

- Tổ chức trò chơi có liên quan đến nội dung bài học (ví dụ: trò chơi nghe và nhắc lại âm hình tiết tấu để dẫn vào nội dung lí thuyết về dấu nhắc lại).
- Cho HS thực hành (đọc nhạc, chơi nhạc cụ, hát) bản nhạc có kiến thức lí thuyết âm nhạc sẽ học.

✦ *Hình thành kiến thức mới*

HD: Tìm hiểu nội dung về lí thuyết âm nhạc

- GV đặt các câu hỏi gợi mở để học sinh tự tìm hiểu, phát hiện kiến thức hoặc sử dụng kĩ thuật dạy học để tổ chức cho HS tìm hiểu nội dung về lí thuyết âm nhạc,...
- GV tổng hợp, bổ sung, rút ra kết luận.

✦ *Luyện tập*

HĐ: Thực hành nhận biết các kí hiệu âm nhạc

- Cho HS quan sát bản nhạc (bài hát, bài đọc nhạc) để chỉ ra những kí hiệu âm nhạc có liên quan.
- Có thể tổ chức cho HS chơi trò chơi nhận diện kí hiệu âm nhạc.

✦ *Vận dụng*

Tuỳ vào những kiến thức về Lí thuyết âm nhạc, GV có thể linh hoạt thực hiện phần vận dụng bằng việc tổ chức các hoạt động dạy học như:

HĐ: Thực hành vận dụng

Lồng ghép vận dụng Lí thuyết âm nhạc (dấu nhắc lại, dấu nối, nhịp lấy đà,...) trong các bài đọc nhạc hoặc bài hát.

Lưu ý:

- Lí thuyết âm nhạc là nội dung mang tính lí thuyết nhưng kết quả đạt được là HS nhận biết được các kí hiệu và bước đầu biết vận dụng khi hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc,... Do vậy, để đảm bảo tính hiệu quả trong dạy học nội dung này, GV cần tiến hành song song việc trải nghiệm thực hành và cung cấp kiến thức cho HS; tích hợp dạy lí thuyết âm nhạc trong các nội dung: hát, nhạc cụ, đọc nhạc.
- GV tránh việc khai thác sâu hoặc mở rộng kiến thức làm nội dung trở nên rườm rà.

1.5.5. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc

✦ *Mở đầu*

HĐ: Khởi động – giới thiệu bài

Có nhiều cách để khởi động – giới thiệu vào bài học Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc:

- Nghe và vận động theo nhạc: HS xem/ nghe trích đoạn âm nhạc có liên quan, vận động theo nhạc, nêu sự hiểu biết ban đầu về nội dung có trong trích đoạn âm nhạc (tác giả/ nhạc cụ/ thể loại âm nhạc/ âm nhạc và đời sống), GV giới thiệu và dẫn dắt vào bài.
- HS trả lời câu hỏi thể hiện sự hiểu biết ban đầu về nội dung liên quan tới bài học Thường thức âm nhạc, GV giới thiệu và dẫn dắt vào bài.

✦ *Hình thành kiến thức mới*

HĐ: Tìm hiểu về Thường thức âm nhạc

- GV có thể sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học để tổ chức cho HS tìm hiểu về Thường thức âm nhạc (tác giả/ nhạc cụ/ thể loại âm nhạc/ âm nhạc và đời sống).
- GV sử dụng phương pháp dùng lời để dẫn giải, kết hợp phương pháp trực quan cho HS nghe, xem hình ảnh và trích đoạn minh hoạ âm nhạc cần thiết liên quan đến Thường thức âm nhạc.
- Cho HS vận động theo nhạc trong quá trình nghe/ xem trích đoạn minh hoạ âm nhạc.
- GV đặt câu hỏi và đàm thoại với HS về nội dung Thường thức âm nhạc.

✦ *Luyện tập*

HD: Thực hành nghe nhạc

- GV cho HS nghe qua audio, xem biểu diễn qua video clip hoặc có thể GV trình diễn trọn vẹn tác phẩm (ca khúc, bài hát dân ca), trích đoạn tác phẩm nhạc không lời.
- HS nghe có thể kết hợp các hoạt động như: gõ nhịp, vận động theo nhịp điệu hoặc di chuyển nhịp nhàng.

HD: Trao đổi về bản nhạc và phát triển cảm xúc

- Học sinh nói cảm nhận của mình sau khi nghe; tính chất âm nhạc: vui – buồn, nhanh – chậm; nội dung và ý nghĩa của lời ca, đặc điểm giọng hát, hình thức trình bày (nếu là nhạc có lời); tính chất âm nhạc, âm sắc nhạc cụ (nếu là nhạc không lời),...
- HS diễn tả và bắt chước nét nhạc yêu thích.
- HS vẽ tranh diễn tả cảm nhận về bản nhạc (nếu có thể).

✦ *Vận dụng*

Tuỳ vào nội dung Thường thức âm nhạc, GV có thể linh hoạt thực hiện phần vận dụng bằng việc tổ chức các hoạt động dạy học như:

HD: Rút ra bài học giáo dục

Hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục phẩm chất qua nội dung bài học (trân trọng với các thể loại âm nhạc truyền thống, trân trọng sự cống hiến và lao động nghệ thuật của nhạc sĩ,...).

HD: Thực hành vận dụng

GV tổ chức cho học sinh sáng tạo mẫu gõ đệm và vận dụng gõ đệm vào bài nghe nhạc.

Lưu ý:

- Tuỳ từng nội dung, GV có thể linh hoạt hoán đổi vị trí các hoạt động.
- Không “dạy chay” nội dung Thường thức âm nhạc mà cần có trực quan sinh động.
- Các tư liệu minh hoạ như: tranh ảnh, audio, video clip,... rõ ràng, phù hợp và có tính thẩm mỹ.

1.6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP ÂM NHẠC

1.6.1. Hình thức đánh giá

- Đánh giá thường xuyên (đánh giá quá trình): Bao gồm đánh giá chính thức thông qua các hoạt động thực hành, luyện tập, biểu diễn hoặc sáng tạo âm nhạc, dùng bài kiểm tra giấy kết hợp âm thanh, câu hỏi trắc nghiệm khách quan, viết tiểu luận hoặc báo cáo,... và đánh giá không chính thức như: tìm hiểu hồ sơ học tập, quan sát trên lớp, đối thoại, học sinh tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng,... nhằm thu thập những thông tin về quá trình hình thành, phát triển năng lực năng âm nhạc của từng học sinh.
- Đánh giá định kì (đánh giá tổng kết): Sử dụng ở cuối học kì, cuối năm học nhằm phối hợp với đánh giá thường xuyên cung cấp thông tin để phân loại học sinh và điều chỉnh nội dung, phương pháp giáo dục.

(Nguồn: Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018)

1.6.2. Một số gợi ý đánh giá các nội dung theo sách giáo khoa Âm nhạc 10

1.6.2.1. Đánh giá nội dung Hát

- Thường xuyên đánh giá kĩ năng hát của HS thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ,... trong giờ học hát hoặc ôn tập bài hát.
- Đánh giá theo cặp, nhóm nhỏ nhằm động viên các HS thiếu tự tin, giọng không hay; đánh giá cá nhân để xác định mức độ tiến bộ của HS để khuyến khích những HS có năng khiếu ca hát.
- Chú trọng đánh giá các yếu tố tích cực, hạn chế đánh giá các yếu tố tiêu cực, khuyến khích HS tự đánh giá.
- Với một số học sinh kĩ năng hát chưa tốt nên đánh giá qua hình thức trình bày theo nhóm, giúp các em có sự tự tin để hoàn thành bài học.
- Các mức độ đánh giá:
 - + Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát.
 - + Mức độ 2: Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát và thể hiện biểu cảm.
 - + Mức độ 3: Hát đúng phần bè mình được giao; điều chỉnh giọng hát để hoà hợp giữa các bè trong các bài hát có 2, 3 bè hay hợp xướng đơn giản.
 - + Mức độ 4: Hát với các hình thức biểu diễn khác nhau hoặc hát kết hợp vận động.

1.6.2.2. Đánh giá nội dung Nhạc cụ

- Thường xuyên đánh giá kĩ năng chơi nhạc cụ của HS thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ,... Đánh giá cá nhân để xác định mức độ tiến bộ của HS; để khuyến khích những HS có khả năng chơi nhạc cụ tốt. Đánh giá theo cặp, nhóm nhỏ nhằm xác định khả năng phối hợp của HS, đồng thời nhằm động viên các HS thiếu tự tin.
- Kết hợp đánh giá kĩ năng chơi nhạc cụ với các kĩ năng khác như: hát, vận động, biểu diễn,...
- Chú trọng đánh giá các yếu tố tích cực, hạn chế đánh giá các yếu tố tiêu cực khuyến khích học sinh tự đánh giá.
- Các mức độ đánh giá:
 - Đối với nhạc cụ thể hiện tiết tấu.
 - + Mức độ 1: Thể hiện được nhạc cụ gõ theo các mẫu tiết tấu.
 - + Mức độ 2: Hoà tấu được nhạc cụ gõ theo các mẫu tiết tấu.
 - + Mức độ 3: Gõ đệm cho bài hát cùng bạn hoặc vừa hát vừa vận động cơ thể theo bài hát.
 - Đối với nhạc cụ giai điệu.
 - + Mức độ 1: Thực hiện được các nốt đã học.
 - + Mức độ 2: Thực hiện được bài thực hành.
 - + Mức độ 3: Trình diễn được bài thực hành hoặc tạo được một nét nhạc.
 - Đối với nhạc cụ hoà âm.
 - + Mức độ 1: Thực hiện được thao tác chuyển hợp âm/ đàn tiết điệu.
 - + Mức độ 2: Thực hiện được phần bài thực hành đệm.
 - + Mức độ 3: Phối hợp với các nhóm nhạc cụ tiết tấu, giai điệu trong hoà tấu hoặc đệm nhạc.

1.6.2.3. Đánh giá nội dung Đọc nhạc

- Đánh giá thường xuyên, chủ yếu là để đánh giá sự tiến bộ về việc phát triển kĩ năng đọc nhạc của HS.
- Chú trọng đánh giá các yếu tố tích cực, hạn chế đánh giá các yếu tố tiêu cực khuyến khích học sinh tự đánh giá.
- GV cần chú ý đến tính vừa sức và trí nhớ âm nhạc của HS lớp 10 khi soạn các đề kiểm tra.
- Các mức độ đánh giá:
 - + Mức độ 1: Đọc được gam/ thang âm/ bài đọc quãng/ bài luyện tiết tấu.
 - + Mức độ 2: Đọc được bài đọc nhạc.
 - + Mức độ 3: Đọc nhạc và kết hợp gõ đệm cùng bạn hoặc vừa đọc nhạc vừa đánh nhịp.

1.6.2.4. Đánh giá nội dung Lí thuyết âm nhạc

- Đánh giá kết quả của HS thông qua việc nhận biết, giải thích các kí hiệu và thuật ngữ âm nhạc; vận dụng các kí hiệu vào thực hành âm nhạc. Vì vậy GV nên hạn chế đánh giá kết quả học lí thuyết như một nội dung riêng biệt, có thể tích hợp đánh giá về lí thuyết thông qua thực hành.
- Các mức độ đánh giá:
 - + Mức độ 1: Nhận biết được các kí hiệu âm nhạc, quy ước về sắc thái biểu cảm trong bản nhạc.
 - + Mức độ 2: Nêu được ý nghĩa của các kí hiệu, quy ước về sắc thái biểu cảm trong âm nhạc.
 - + Mức độ 3: Thực hành được các kí hiệu âm nhạc, các quy ước, thuật ngữ biểu cảm, sắc thái trong bản nhạc.

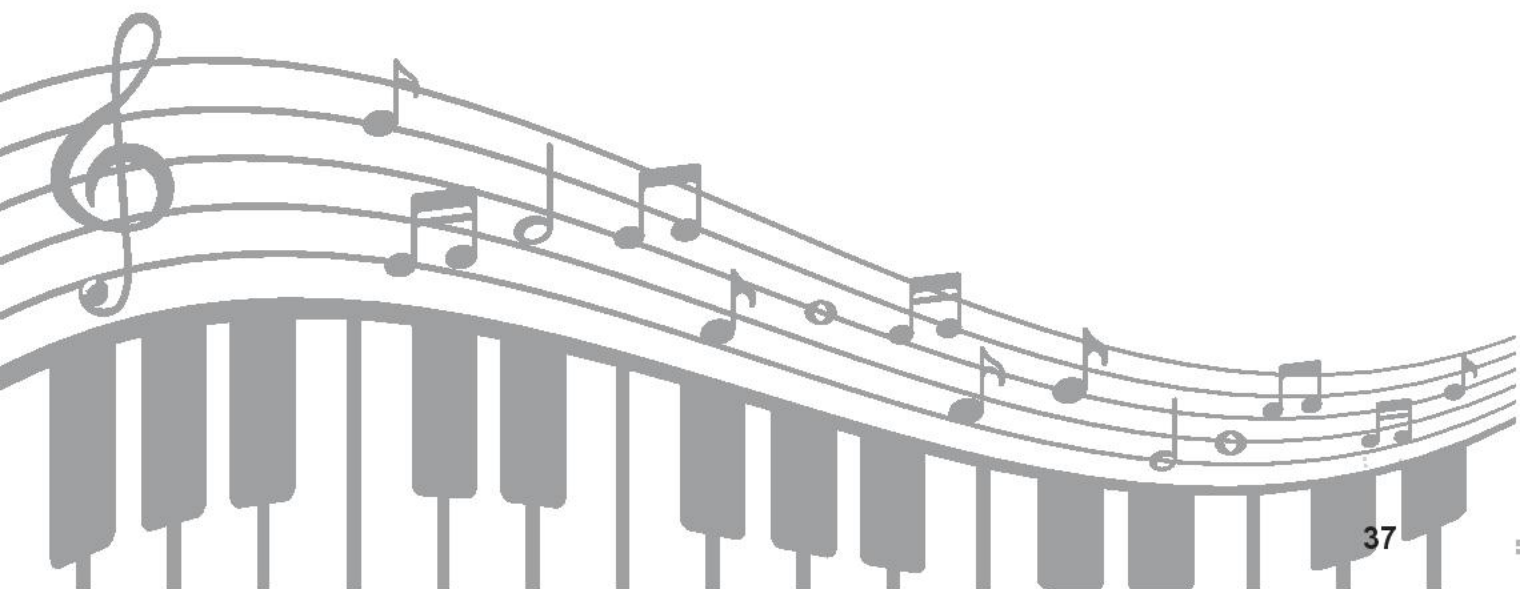
1.6.2.5. Đánh giá nội dung Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc

- Thường thức âm nhạc ở lớp 10 gồm hai nội dung (Thể loại âm nhạc, Âm nhạc và đời sống), cách đánh giá mỗi nội dung đều có sự khác nhau. Việc đánh giá phải thực hiện theo yêu cầu cần đạt của mỗi nội dung. GV có thể đánh giá kết hợp bốn nội dung Thường thức âm nhạc vào trong một bài trắc nghiệm.
- Về nghe nhạc, GV nên quan sát, đánh giá thường xuyên hơn là định kì, đánh giá ngay khi HS tham gia hoạt động nghe nhạc. Đánh giá định kì có thể thực hiện theo cặp, nhóm nhỏ để động viên các HS thiếu tự tin hoặc hạn chế về năng khiếu, kĩ năng âm nhạc.
- Các mức độ đánh giá:
 - + Mức độ 1: Nêu được nét chính của nội dung Thường thức âm nhạc.
 - + Mức độ 2: Đạt được mức độ 1 và cảm nhận về tính chất của tác phẩm.
 - + Mức độ 3: Đạt được mức độ 2 và vận động hoặc gõ đệm theo tác phẩm.

PHẦN 2

HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 10

Chân trời sáng tạo





CHỦ ĐỀ 1:

KHÁT VỌNG TUỔI TRẺ (8 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Hát đúng cao độ, trường độ và lời ca của bài *Khát vọng tuổi trẻ*; diễn đạt cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc; biết kết hợp hình thức đơn ca và tốp ca.
- NLÂN2: Biết kết hợp nhạc cụ gõ tiết tấu để đệm cho bài hát *Khát vọng tuổi trẻ*; biết hoà tấu nhạc cụ giai điệu và hoà âm.
- NLÂN3: Đọc đúng cao độ, trường độ của *Bài đọc nhạc số 1*.
- NLÂN4: Nhận biết được các quãng hoà thanh, giai điệu, quãng đơn và quãng diatonic. Phân biệt được tính chất thuận nghịch của quãng.
- NLÂN5: Nêu được vài nét về các giai đoạn lịch sử âm nhạc thế giới, kể được tên một số nhạc sĩ tiêu biểu của từng giai đoạn.
- NLÂN6: Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; cảm nhận được vẻ đẹp, giá trị nghệ thuật của trích đoạn chương 2, *Giao hưởng số 101* của Joseph Haydn.

Năng lực chung:

- NLC1: Sẵn sàng đón nhận và quyết tâm vượt qua thử thách trong học tập và đời sống.
- NLC2: Biết chủ động đề xuất mục đích hợp tác để giải quyết vấn đề.
- NLC3: Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề, lựa chọn được giải pháp phù hợp nhất.

Phẩm chất:

- PC1: Tự giác thực hiện và vận động người khác thực hiện các quy định của pháp luật, góp phần bảo vệ và xây dựng đất nước.



KHÁT VỌNG TUỔI TRẺ

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- * **Hát:** Hát đúng cao độ, trường độ và lời ca của bài *Khát vọng tuổi trẻ*, diễn đạt cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc; biết kết hợp hình thức đơn ca và tốp ca.
- * **Nhạc cụ:** Biết kết hợp nhạc cụ gõ tiết tấu để đệm cho bài *Khát vọng tuổi trẻ*, biết hoà tấu nhạc cụ giai điệu và hoà âm.
- * **Đọc nhạc:** Đọc đúng cao độ, trường độ của *Bài đọc nhạc số 1*.
- * **Li thuyết âm nhạc:** Nhận biết được các quãng hoà thanh, quãng giai điệu, quãng đơn và quãng diatonic. Phân biệt được tính chất thuận và nghịch của quãng.
- * **Thường thức âm nhạc:** Nêu được vài nét về các giai đoạn lịch sử âm nhạc thế giới; kể được tên một số nhạc sĩ tiêu biểu của từng giai đoạn.
- * **Nghe nhạc:** Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; cảm nhận được vẻ đẹp, giá trị nghệ thuật của trích đoạn chương 2, *Giao hưởng số 101* của Joseph Haydn.



- PC2: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập, có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học: Hát

Bài hát: *Khát vọng tuổi trẻ* – nhạc và lời: Vũ Hoàng

Mục tiêu: NLÂN1, NLC1, NLC2, PC1, PC2

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Khát vọng tuổi trẻ*, đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, trò chơi, vận động theo nhịp điệu,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...



HÁT

Nghe và nêu cảm nhận của em về bài hát *Khát vọng tuổi trẻ*.**KHÁT VỌNG TUỔI TRẺ**

Nhịp điệu – Trầm hùng

Nhạc và lời: Vũ Hoàng

Đường dài tương lai quê hương đang gọi mời. Tuổi trẻ hôm nay chung tay xây ngày mới. Dù lên rừng hay xuống biển. Vượt bão giông vượt gian khổ. Tuổi trẻ kẻ vai vung vàng chân bước. Bạn ơi! Đừng hỏi Tổ quốc đã làm gì cho ta. Mà cần hỏi ta đã làm gì cho Tổ quốc hôm nay.

Đừng... ..nay. Đường... ..nay.

Bài hát *Khát vọng tuổi trẻ* được nhạc sĩ Vũ Hoàng sáng tác năm 1996, theo thể loại hành khúc, tiết tấu thúc giục, giai điệu sôi nổi và khí thế. Nội dung lời ca thể hiện nhiệt huyết, hoài bão và ước mơ để cống hiến sức mình chung tay xây dựng đất nước.

Bài hát được chia thành hai đoạn nhạc: đoạn 1 gồm 22 nhịp chia làm 2 câu, câu 1 có 8 nhịp, câu 2 có 14 nhịp; đoạn 2 gồm 2 câu nhắc lại, mỗi câu 9 nhịp.

Em hãy quan sát và chỉ ra các âm hình tiết tấu được lặp lại trong đoạn 1 của bài hát.

- HS quan sát và chỉ ra các âm hình tiết tấu được lặp lại trong đoạn 1 của bài hát.

3. Luyện tập**HĐ3: Khởi động giọng**

- GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu luyện thanh sau (nâng lên và hạ xuống liền bậc theo quãng 2 trong tầm âm phù hợp):

Nô... na... na

HĐ4: Học hát

- HS học bài hát theo lối móc xích. Tùy vào năng lực HS mà GV tổ chức các bước dạy học hát phù hợp.
- GV có thể cho HS vừa hát vừa kết hợp vận động để HS ghi nhớ bài dễ dàng.
- GV lắng nghe, sửa sai; hướng dẫn những chỗ khó, luyện láy cho HS.
- GV lồng ghép giáo dục phẩm chất cho HS.

4. Vận dụng**HĐ5: Biểu diễn bài hát**

- HS hát lại bài hát *Khát vọng tuổi trẻ* theo nhạc nền và kết hợp vận động hoặc dùng nhạc cụ gõ đệm.
- GV chia nhóm và yêu cầu các nhóm thực hành biểu diễn hát lại bài hát vừa học.

HĐ6: Sản phẩm âm nhạc

- GV hướng dẫn HS sáng tạo về hình thức biểu diễn hoặc mẫu tiết tấu gõ đệm, các động tác vận động cơ thể, phù hợp với đặc điểm âm nhạc của bài hát.
- HS hoạt động theo nhóm; mỗi nhóm tự thảo luận và đưa ra cách trình diễn bài hát trước lớp. Gợi ý: Trình bày đơn ca ở đoạn 1, tốp ca hoặc đồng ca ở đoạn 2.

« Gợi ý hoạt động dạy học:**1. Mở đầu****HĐ1: Khám phá**

- HS nghe bài hát *Khát vọng tuổi trẻ* kết hợp vận động tự do, nhẹ nhàng.
- HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát.

2. Hình thành kiến thức mới**HĐ2: Tìm hiểu bài hát**

- HS tìm hiểu một số thông tin về tác giả, ý nghĩa, giá trị nghệ thuật của bài hát.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc); GV tổng kết ý kiến HS và đưa ra kết luận.

4. Vận dụng

HĐ5: Biểu diễn bài hát

- HS hát lại bài hát *Khát vọng tuổi trẻ* theo nhạc nền và kết hợp vận động hoặc dùng nhạc cụ gõ đệm hát.
- GV chia nhóm và yêu cầu các nhóm thực hành biểu diễn hát lại bài hát vừa học.

HĐ6: Sản phẩm âm nhạc

- GV hướng dẫn HS sáng tạo về hình thức biểu diễn hoặc mẫu tiết tấu gõ đệm, các động tác vận động cơ thể, phù hợp với đặc điểm âm nhạc của bài hát.
- HS hoạt động theo nhóm; mỗi nhóm tự thảo luận và đưa ra cách trình diễn bài hát trước lớp. Gợi ý: Trình bày đơn ca ở đoạn 1, tốp ca hoặc đồng ca ở đoạn 2.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái của bài hát.		
Mức độ 2	Biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc của bài hát.		
Mức độ 3	Biết hát với hình thức tốp ca, đồng ca.		

« Tổ chức hoạt động dạy học: Nhạc cụ

Mục tiêu: NLÂN2, NLC1, NLC2, NLC3, PC2

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Khát vọng tuổi trẻ*, trống nhỏ, thanh phách, ukulele.



Tập hát bài *Khát vọng tuổi trẻ*

Hát bài *Khát vọng tuổi trẻ* với hình thức tốp ca hoặc đồng ca ở đoạn 1 và đơn ca ở đoạn 2.



1. Em hãy cùng bạn dân dựng và biểu diễn bài hát *Khát vọng tuổi trẻ*.
2. Em hãy đánh nhịp theo sơ đồ nhịp $\frac{2}{4}$ cho các bạn cùng hát bài *Khát vọng tuổi trẻ*.



NHẠC CỤ



Nghe và mô phỏng một số mẫu tiết tấu ở nhịp $\frac{2}{4}$ bằng trống nhỏ (dải 2 nhịp; tiết tấu đen, đơn, lạng đen, lạng đơn).



1. Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

Sử dụng nhạc cụ gõ để luyện tập hai mẫu tiết tấu sau:

Mẫu 1

Mẫu 2

Thanh phách

Trống nhỏ

2. Nhạc cụ thể hiện giai điệu

Thể hiện giai điệu sau bằng nhạc cụ phù hợp:

Nhịp điệu

8

PP & KTDH:

- PPDH: thực hành, làm mẫu, Orff-Schulwerk, dạy học qua dự án, trực quan, thuyết trình,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

« Gợi ý hoạt động dạy học:

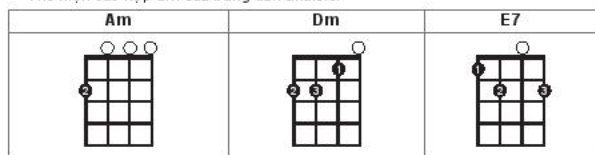
1. Mở đầu

HĐ1: Trò chơi âm nhạc

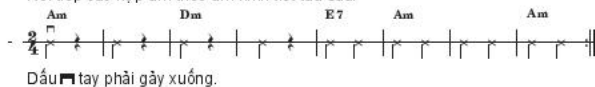
- GV vỗ tay để thể hiện một số mẫu tiết tấu ở nhịp $\frac{2}{4}$.
- HS quan sát và mô phỏng lại bằng trống nhỏ.

3. Nhạc cụ thể hiện hoà âm

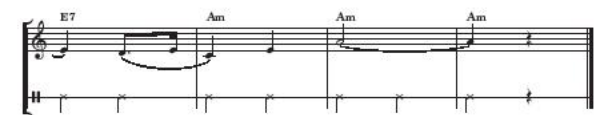
Thể hiện các hợp âm sau bằng đàn ukulele:



Nối tiếp các hợp âm theo âm hình tiết tấu sau:



Dấu tay phải gảy xuống.



1. Em hãy cùng bạn gõ đệm cho bài *Khát vọng tuổi trẻ* theo mẫu tiết tấu sau:

Nhịp *đi - Trăm hình*



2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Thể hiện tiết tấu

- HS quan sát và phân tích mẫu tiết tấu theo hướng dẫn của GV (nêu đặc điểm tiết tấu của các bè thanh phách và trống nhỏ).
- GV hướng dẫn HS đọc tiết tấu theo âm tiết từng bè và kết hợp với thanh phách hoặc trống nhỏ.
- HS chia nhóm gõ hai bè để hoàn thành mẫu đệm. GV quan sát và sửa sai (nếu có).

HD3: Thể hiện giai điệu

- Đọc và phân tích giai điệu: Nêu cảm nhận về giai điệu này (so sánh với câu hát đầu tiên của bài *Khát vọng tuổi trẻ*).
- Sử dụng nhạc cụ đã học ở cấp THCS (kèn phím, sáo recorder) để thể hiện giai điệu.
- Lưu ý: Lấy hơi ở dấu lặng.
- Tập từ chậm đến nhanh. Có thể kết hợp với máy đập nhịp.

HD4: Thể hiện hoà âm

- HS quan sát 3 hợp âm, chỉ ra điểm giống và khác của 3 hợp âm trên trên đàn ukulele.
- Tập các nhóm hợp âm sau cho nhuần nhuyễn: Am – Dm; Am – E7.

3. Luyện tập

HD5: Hoà tấu nhạc cụ

Chia nhóm, HS luân phiên thay đổi nhạc cụ khi luyện tập hoà tấu theo mẫu.

4. Vận dụng

HD6: Đệm hát

- Chia nhóm, HS luân phiên thay đổi nhạc cụ gõ khi luyện tập theo mẫu.
- Vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học để gõ đệm cho giai điệu.
- Vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học để gõ đệm cho bài hát *Khát vọng tuổi trẻ*.
- Vận dụng phần hoà tấu nhạc cụ làm câu nhạc dạo đầu cho bài hát
- GV có thể đặt hợp âm và hướng dẫn HS đệm ukulele cho bài hát tùy theo khả năng của HS.

HD7: Sáng tạo – Làm nhạc cụ gõ bằng cốc nước

- GV chia lớp thành các nhóm và tiến hành giao nhiệm vụ làm nhạc cụ gõ bằng ly nước.
- Mỗi nhóm thực hành ở nhà theo hướng dẫn chi tiết trong SGK, sau đó ghi nhận lại các kết quả.
- Các nhóm tiến hành thuyết trình trước lớp về dự án của mình. Thời điểm thuyết trình phù hợp sẽ do GV chủ động lựa chọn.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Gõ chính xác 2 mẫu tiết tấu, thể hiện được giai điệu hoặc nối tiếp được các hợp âm của bài học.		
Mức độ 2	Kết hợp được nhạc cụ theo các bè.		
Mức độ 3	Vận dụng được các nhạc cụ để đệm cho bài hát <i>Khát vọng tuổi trẻ</i> .		

« Tổ chức hoạt động dạy học: Đọc nhạc

Mục tiêu: NLÂN3, NLC1, NLC2, NLC3

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử, máy chiếu, bảng tương tác (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, trò chơi đọc tiết tấu theo âm tiết,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...



- Luân phiên sử dụng các nhạc cụ gõ khác nhau khi đệm hát.
- Sử dụng phân hoá tấu nhạc cụ làm câu nhạc dạo đầu cho bài *Khát vọng tuổi trẻ*.

2. Em hãy cùng bạn vận dụng các mẫu tiết tấu đã học để gõ đệm cho bài *Khát vọng tuổi trẻ*.

3. Làm nhạc cụ gõ bằng cốc nước tại nhà:

Chuẩn bị: 3 cốc thủy tinh mỏng có kích cỡ giống nhau, 1 thìa bằng kim loại, 1 bình đựng nước, 1 cốc đo lường.

Thực hiện: Sắp xếp 3 cốc thủy tinh thẳng hàng, đổ nước vào cốc với các lượng nước khác nhau theo nguyên tắc lượng nước tăng lên bằng nhau. Ví dụ: Bắt đầu với 1/8 lượng nước trong cốc đầu tiên, sau đó đổ đầy mỗi cốc tiếp theo sao cho có 1/8 lượng nước nhiều hơn cốc liền trước.

Dùng thìa bằng kim loại gõ vào thành cốc và lắng nghe âm thanh phát ra. Cảm nhận độ lớn của quãng giai điệu được tạo ra khi gõ thìa vào thành 2 cốc nước.

Thay đổi lượng nước trong mỗi cốc. Nhận xét về mối tương quan giữa lượng nước trong cốc và cao độ âm thanh phát ra.

Trao đổi chia sẻ với bạn về cảm nhận âm thanh của nhạc cụ và cùng thuyết trình kết quả trước lớp.



« Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Trò chơi nghe và bắt chước âm điệu

GV chơi trên đàn hoặc xướng các âm ổn định của giọng Son trưởng, HS mô phỏng bằng âm "la" liên tục từ nhóm này sang nhóm khác.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Đọc gam Son trưởng

- GV đàn gam Son trưởng và Son thứ, HS nhận biết tính chất trưởng/ thứ sau khi nghe.
- GV hướng dẫn HS nhận xét đặc điểm gam Son trưởng, so sánh với gam Đô trưởng đã học.



ĐỌC NHẠC

▶ Nghe và nhắc lại bằng âm "la" các âm ổn định của giọng Son trưởng.



1. Đọc gam của giọng Son trưởng (G major/ G dur)



2. Đọc các âm ổn định của giọng Son trưởng



3. Đọc quãng 2, quãng 3 theo hình tiết tấu



4. Gõ tiết tấu



- Sử dụng nhạc cụ gõ hoặc vỗ tay theo tiết tấu từng bè.
- Chia nhóm thực hiện 2 bè.



Bài đọc nhạc số 1

Moderato

Biên soạn: Hồ Ngọc Khuê



11

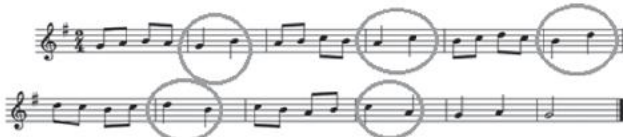
- HS nghe và nhắc lại từng âm liên bậc của giọng Son trưởng.
- HS nghe và nhắc lại từng nhóm 2 hoặc 3 âm, bắt đầu từ âm ổn định của giọng Son trưởng.
- Đọc gam Son trưởng với nhịp độ chậm.

HD3: Đọc các âm ổn định của giọng Son trưởng

- GV hướng dẫn HS nhận xét đặc điểm các âm ổn định của gam Son trưởng.
- HS nghe và nhắc lại từng âm ổn định của giọng Son trưởng.
- GV hướng dẫn HS đọc âm ổn định theo mẫu trong SGK.

HD4: Đọc quãng

- HS phân tích và đọc theo âm tiết hình tiết tấu.
- GV hướng dẫn HS tìm ra các quãng 3 có trong bài:



- GV hướng dẫn HS đọc bài quãng, chú ý quãng 3 và các quãng liên bậc.
- HS đọc một cách chậm rãi, cảm nhận được tính chất các bậc âm trong từng nhóm âm; GV khuyến khích các em cảm nhận âm thanh vang lên từ bên trong suy nghĩ trước khi phát ra bên ngoài.

HD5: Gõ tiết tấu

- GV hướng dẫn HS đọc theo âm tiết theo hai mẫu tiết tấu sau:



- GV chia lớp thành hai nhóm, mỗi nhóm tập đọc và gõ một bè tiết tấu, sau đó kết hợp hai bè theo mẫu trong SGK.

3. Luyện tập

HD6: Đọc Bài đọc nhạc số 1

- HS quan sát và nhận xét giai điệu bài đọc nhạc theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm ra 2 âm hình tiết tấu nổi bật có trong bài; các quãng 2 và quãng 3; các điểm ngắt;...).

Moderato



- GV chia nhóm, hướng dẫn các nhóm cùng nhau tự đọc bài nhạc dựa trên những kiến thức và kỹ năng đã học.



4. Vận dụng

HĐ7: Gõ đệm kết hợp đọc nhạc

Sử dụng Mẫu 1 hoặc Mẫu 2 ở phần Nhạc cụ thể hiện tiết tấu để gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 1*.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Đọc đúng cao độ gam Son trưởng.		
Mức độ 2	Đọc đúng cao độ, trường độ <i>Bài đọc nhạc số 1</i> .		
Mức độ 3	Kết hợp nhạc cụ thể hiện tiết tấu gõ đệm cho <i>Bài đọc nhạc số 1</i> .		

« Tổ chức hoạt động dạy học: Lí thuyết âm nhạc

Bài học: Quãng và tính chất của quãng

Mục tiêu: NLÂN4, NLC1, NLC2, NLC3.

Dụng cụ dạy học: đàn phím điện tử, máy chiếu, bảng tương tác (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: trực quan, làm mẫu, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

« Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Trò chơi Động não

- GV đàn và cho HS nêu cảm nhận khi nghe hai loại quãng thuận và quãng nghịch.

Sử dụng Mẫu 1 hoặc Mẫu 2 ở phần Nhạc cụ thể hiện tiết tấu (trang 8) để gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 1*.

LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

QUÃNG VÀ TÍNH CHẤT CỦA QUÃNG

Lắng nghe 2 mẫu sau và nêu cảm nhận:

Mẫu 1:



Mẫu 2:



1. Khái niệm: Quãng là sự kết hợp đồng thời hoặc nối tiếp của hai âm thanh trong âm nhạc, tạo nên khoảng cách giữa hai cao độ. Âm thấp là âm gốc, âm cao là âm ngọn.



2. Các loại quãng

a. Quãng giai điệu: Hình thành khi hai âm phát ra lần lượt nối tiếp nhau. Quãng giai điệu là một trong những yếu tố để hình thành giai điệu âm nhạc. Ví dụ: Quãng La đi lên Đô; quãng Si đi xuống Pha.	b. Quãng hoà thanh: Hình thành khi hai âm phát ra cùng lúc. Quãng hoà thanh là yếu tố để hình thành nền hợp âm. Ví dụ: Quãng Son – Đô.
c. Quãng đơn: Là quãng được cấu tạo trong phạm vi một quãng tám. Ví dụ:	d. Quãng diatonic: Là quãng cơ bản, được hình thành từ các bậc cơ bản của hàng âm trong điệu thứ. Ví dụ:

12

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu khái niệm về quãng, các loại độ lớn chất lượng và số lượng.

- GV giúp HS phân tích khái niệm về quãng trong âm nhạc. HS trao đổi theo nhóm và cho ví dụ minh họa.
- GV giới thiệu cách phân loại quãng, cách đọc quãng và các độ lớn của quãng trong âm nhạc.
- HS thi đua giữa các nhóm theo hình thức sau: Mỗi nhóm xác định quãng hoà thanh, quãng giai điệu, quãng diatonic theo câu hỏi được GV đưa ra.
- GV đúc kết lại kiến thức để HS ghi nhớ các khái niệm trên.

3. Tính chất của quãng

a. Quãng thuận: Là những quãng khi âm thanh vang lên nghe êm tai, hài hoà.

Ví dụ:



b. Quãng nghịch: Là những quãng khi âm thanh vang lên nghe chói tai, không hài hoà.

Ví dụ:



 Lấy âm Đô làm âm gốc, hãy xây dựng các quãng diatonic trong phạm vi một quãng tám.

- Hãy nêu sự khác nhau giữa quãng giai điệu và quãng hoà thanh.
- Hãy nêu cấu tạo quãng đơn.
- Hãy cho biết tính chất quãng thuận và quãng nghịch.

 Hãy tìm cụm từ ở lời ca có giai điệu quãng 2 đi lên hoặc đi xuống trong bài hát *Khát vọng tuổi trẻ*.

 THƯỜNG THỨC
ÂM NHẠC

CÁC GIAI ĐOẠN LỊCH SỬ ÂM NHẠC PHƯƠNG TÂY

 Em hãy sưu tầm và chia sẻ với các bạn tên một số nhà soạn nhạc nổi tiếng trên thế giới mà em biết.

1. Vài nét về các giai đoạn lịch sử âm nhạc phương Tây

Lịch sử âm nhạc phương Tây được hình thành và phát triển theo từng giai đoạn với sự xuất hiện của nhiều trường phái, phong cách âm nhạc và các tác giả, tác phẩm tiêu biểu.

13

3. Luyện tập

HD3: Thực hành về quãng và độ lớn của quãng

- GV trình bày ví dụ minh hoạ; HS chia nhóm, thực hành xây dựng các quãng hoà âm diatonic trong phạm vi 1 quãng 8 từ nốt Đô.



- HS phân tích các quãng dựa trên các tiêu chí về phân loại và độ lớn (số lượng và chất lượng).
- HS trình bày: Sự khác nhau giữa quãng giai điệu và quãng hoà thanh; cấu tạo quãng đơn; tính chất quãng thuận, quãng nghịch.

- GV đúc kết lại kiến thức để HS hiểu, ghi nhớ và vận dụng được các khái niệm trên.

4. Vận dụng

HD4: Vận dụng các kiến thức Lí thuyết âm nhạc để tìm hiểu bài hát

- Tìm cụm từ ở lời ca có giai điệu là quãng 2 đi xuống trong bài hát *Khát vọng tuổi trẻ*.



đang gọi mời.



chung tay xây

- Cụm từ “đang gọi mời”, “chung tay xây” có tiến hành giai điệu quãng 2 đi xuống.
- Tìm cụm từ ở lời ca có giai điệu là quãng 2 đi lên trong bài hát *Khát vọng tuổi trẻ*.



hỏi ta đã

- Cụm từ “hỏi ta đã” có tiến hành giai điệu quãng 2 đi lên.

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Tóm tắt được khái niệm về quãng trong âm nhạc.		
Mức độ 2	Nhận biết được quãng giai điệu, quãng hoà âm, quãng diatonic.		
Mức độ 3	Hiểu về độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng của quãng.		

« Tổ chức hoạt động dạy học: Thường thức âm nhạc

Bài học: Các giai đoạn lịch sử âm nhạc phương Tây

Mục tiêu: NLÂN5, NLC1, NLC2, NLC3, PC2

Thiết bị dạy học: hình ảnh các nhạc sĩ tiêu biểu, máy chiếu, bảng tương tác (nếu có), file audio L. V. Beethoven, chương 1, *Giao hưởng số 5*; F. Chopin, *Etude cho piano số 12, giọng Đô thứ*; D. Shostakovich, chương 1, *Giao hưởng số 7*,...

PP & KTDH:

- PPDH: trực quan, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

« Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

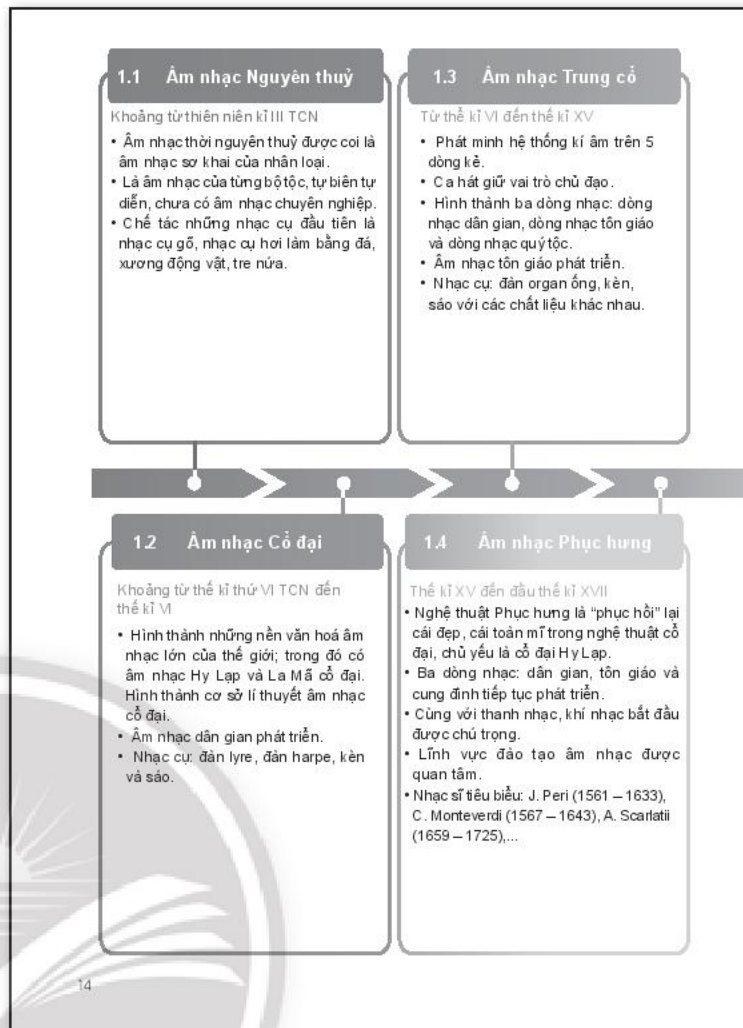
HD1: Trò chơi Ai nhanh hơn

- Chia lớp thành 4 nhóm. GV cho HS nghe lần lượt từng trích đoạn tác phẩm âm nhạc của nhạc sĩ đã được học ở các lớp THCS.
- HS nghe và cho biết tên tác giả.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Giới thiệu vài nét về các giai đoạn lịch sử âm nhạc phương Tây

GV yêu cầu HS đọc kĩ bài viết trong SGK, nắm được niên đại các giai đoạn lịch sử âm nhạc phương Tây, các đặc điểm cơ bản của từng giai đoạn. Hình ảnh cây thời gian trong SGK biểu thị cho tiến trình phát triển của lịch sử âm nhạc để HS dễ liên tưởng và ghi nhớ.



HD3: Giới thiệu tác giả – tác phẩm:

- GV gợi ý: Trong sự phát triển của âm nhạc, mỗi giai đoạn có bối cảnh lịch sử khác nhau, có những đặc điểm riêng biệt đồng thời có những nhạc sĩ lừng danh và những tác phẩm sống mãi với thời gian.

L.V. Beethoven, chương 1, *Giao hưởng số 5*

Bản *Giao hưởng số 5* cung Đô thứ Op.67 còn có tên gọi là *Giao hưởng "Định mệnh"* được nhạc sĩ Beethoven sáng tác vào giai đoạn 1804 – 1808. Đây là một trong những tác phẩm âm nhạc Cổ điển nổi tiếng và phổ

1.5 Âm nhạc Tiền cổ điển (Baroque)

Cuối thế kỷ XVII đến đầu thế kỷ XVIII

- Kế thừa những tư tưởng và thành tựu thời kỳ Phục hưng, tạo dựng được các tác phẩm có tính nghệ thuật cao; các thể loại âm nhạc được định hình rõ nét hơn.
- Thanh nhạc và khí nhạc cùng phát triển.
- Âm nhạc phức điệu được hoàn chỉnh và đưa lên đỉnh cao nghệ thuật.
- Ứng dụng và phổ biến hệ thống Bình quân luật.
- Nhạc sĩ tiêu biểu: A. Vivaldi (1678 – 1741), G. Handel (1685 – 1759), J. S. Bach (1685 – 1700).

1.7 Âm nhạc Lãng mạn

Đầu thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX

- Đề cao thế giới nội tâm với những cảm xúc tinh tế của con người, phản ánh mâu thuẫn xã hội và khuynh hướng tiến bộ của thời đại.
- Âm nhạc thiên về tính trữ tình, cảm xúc cá nhân như tình yêu, nỗi buồn, sự cô đơn,...
- Ca khúc giữ vị trí quan trọng trong đời sống âm nhạc.
- Xuất hiện nhiều thể loại nhỏ, các tiểu phẩm thịnh hành cho piano.
- Giao hưởng cổ điển để và nhạc kịch lãng mạn phát triển.
- Nhạc sĩ tiêu biểu: F. Schubert (1797 – 1828), F. Chopin (1810 – 1849), F. Liszt (1814 – 1886), G. Bizet (1838 – 1875), P. I. Tchaikovsky (1840 – 1893),...

1.6 Âm nhạc Cổ điển

Nửa cuối thế kỷ XVIII đến đầu thế kỷ XIX

- Hình thành trường phái cổ điển Viên ở Áo.
- Âm nhạc cung đình phát triển thành âm nhạc kinh viện.
- Khí nhạc phát triển mạnh mẽ, đặc biệt là giao hưởng. Thanh nhạc phát triển với thể loại nhạc kịch.
- Cấu trúc tác phẩm hài hoà, cân đối cùng lối viết hoà thanh chủ điệu.
- Nhạc sĩ tiêu biểu: C. V. Gluck (1714 – 1787), F. J. Haydn (1731 – 1802), W. A. Mozart (1756 – 1791), L. V. Beethoven (1770 – 1827).

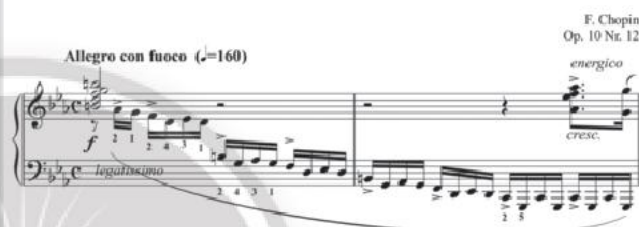
1.8 Âm nhạc Thế kỷ XX

- Xuất hiện nhiều trào lưu mới trong nghệ thuật: Ấn tượng, Biểu hiện, Tân cổ điển, Tiên phong,...
- Âm nhạc phát triển mạnh mẽ, có thêm dòng nhạc giải trí mang tính đại chúng: Jazz, Pop, Rock, R&B,...
- Âm nhạc kết hợp với các loại hình nghệ thuật khác; xuất hiện nhạc cụ điện tử,...
- Âm nhạc chuyên nghiệp được đào tạo có hệ thống và đa dạng.
- Nhạc sĩ tiêu biểu: C. Debussy (1862 – 1918), M. Ravel (1875 – 1937), D. Shostakovich (1906 – 1975),...
- Ban nhạc và ca sĩ tiêu biểu: The Beatles, ABBA, Boney M, Paul Mariat, Backstreet Boys,...

15

F. Chopin, Etude cho piano số 12, giọng Đô thứ

Frederic Chopin (1810 – 1849) là nhạc sĩ lỗi lạc người Ba Lan, ông còn là một nghệ sĩ biểu diễn dương cầm kiệt xuất. *Etude số 12 giọng Đô thứ* vừa là một bài tập luyện ngón trên đàn piano, vừa là một tác phẩm độc tấu thể hiện sự hào hùng và khí thế cách mạng chống lại đế chế Nga xâm lược của nhân dân Ba Lan. Bản nhạc này thường được gọi là *Etude Cách mạng*.



D. Shostakovich, chương 1, Giao hưởng số 7

Bản *Giao hưởng số 7* giọng Đô trưởng Op.60 còn có tên gọi là *Giao hưởng "Leningrad"* được nhạc sĩ Shostakovich sáng tác năm 1941 dành tặng cho thành phố Leningrad quê hương ông. Chương 1 có chủ đề chính mạnh mẽ và dứt khoát như sự hùng vĩ của nước Nga; chủ đề 2 lại là những nét lướt mềm mại, dịu dàng như tâm hồn Nga. Bên cạnh đó là tiếng trống mô phỏng lại nhịp trống trận mỗi khi hành quân, báo hiệu sự khắc nghiệt của chiến tranh.



biến nhất. Bản giao hưởng gồm bốn chương, với chương 1 mở đầu bằng mô típ 4 nốt theo tiết tấu "ngắn – ngắn – ngắn – dài" lặp lại 2 lần (nên thường được gọi là "tiếng gõ cửa của định mệnh").



3. Luyện tập

HD4: Thuyết trình

- GV chia lớp thành nhiều nhóm.
- HS các nhóm thảo luận về đặc điểm cơ bản của các giai đoạn lịch sử âm nhạc và một số tác giả tác phẩm tiêu biểu ở từng giai đoạn.
- HS các nhóm lần lượt thuyết trình nối tiếp nhau (mỗi nhóm thuyết trình một giai đoạn).
- GV quan sát lắng nghe, tổng hợp và nhận xét bài thuyết trình của các nhóm.

4. Vận dụng

HD5: Giới thiệu một số tác giả – tác phẩm âm nhạc tiêu biểu

- GV cho HS nghe một vài đoạn trích đoạn âm nhạc của các nhạc sĩ ở các thời kì.
- HS nghe và tìm được tên tác phẩm và tác giả.
- GV nhận xét và khích lệ.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Nêu được vài nét về các giai đoạn lịch sử âm nhạc phương Tây.		
Mức độ 2	Kể tên được một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu trong từng giai đoạn lịch sử âm nhạc.		
Mức độ 3	Biết phân tích được một số đặc điểm cơ bản của một số giai đoạn lịch sử âm nhạc phương Tây và kể tên, cảm thụ được một tác phẩm tiêu biểu của các nhạc sĩ vào giai đoạn lịch sử âm nhạc.		

2. Giới thiệu một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu

- L.V. Beethoven, chương 1 – *Giao hưởng số 5*
- F. Chopin, *Etude cho piano số 12, giọng Đô thứ*
- D. Shostakovich, chương 1 – *Giao hưởng số 7*



- Nêu đôi nét về các giai đoạn lịch sử âm nhạc phương Tây.
- Hãy kể tên một số nhạc sĩ tiêu biểu của từng giai đoạn.



Em hãy cho biết cảm nhận sau khi nghe một số tác phẩm trên.



NGHE NHẠC

TRÍCH ĐOẠN CHƯƠNG 2 – GIAO HƯỞNG SỐ 101, TÁC GIẢ JOSEPH HAYDN



Tìm hiểu và giới thiệu về cuộc đời nhạc sĩ Joseph Haydn.



Bản *Giao hưởng số 101* được Haydn hoàn thành năm 1794 tại Luân Đôn, sau những lần ông ghé thăm nước Anh. Ngày nay, bản *Giao hưởng số 101* của Haydn vẫn là một trong những bản giao hưởng được trình diễn nhiều nhất trong các phòng hoà nhạc.

Giai điệu chủ đề chương 2 của bản giao hưởng dẫn dắt người nghe liên tưởng về âm thanh đều đặn của đồng hồ Big Ben tại Luân Đôn, cũng như sự cân bằng giữa trí tuệ và cảm xúc cùng tính thanh lịch duyên dáng của giới quý tộc Anh đương thời.

Trích: giai điệu chủ đề của chương 2 – *Giao hưởng số 101*



Sơ đồ chương 2 – *Giao hưởng số 101*

Chủ đề chính violin liên tiếng, nhẹ

Dàn dây và kèn bassoon này tiếng, xen kẽ giữa mạnh và nhẹ

Kèn oboe liên tiếng, nhẹ

Chủ đề chính violin và flute liên tiếng, nhẹ

Em hãy nêu cảm nhận về chương 2 của bản *Giao hưởng số 101*.



Sưu tầm và xem một vài bản nhạc được biểu diễn bởi dàn nhạc giao hưởng trên internet.

16

« Tổ chức hoạt động dạy học: Nghe nhạc Bài học: Trích đoạn chương 2 – *Giao hưởng số 101*, tác giả Joseph Haydn

Mục tiêu: NLÂN6, NLC3

Thiết bị dạy học: máy nghe nhạc, máy chiếu, bảng tương tác (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: trực quan, vấn đáp,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá

HS nêu hiểu biết về cuộc đời nhạc sĩ Joseph Haydn.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: giới thiệu chương 2 – Giao hưởng số 101, tác giả Joseph Haydn

- HS lắng nghe các thông tin về tác giả, nội dung, ý nghĩa, giá trị nghệ thuật của tác phẩm.
- HS nghe tác phẩm.
- GV giải thích sơ đồ nghe nhạc.

3. Luyện tập

HĐ3: Nghe và phân tích.

- HS lắng nghe và nêu cảm nhận về chương 2 của bản *Giao hưởng số 101*.
- HS lắng nghe và phân tích, đối chiếu với những kiến thức về tác phẩm đã biết.

4. Vận dụng

HĐ4: Giới thiệu một số tác phẩm viết cho dàn nhạc giao hưởng

HS sưu tầm và xem một vài bản nhạc được biểu diễn bởi dàn nhạc giao hưởng trên internet và cùng chia sẻ, trao đổi với bạn. (ví dụ: *Giao hưởng số 6 – Đồng quê* của Beethoven, *Giao hưởng số 6 – Tchaikovsky*, *Giao hưởng số 2 – Brahms*, *Giao hưởng số 41 – Mozart*,...).

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc khi nghe nhạc.		
Mức độ 2	Nêu được giá trị nghệ thuật của trích đoạn chương 2 – <i>Giao hưởng số 101</i> , tác giả Joseph Haydn.		
Mức độ 3	Nhận biết được giai điệu chủ đề của chương 2 – <i>Giao hưởng số 101</i> , tác giả Joseph Haydn.		



TRI ÂN THẦY CÔ (7 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca của bài *Nhớ ơn thầy cô*; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.
- NLÂN2: Biết hát 3 bè đơn giản; biết kết hợp hình thức đơn ca và tốp ca.
- NLÂN3: Biết kết hợp nhạc cụ gõ tiết tấu, nhạc cụ thể hiện giai điệu và hoà âm để hoà tấu.
- NLÂN4: Đọc đúng cao độ, trường độ của *Bài đọc nhạc số 2*.
- NLÂN5: Nhận biết được điệu thức, gam, giọng.
- NLÂN6: Nêu được một số đặc điểm của âm nhạc giao hưởng.

Năng lực chung:

- NLC1: Sẵn sàng đón nhận và quyết tâm vượt qua thử thách trong học tập và đời sống.
- NLC2: Biết chủ động đề xuất mục đích hợp tác để giải quyết vấn đề.

Phẩm chất:

- PC1: Quan tâm đến mối quan hệ hài hoà với những người khác.
- PC2: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập; có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.



TRI ÂN THẦY CÔ

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- ★ **Hát:** Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca của bài *Nhớ ơn thầy cô*; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc; biết hát 3 bè đơn giản; biết kết hợp hình thức đơn ca và tốp ca.
- ★ **Nhạc cụ:** Biết kết hợp nhạc cụ gõ tiết tấu, nhạc cụ thể hiện giai điệu và hoà âm để hoà tấu; thể hiện đúng cao độ, trường độ; biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà.
- ★ **Đọc nhạc:** Đọc đúng cao độ, trường độ của *Bài đọc nhạc số 2*.
- ★ **Lý thuyết âm nhạc:** Nhận biết được điệu thức, gam, giọng.
- ★ **Thường thức âm nhạc:** Nêu được một số đặc điểm của âm nhạc giao hưởng.



Tổ chức hoạt động dạy học: Hát

Bài hát: *Nhớ ơn thầy cô* – nhạc và lời: Nguyễn Ngọc Thiện

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLC1, NLC2, PC1, PC2

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Nhớ ơn thầy cô*, đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, trò chơi, vận động theo nhịp điệu,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...



HÁT



Em hãy trình bày một bài hát có chủ đề về thầy cô và mái trường mà em đã được học.



NHỚ ƠN THẦY CÔ

Vui tươi (♩ = 130)

Nhạc và lời: Nguyễn Ngọc Thiện

Về lại trường xưa với bao kỉ niệm. Bóng dáng cô
thầy vẫn vương không rời. Một thời tuổi thơ trôi theo cánh phượng.
Lời thầy cô vọng mãi. Con nhớ cô thầy dịu dàng con nên người.
Năng con bay khắp phương trời. Bây giờ con về thăm lại.
Con về thăm lại.
Thăm ngôi trường yêu giờ già hơn trước. Con tìm cô thầy.
Ồ! sân trường xưa một thời mơ ước! Cô thầy đâu rồi?
1. Xa bao nhiêu năm lúc đã bạc phơ.
2. Nghe trong tim con vang... ...tiếng cô thầy.

Bài hát *Nhớ ơn thầy cô* được nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện sáng tác năm 1998, mang tính chất trữ tình, giai điệu nhẹ nhàng, tha thiết; ca từ chân thành, thể hiện tình cảm quý mến thầy cô và gợi nhớ kỉ niệm đẹp về những tháng năm hồn nhiên dưới mái trường.

Bài hát có cấu trúc hai đoạn: đoạn 1 được viết ở giọng Mi thứ, đoạn 2 viết ở giọng Mi trưởng.

Nghe, vận động theo nhịp điệu và nêu cảm nhận của em về bài hát.

18

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá

- HS các nhóm trình bày một bài hát có chủ đề về thầy cô và mái trường mà em đã được học.
- HS nghe và nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát *Nhớ ơn thầy cô*.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu bài hát

- HS tìm hiểu một số thông tin về tác giả, ý nghĩa, giá trị nghệ thuật của bài hát.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc); GV tổng kết ý kiến HS và đưa ra kết luận.

3. Luyện tập

HD3: Khởi động giọng

GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu luyện thanh sau (nâng lên và hạ xuống liền bậc theo quãng 2 trong tầm âm phù hợp):

Mi... ma...

HĐ4: Học hát

- HS học bài hát theo lối móc xích. Tùy vào năng lực HS mà GV tổ chức các bước dạy học hát phù hợp.
- GV có thể cho HS vừa hát vừa kết hợp vận động để HS ghi nhớ bài dễ dàng.
- GV lắng nghe, sửa sai; hướng dẫn những chỗ khó, luyện láy cho HS.
- GV lồng ghép giáo dục phẩm chất cho HS.

4. Vận dụng

HĐ5: Biểu diễn bài hát

- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm: Sáng tạo động tác vận động theo nhịp điệu phù hợp với bài hát *Nhớ ơn thầy cô*.
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ: Hát kết hợp vận động theo nhịp điệu bài hát *Nhớ ơn thầy cô*.
- Các bạn khác quan sát, lắng nghe, nêu nhận xét.

HĐ6: Hát bè

- GV chia lớp thành 3 nhóm tương ứng với 3 bè.
- Các nhóm tập hát theo từng bè dưới sự hướng dẫn của GV.
- Cả lớp cùng hát bè. GV sửa sai, khích lệ.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca của bài <i>Nhớ ơn thầy cô</i> .		
Mức độ 2	Biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc của bài hát.		
Mức độ 3	Biết hát 3 bè đơn giản. Biết kết hợp hình thức đơn ca và tốp ca.		



Tập hát bài *Nhớ ơn thầy cô*

- Em hãy xác định các câu nhạc trong từng đoạn của bài hát.
- Hát rõ lời, đúng cao độ, trường độ.
- Thể hiện tính chất âm nhạc tương phản giữa 2 đoạn trong bài hát.



1. Hát bài *Nhớ ơn thầy cô* với hình thức đơn ca ở đoạn 1 và tốp ca ở đoạn 2.
2. Sáng tạo động tác vận động theo nhịp điệu của bài hát *Nhớ ơn thầy cô*.
3. Hát bè đoạn điệp khúc bài *Nhớ ơn thầy cô* theo mẫu sau:

Bê 1 Bê 2 Bê 3

Bây giờ con về, thăm ngôi trường yêu
Con về, thăm lại. Ôi sân trường xưa giờ một

Bây giờ con về, thăm trường yêu
Con về, thăm lại. Ôi trường xưa

già hơn trước. Con tìm cô thầy
thời mơ ước! Cô thấy rồi?

già hơn trước. Hờ hờ hờ hờ
thời mơ ước! Hờ hờ hờ hờ

Xa bao nhiêu năm rồi đã bạc phơ.
Nghe trong tim con vang... ...tiếng cô thầy.

hờ hờ hờ hờ đã bạc phơ.
hờ hờ hờ hờ ...tiếng cô thầy.



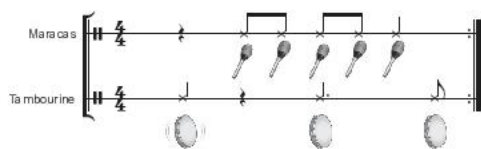
NHẠC CỤ

- ▶ Sử dụng nhạc cụ gõ hoặc vỗ tay để đệm cho đoạn 1 của bài hát *Nhớ ơn thầy cô*: nhóm 1 thực hiện theo tiết tấu lời ca, nhóm 2 theo nhịp.



1. Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

Thể hiện mẫu tiết tấu sau bằng maracas và tambourine:



2. Nhạc cụ thể hiện giai điệu

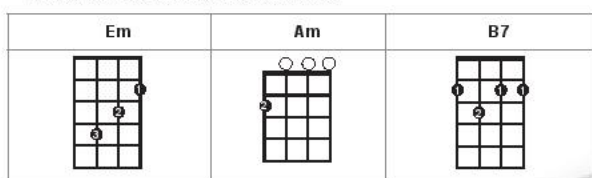
Thể hiện giai điệu sau bằng nhạc cụ phù hợp:

Vừa phải

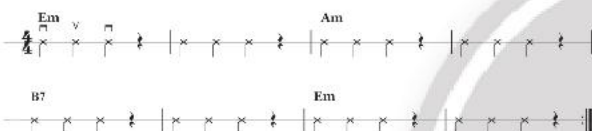


3. Nhạc cụ thể hiện hoà âm

Thể hiện các hợp âm sau bằng đàn ukulele:



Nối tiếp các hợp âm theo âm hình tiết tấu sau:



V: Tay phải gảy lên

20

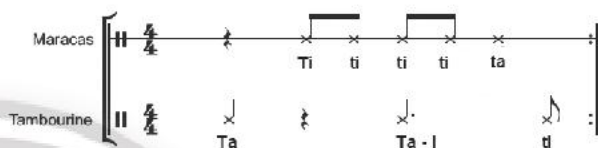
- Nhóm 2 vỗ tay theo nhịp.

- HS các nhóm đệm cho đoạn 1 của bài hát *Nhớ ơn thầy cô*.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Thể hiện tiết tấu

- HS quan sát và phân tích mẫu tiết tấu theo hướng dẫn của GV (nêu đặc điểm tiết tấu của các bè tambourine và maracas).
- GV hướng dẫn HS đọc tiết tấu theo âm tiết từng bè.



- HS thực hành nhạc cụ gõ theo nhóm, mỗi nhóm tương ứng với 1 bè; sau đó kết hợp 2 nhóm với nhau.
- GV quan sát và sửa sai (nếu có).

HD3: Thể hiện giai điệu

- Sử dụng nhạc cụ đã học ở cấp THCS (kèn phím, recorder) để thể hiện mẫu giai điệu.
- Lưu ý: lấy hơi hợp lý câu nhạc ngân vang, âm thanh mượt mà.

HD4: Thể hiện hoà âm

- HS quan sát 3 hợp âm, chỉ ra điểm giống và khác của 3 hợp âm trên đàn ukulele.
- Tập các nhóm hợp âm sau cho nhuần nhuyễn: Em – Am; Em – B7; Em – Am – B7.
- Tập chuyển hợp âm theo mẫu âm hình tiết tấu.

« Tổ chức hoạt động dạy học: Nhạc cụ

Mục tiêu: NLÂN3, NLC1, NLC2, PC1, PC2

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Nhớ ơn thầy cô*, trống nhỏ, thanh phách, ukulele.

PP & KTDH:

- PPDH: thực hành, làm mẫu, Orff-Schulwerk, dạy học qua dự án, trực quan, thuyết trình,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

« Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Trò chơi âm nhạc

- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ:
 - Nhóm 1 vỗ tay theo tiết tấu lời ca.

3. Luyện tập

HĐ5: Hoà tấu nhạc cụ

- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm. (mỗi nhóm tương ứng với 1 loại nhạc cụ).
 - Nhóm 1: nhạc cụ thể hiện giai điệu.
 - Nhóm 2: ukulele.
 - Nhóm 3: maracas.
 - Nhóm 3: tambourine.
- HS thực hành theo nhóm. Sau đó, GV hướng dẫn các nhóm kết hợp với nhau. Lưu ý: điều chỉnh cường độ để tạo sự hài hoà.
- Sau khi HS đã hoà tấu tốt, GV có thể hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm khi hoà tấu.

4. Vận dụng

HĐ6: Sáng tạo mẫu vận động cơ thể

- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm: Sáng tạo động tác vận động theo nhịp điệu phù hợp với phần hoà tấu.
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ: Hoà tấu kết hợp vận động theo nhịp điệu.
- Các bạn khác quan sát, lắng nghe, nêu nhận xét.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Gõ chính xác mẫu tiết tấu, thể hiện được giai điệu hoặc nối tiếp được các hợp âm của bài học.		
Mức độ 2	Biết hoà tấu nhạc cụ theo mẫu.		
Mức độ 3	Biết hoà tấu kết hợp vận động theo nhịp điệu		

Hoà tấu nhạc cụ theo mẫu sau:

- Điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà khi hoà tấu.
- Luân phiên sử dụng các nhạc cụ gõ khác nhau khi chơi hoà tấu.

Sáng tạo động tác vận động cơ thể phù hợp với tính chất âm nhạc của phần hoà tấu nhạc cụ.

ĐỌC NHẠC

Đọc các nhóm âm của giọng Son trưởng sau đây:

21

« Tổ chức hoạt động dạy học: Đọc nhạc

Mục tiêu: NLÂN4, NLC1, NLC2, NLC3

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử, máy chiếu, bảng tương tác (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, trò chơi đọc tiết tấu theo âm tiết,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...



1. Đọc quãng 2, quãng 4 theo hình tiết tấu



2. Gõ tiết tấu



- Sử dụng nhạc cụ gõ hoặc vỗ tay theo tiết tấu từng bè.
- Chia nhóm thực hiện 2 bè.



Bài đọc nhạc số 2



Đọc Bài đọc nhạc số 2 kết hợp đánh nhịp $\frac{3}{4}$.



LÍ THUYẾT
ÂM NHẠC

ĐIỆU THỨC – GAM – GIỌNG



Nghe bài hát Tuổi đời mênh mông (nhạc và lời: Trịnh Công Sơn) và nêu cảm nhận của em về sự thay đổi tính chất âm nhạc giữa đoạn 1 và đoạn 2.



1. Điệu thức

a. Khái niệm: Điệu thức là hệ thống các mối tương quan giữa âm ổn định và âm không ổn định, giữa âm chủ với các âm khác theo một quy luật nhất định.

22

HD3: Đọc các âm ổn định của giọng Son trưởng

- HS nghe và nhắc lại từng âm ổn định của giọng Son trưởng.
- GV hướng dẫn HS đọc âm ổn định theo mẫu trong SGK.

HD4: Đọc quãng

- HS phân tích và đọc theo âm tiết hình tiết tấu.
- GV hướng dẫn HS tìm ra các quãng 2 và quãng 4 có trong bài:



- GV hướng dẫn HS đọc bài quãng, chú ý các quãng nhảy.
- HS đọc một cách chậm rãi, cảm nhận được tính chất các bậc âm trong từng nhóm âm; GV khuyến khích các em cảm nhận âm thanh vang lên từ bên trong suy nghĩ trước khi phát ra bên ngoài.

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Trò chơi nghe và bắt chước âm điệu

GV đàn hoặc xướng các âm ổn định của giọng Son trưởng, HS mô phỏng bằng âm "la" liên tục từ nhóm này sang nhóm khác.

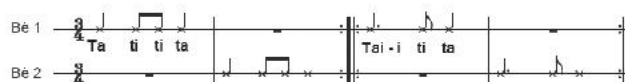
2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Đọc gam Son trưởng

- GV đàn gam Son trưởng và Son thứ, HS nhận biết tính chất trưởng/ thứ sau khi nghe.
- HS nghe và nhắc lại từng nhóm 2 hoặc 3 âm, bắt đầu từ âm ổn định của giọng Son trưởng.

HD5: Gõ tiết tấu

- GV chia nhóm (mỗi nhóm tương ứng với từng bè) và giao nhiệm vụ cho từng nhóm.
- HS thực hành theo nhóm: đọc tiết tấu theo âm tiết từng bè và gõ tiết tấu.



- GV quan sát và sửa sai.
- Các nhóm kết hợp gõ tiết tấu hai bè theo mẫu. Sau khi HS thực hành tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

3. Luyện tập

HĐ6: Đọc Bài đọc nhạc số 2

- HS quan sát và nhận xét giai điệu bài đọc nhạc theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm ra âm hình tiết tấu nổi bật có trong bài; các quãng nhảy; các điểm ngắt;...).
- GV hướng dẫn HS đọc *Bài đọc nhạc số 2*.
- HS luyện tập theo các nhóm. Lưu ý thể hiện sắc thái của bài đọc nhạc.
- GV quan sát và sửa sai.

4. Vận dụng

HĐ7: Đọc nhạc kết hợp đánh nhịp $\frac{3}{4}$

- HS thi đua giữa các nhóm: Trình bày lại cách đánh nhịp $\frac{3}{4}$ đã học ở THCS.
- Mỗi nhóm cử 1 bạn đại diện, đánh nhịp cho cả nhóm đọc bài đọc nhạc.
- GV quan sát và sửa sai.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Đọc đúng cao độ gam Son trưởng.		
Mức độ 2	Đọc đúng cao độ, trường độ <i>Bài đọc nhạc số 2</i> .		
Mức độ 3	Đọc <i>Bài đọc nhạc số 2</i> kết hợp đánh nhịp $\frac{3}{4}$.		



1. Đọc quãng 2, quãng 4 theo hình tiết tấu



2. Gõ tiết tấu



- Sử dụng nhạc cụ gõ hoặc vỗ tay theo tiết tấu từng bè.
- Chia nhóm thực hiện 2 bè.



Bài đọc nhạc số 2



Bản soạn: Trần Đức



Đọc *Bài đọc nhạc số 2* kết hợp đánh nhịp $\frac{3}{4}$.



LÍ THUYẾT
ÂM NHẠC

ĐIỆU THỨC – GAM – GIỌNG



Nghe bài hát *Tuổi đời mệnh mông* (nhạc và lời: Trịnh Công Sơn) và nêu cảm nhận của em về sự thay đổi tính chất âm nhạc giữa đoạn 1 và đoạn 2.



1. Điệu thức

a. Khái niệm Điệu thức là hệ thống các mối tương quan giữa âm ổn định và âm không ổn định, giữa âm chủ với các âm khác theo một quy luật nhất định.

22

« Tổ chức hoạt động dạy học: Lí thuyết âm nhạc

Bài học: Điệu thức – Gam – Giọng

Mục tiêu: NLÂN5, NLC1, NLC2, NLC3.

Dụng cụ dạy học: đàn phím điện tử, máy chiếu, bảng tương tác (nếu có),...

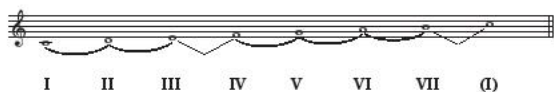
PP & KTDH:

- PPDH: trực quan, làm mẫu, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

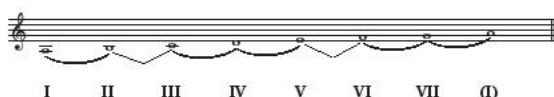
b. Các bậc của điệu thức: Các bậc trong điệu thức được kí hiệu bằng số La Mã. Trong đó, bậc I, bậc IV và bậc V là ba bậc chính của điệu thức; các bậc II, III, VI, VII là những bậc phụ.

c. Điệu thức trưởng – Điệu thức thứ: Trong âm nhạc có nhiều loại điệu thức khác nhau, tuy nhiên loại điệu thức bảy âm (trưởng – thứ) được dùng phổ biến nhất.

Điệu thức trưởng có thứ tự sắp xếp các cung và nửa cung giữa các bậc như sau:



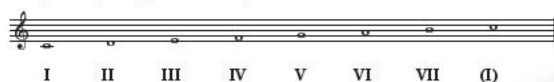
Điệu thức thứ có thứ tự sắp xếp các cung và nửa cung giữa các bậc như sau:



2. Gam

Khái niệm: Sự sắp xếp các bậc của điệu thức theo thứ tự từ thấp lên cao hay từ cao xuống thấp (tính từ âm chủ bậc I đến âm chủ ở quãng tám liền kề) gọi là gam. Các âm thanh hợp thành gam gọi là các bậc. Bậc của điệu thức cũng là bậc của gam và được kí hiệu bằng chữ số La Mã.

Ví dụ các bậc của gam Đô trưởng.



3. Giọng

a. Khái niệm: Giọng là điệu thức đã được xác định âm chủ và cao độ nhất định. Giọng được gọi bằng tên âm chủ cùng với tính chất điệu thức.

Ví dụ:

- Giọng Đô trưởng có âm chủ là âm Đô và tính chất của điệu thức là trưởng.
- Giọng La thứ có âm chủ là âm La và tính chất của điệu thức là thứ.

b. Tính chất của giọng

- Giọng trưởng thường có tính chất mạnh mẽ, khoẻ khoắn, tươi sáng.
- Giọng thứ thường có tính chất mềm mại, nhẹ nhàng, trữ tình.

23

- GV giới thiệu khái niệm về điệu thức trưởng/ điệu thức thứ và đàn mẫu cho HS nghe ví dụ cụ thể.

HD3: Tìm hiểu về gam và giọng

- GV trình bày khái niệm về gam và giọng.
- GV giới thiệu khái niệm tính chất của giọng và đàn mẫu cho HS nghe ví dụ cụ thể (1 giọng trưởng, 1 giọng thứ).
- Có thể minh hoạ bằng cách cho HS nghe/ xem clip hoặc đàn 1 đoạn đầu của tác phẩm:
 - Bài *Xuân đã về* – giọng trưởng.
 - Bài *Hà Nội mùa này vắng những cơn mưa* – giọng thứ.

3. Luyện tập

HD3: Ghi nhớ các kiến thức về lí thuyết âm nhạc

- HS trình bày lại khái niệm về điệu thức.
- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm: nhóm 1 trình bày thứ tự sắp xếp cung và nửa cung giữa các bậc của điệu thức trưởng; nhóm 2 trình bày thứ tự sắp xếp cung và nửa cung giữa các bậc của điệu thức thứ.
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ.
- GV đúc kết lại kiến thức để HS hiểu, ghi nhớ và vận dụng được các khái niệm trên.

« Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Nghe và cảm nhận

- HS nghe bài hát *Tuổi đời mệnh mông* (nhạc và lời: Trịnh Công Sơn) và nêu cảm nhận về sự thay đổi tính chất âm nhạc giữa đoạn 1 và đoạn 2.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu về điệu thức

- GV trình bày khái niệm về điệu thức, các bậc của điệu thức.

4. Vận dụng

HD4: Nghe và phân biệt tính chất âm nhạc

Hát bài *Nhớ ơn thầy cô* và nêu cảm nhận của em về tính chất giữa hai đoạn nhạc trong bài.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Trình bày được khái niệm về điệu thức.		
Mức độ 2	Trình bày được khái niệm về gam, giọng.		
Mức độ 3	Phân biệt được tính chất của điệu thức trưởng và điệu thức thứ.		

« Tổ chức hoạt động dạy học: Thường thức âm nhạc

Bài học: Một số đặc điểm của âm nhạc giao hưởng

Mục tiêu: NLÂN6, NLC1, NLC2, NLC3, PC2

Thiết bị dạy học: hình ảnh các nhạc cụ trong dàn nhạc giao hưởng, file âm thanh của một số nhạc cụ.

PP & KTDH:

- PPDH: trực quan, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

« Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá

- HS nghe và xem trích đoạn chương I – *Giao hưởng số 40* của W. A. Mozart, nêu tên một số nhạc cụ diễn tấu mà em đã biết.



1. Hãy nêu khái niệm điệu thức.

2. Hãy cho biết thứ tự sắp xếp cung và nửa cung giữa các bậc của điệu thức trưởng, điệu thức thứ.



Hát bài *Nhớ ơn thầy cô* và nêu cảm nhận của em về tính chất giữa hai đoạn nhạc trong bài.



THƯỜNG THỨC
ÂM NHẠC

MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM CỦA ÂM NHẠC GIAO HƯỞNG



Nghe và xem trích đoạn chương I – *Giao hưởng số 40* của W. A. Mozart, xác định một số nhạc cụ diễn tấu.



1. Khái niệm: Nhạc giao hưởng (symphony music) là một trong những thể loại lớn viết cho nhạc cụ và được diễn tấu bằng dàn nhạc giao hưởng.

Tác phẩm giao hưởng bao gồm nhiều thể loại như: tổ khúc giao hưởng, liên khúc giao hưởng, thơ giao hưởng, concerto,...

2. Đặc điểm của thể loại giao hưởng

Về nội dung: Thể loại giao hưởng rất đa dạng về nội dung, thường đề cập đến những vấn đề có tính xã hội, tính triết học, chứa đựng xung đột, kịch tính mạnh mẽ như sự đấu tranh giữa sự sống và cái chết; giữa đau thương và hi vọng; giữa chiến tranh và hoà bình hay những cảm xúc trước vẻ đẹp thiên nhiên hùng vĩ,...

Về hình thức: Một tác phẩm giao hưởng thường có bốn chương, tương phản về tốc độ, điệu tính, cách biểu hiện,.... Hình thức mỗi chương tương đối độc lập, liên kết với nhau theo một mạch nội dung chung.

3. Các nhạc cụ và vị trí của chúng trong dàn nhạc giao hưởng

Dàn nhạc giao hưởng thường có nhiều nhạc cụ được phân chia thành bốn bộ: bộ dây, bộ gỗ, bộ đồng và bộ gõ. Trên sân khấu, vị trí các bộ được sắp xếp theo một trật tự nhất định. Sự phối hợp các bộ trong dàn nhạc giao hưởng tạo nên sự đa dạng về màu sắc âm thanh, sự phong phú về khả năng biểu đạt. Dàn nhạc giao hưởng được trình diễn dưới sự chỉ huy của một nhạc trưởng.

24

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu về nhạc giao hưởng và các đặc điểm của âm nhạc giao hưởng

- GV trình bày khái niệm về nhạc giao hưởng.
- GV trình bày một số đặc điểm của thể loại giao hưởng.
- Có thể dẫn chứng thêm một số tác phẩm tiêu biểu.

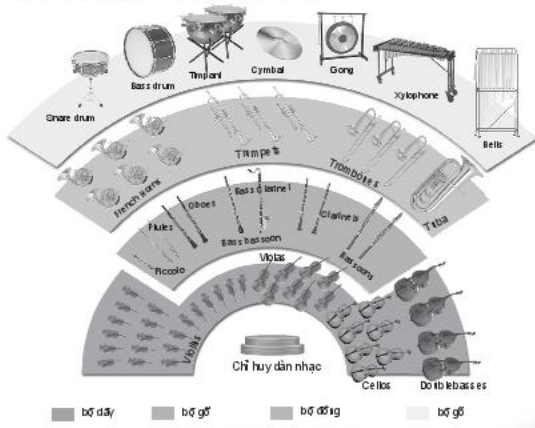
HD3: Tìm hiểu về các nhạc cụ trong dàn nhạc giao hưởng.

GV giới thiệu các nhạc cụ nhạc giao hưởng, tên gọi và vị trí của chúng trên sân khấu.

a. Nhạc cụ trong các bộ của dàn nhạc giao hưởng

Bộ dây	violin, viola, cello, double bass
Bộ gỗ	piccolo, flute, oboe, clarinet, bassoon
Bộ đồng	french horn, trumpet, trombone, tuba
Bộ gõ	snare drum, bass drum, timpani, cymbal, gong, xylophone, bells

b. Vị trí các nhạc cụ trong dàn nhạc giao hưởng



Tác phẩm giao hưởng có những thể loại nào?

Em hãy kể tên các nhạc cụ trong bộ dây, bộ gỗ, bộ đồng và bộ gõ của dàn nhạc giao hưởng.

- Em hãy nghe và kể tên một số nhạc cụ diễn tấu trong chương 1 – *Giao hưởng Quê hương* của nhạc sĩ Hoàng Việt.
- Hãy sưu tầm một số tác phẩm giao hưởng Việt Nam (video, mp3,...) và giới thiệu đến các bạn.

25

3. Luyện tập

HD4: Ghi nhớ các kiến thức

- HS các nhóm thảo luận trả lời các câu hỏi sau:
 - Tác phẩm giao hưởng có những thể loại nào?
 - Kể tên các nhạc cụ trong bộ dây.
 - Kể tên các nhạc cụ trong bộ gỗ.
 - Kể tên các nhạc cụ trong bộ đồng.
 - Kể tên các nhạc cụ trong bộ gõ.
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ (kĩ thuật phòng tranh).
- Các bạn khác quan sát, lắng nghe, nêu nhận xét.

4. Vận dụng

HD5: Kể tên một số nhạc cụ trong tác phẩm giao hưởng

- HS nghe chương 1 – *giao hưởng Quê hương* của nhạc sĩ Hoàng Việt, kể tên một số nhạc cụ diễn tấu.
- GV giới thiệu giai điệu chủ đề chương 1 – *Giao hưởng Quê hương*.



HD6: Sưu tầm một số tác phẩm giao hưởng Việt Nam

- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm: Sưu tầm một số tác phẩm giao hưởng Việt Nam.
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ
- Các bạn khác quan sát, lắng nghe, nêu nhận xét.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Nêu được một số đặc điểm của âm nhạc giao hưởng.		
Mức độ 2	Kể tên được một số nhạc cụ trong dàn nhạc giao hưởng.		
Mức độ 3	Sưu tầm một số tác phẩm giao hưởng Việt Nam.		



QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP

(7 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài *Lí đất dòng*; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc của bài *Lí đất dòng*; biết kết hợp hình thức đơn ca và tốp ca.
- NLÂN2: Biết kết hợp nhạc cụ và gõ tiết tấu để đệm hát cho bài *Lí đất dòng*. Giữ đúng cao độ, trường độ và nhịp độ của bài.
- NLÂN3: Đọc đúng quãng, tiết tấu và cao độ trong *Bài đọc nhạc số 3*.
- NLÂN4: Nhận biết giọng Son trưởng và giọng Mi thứ.
- NLÂN5: Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; cảm nhận được vẻ đẹp, giá trị nghệ thuật của bài dân ca *Lí hoài nam*.

Năng lực chung:

- NLC1: Có ý thức tự chủ để nâng cao, năng lực học tập và tự học tập.
- NLC2: Rèn luyện năng lực giao tiếp và hợp tác trong học tập và đời sống.
- NLC3: Giải quyết vấn đề trong bài học với tư duy khoa học, sáng tạo.

Phẩm chất:

- PC1: Tự giác thực hiện và vận động người khác thực hiện các quy định của pháp luật, góp phần bảo vệ và xây dựng đất nước.
- PC2: Tích cực tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị các di sản văn hoá.



QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- * **Hát:** Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc của bài *Lí đất dòng*; biết hát kết hợp hình thức đơn ca và tốp ca.
- * **Nhạc cụ:** Biết kết hợp nhạc cụ gõ tiết tấu để đệm hát cho bài *Lí đất dòng*, thể hiện đúng cao độ, trường độ và nhịp độ của bài.
- * **Đọc nhạc:** Đọc đúng cao độ, trường độ của *Bài đọc nhạc số 3*.
- * **Lí thuyết âm nhạc:** Nhận biết được giọng Son trưởng và Mi thứ.
- * **Nghe nhạc:** Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; cảm nhận được vẻ đẹp, giá trị nghệ thuật của bài dân ca *Lí hoài nam*.



Tổ chức hoạt động dạy học: Hát

Bài hát: *Lí đất dòng* – Dân ca Nam Bộ

Mục tiêu: NLÂN1, NLC1, NLC2, PC1, PC2

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài *Lí đất dòng*, đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, trò chơi, vận động theo nhịp điệu,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...



HÁT

Em hãy hát cho thầy cô và bạn bè nghe một bài dân ca Nam Bộ mà em biết và nêu tính chất âm nhạc của bài đó.



LÍ ĐẤT DÒNG

(Dân ca Nam Bộ)

Vừa phải – Trữ tình

Sưu tầm và kí âm: Trần Kết Tường



Lí đất dòng (còn có tên là *Lí đất giếng*) là bài dân ca Nam Bộ có giai điệu trữ tình và trong sáng. Đây là một bài dân ca thể hiện sự phóng khoáng và tinh thần tích cực, sức sống mạnh mẽ của những người nông dân vùng sông nước. Nội dung lời ca thể hiện những kinh nghiệm trong lao động và sự giao lưu trong cộng đồng; sự hóm hỉnh, yêu đời của những người nông dân mộc mạc.

Bài dân ca được phát triển trên thang 5 âm Rê, Pha, Son, La, Đô; với những nét luyện láy đơn giản; kết hợp với những từ *tang, tình, tình* là đặc trưng của âm nhạc dân gian Nam Bộ đa dạng và phong phú.

Nghe, vận động theo nhịp điệu và nêu cảm nhận của em về bài hát *Lí đất dòng*.

27

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Khám phá

- Chia nhóm: Mỗi nhóm hát một bài dân ca Nam Bộ mà các em biết và nêu tính chất âm nhạc của bài hát đó.
- GV lắng nghe, nhận xét, điều chỉnh, khích lệ.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu bài hát

- HS quan sát bản nhạc tìm hiểu cấu trúc của bài; tập chia câu, đoạn; GV nhận xét và rút ra kết luận chung; bài dân ca được viết ở giọng Rê thứ gồm có 3 câu; câu 1 có 6 nhịp, câu 2 có 10 nhịp, câu 3 có 10 nhịp.

- GV gợi ý HS tìm hiểu một số ca từ đặc biệt của bài dân ca:

- “*Để qua qua gánh dùm*”: Hai từ *qua qua gánh dùm* có thể hiểu là để tôi sang gánh dùm.
- “*Tũ thân con khi ở lùm*”: Thực ra không có con khi nào cả mà mượn con khi để nói con người một cách hóm hỉnh, trữ tình và trong sáng.

- GV giới thiệu đôi nét về thể loại Lí và bài *Lí đất dòng*.

3. Luyện tập

HĐ3: Khởi động giọng

- GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo các mẫu luyện thanh nâng lên và hạ xuống liền bậc theo quãng 2, trong tần âm phù hợp:



- Miệng mở tự nhiên, nét mặt tươi tắn, bụng hằm dưới mềm mại.

HĐ4: Học hát

- HS học bài hát theo lối móc xích, lưu ý hát các từ có dấu luyện cho đúng cao độ. Tùy vào năng lực HS mà GV tổ chức các bước dạy học hát phù hợp.
- GV có thể cho HS vừa hát vừa gõ nhịp, sau đó vừa hát vừa kết hợp vận động để HS ghi nhớ.
- GV lắng nghe, sửa sai, hướng dẫn kĩ những chỗ khó.
- GV lồng ghép giáo dục phẩm chất cho HS.

4. Vận dụng

HĐ5: Biểu diễn bài hát

- HS hát lại bài hát *Lí đất dòng* theo nhạc nền và kết hợp vận động hoặc dùng nhạc cụ gõ đệm.
- GV chia nhóm và yêu cầu các nhóm trình diễn bài hát vừa học.

HĐ6: Sản phẩm âm nhạc

- GV gợi ý HS sáng tạo về hình thức biểu diễn hoặc mẫu tiết tấu gõ đệm, các động tác vận động có thể phù hợp với đặc điểm âm nhạc của bài hát.
- GV hướng dẫn HS hoạt động theo nhóm; các nhóm tự thảo luận về cách trình diễn bài hát, sau đó các nhóm lần lượt biểu diễn trước lớp.
- GV nhận xét.

HĐ7: Sưu tầm dân ca

- GV yêu cầu các nhóm sưu tầm một bài dân ca Bắc Bộ và thể hiện bằng hình thức đơn ca hoặc song ca.
- HS thực hiện.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái của bài hát.		
Mức độ 2	Biết biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc của bài hát.		
Mức độ 3	Biết hát với hình thức đơn ca và tốp ca.		



Tập hát bài *Lí đất dòng*

- Hát rõ lời, đúng cao độ và trường độ.
- Hát nhẹ nhàng, tự nhiên, thể hiện chính xác những chỗ luyến láy.



Em hãy sưu tầm một bài dân ca Bắc Bộ và thể hiện bằng hình thức đơn ca hoặc song ca.



NHẠC CỤ



Nghe bài hát *Lí đất dòng*; mỗi nhóm sáng tạo một số động tác vận động cơ thể để đệm cho bài hát.



1. Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

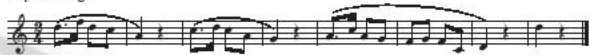
Vận động cơ thể theo mẫu tiết tấu sau:



2. Nhạc cụ thể hiện giai điệu

Thể hiện giai điệu sau bằng nhạc cụ phù hợp:

Dạy em đàng



Hoà tấu nhạc cụ theo mẫu tiết tấu sau:

Dạy em đàng

Nhạc cụ thể hiện giai điệu



28

« Tổ chức hoạt động dạy học: Nhạc cụ

Mục tiêu: NLÂN2, NLC1, NLC2, PC1

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Lí đất dòng*, nhạc cụ thể hiện giai điệu, nhạc cụ thể hiện tiết tấu.

PP & KTDH:

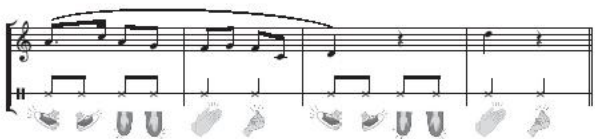
- PPDH: thực hành, làm mẫu, Orff-schulewek, trực quan, thuyết trình,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

« Gợi ý hoạt động dạy học:

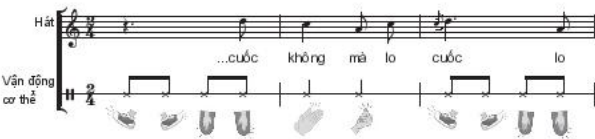
1. Khởi động

HĐ1: Trò chơi âm nhạc

- Chia nhóm, mỗi nhóm sáng tạo một mẫu vận động gồm 4 phách với 2 động



Em hãy cùng bạn gõ đệm cho bài *Lí đất dòng* từ ô nhịp số 19 đến hết bài theo mẫu sau:



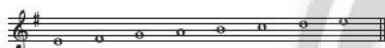
Vận dụng phần Hoà tấu nhạc cụ làm nhạc dạo đầu cho bài *Lí đất dòng*.



Hãy nghe gam La thứ tự nhiên và nhắc lại bằng âm "la".



1. Đọc gam của giọng Mi thứ (E minor/E moll)



29

tác vỗ tay và giậm chân để đệm cho bài hát *Lí đất dòng*.

- GV quan sát HS thực hiện và nhận xét.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Thể hiện tiết tấu

- GV hướng dẫn HS vận động cơ thể theo mẫu tiết tấu: giậm chân, vỗ đùi, vỗ tay, búng ngón tay.
- GV quan sát và sửa sai (nếu có).

HD3: Thể hiện giai điệu

- HS đọc và phân tích giai điệu của câu nhạc dưới sự hướng dẫn của GV (câu nhạc này có tương đồng với câu hát nào của bài dân ca không? Tại sao?).
- Sử dụng nhạc cụ đã học ở cấp THCS (kèn phím, recorder) để thể hiện giai điệu.

3. Luyện tập

HD4: Hoà tấu nhạc cụ

- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm: nhóm 1 – nhạc cụ thể hiện giai điệu; nhóm 2 – vận động cơ thể.
- HS thực hành theo nhóm sau đó hoà tấu câu nhạc; sau khi HS thực hiện tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

4. Vận dụng

HD5: Đệm hát

- Vận dụng những kiến thức và kĩ năng đã học để cùng bạn gõ đệm và vận động cơ thể cho bài *Lí đất dòng* từ ô nhịp số 19 đến hết bài theo mẫu.
- HS thực hiện theo nhóm: nhóm 1 hát, nhóm 2 gõ đệm và ngược lại.
- GV quan sát và sửa sai (nếu có).

HD6: Gõ đệm cho bài hát

- HS vận dụng phần hoà tấu nhạc cụ làm nhạc dạo đầu cho bài *Lí đất dòng*.
- GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm: nhóm 1 hát, nhóm 2 nhạc cụ thể hiện giai điệu; nhóm 3 vận động cơ thể.
- HS tập luyện và trình diễn theo nhóm.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết vận động cơ thể theo mẫu tiết tấu.		
Mức độ 2	Biết thực hiện được nhạc cụ thể hiện giai điệu theo mẫu.		
Mức độ 3	Biết vận dụng, sáng tạo trong hoà tấu bài <i>Lí đất dòng</i> .		

« Tổ chức hoạt động dạy học: Đọc nhạc

Mục tiêu: NLÂN3, NLC1, NLC2, NLC3

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử, máy chiếu, bảng tương tác (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu.
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

« Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Trò chơi nghe và bắt chuỗi âm điệu

- GV đàn gam La thứ tự nhiên, HS nghe và nhắc lại bằng âm "la".
- GV thực hiện nhiều lần nhằm rèn luyện kỹ năng nghe và đọc nhạc cho HS.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Đọc gam Mi thứ

- GV đàn gam Mi thứ và gam Mi trưởng để HS nhận biết tính chất trưởng và thứ của gam sau khi nghe.
- GV hướng dẫn HS nhận xét cấu trúc của gam Mi thứ.
- HS nghe và nhắc lại từng âm liên bậc của giọng Mi thứ.
- Đọc chậm và chú ý nốt Pha thăng, khoảng cách cao độ Mi – Fa thăng và Pha thăng – Son.

HĐ3: Đọc các âm ổn định của giọng Mi thứ

- HS nghe và nhắc lại từng âm ổn định của giọng Mi thứ theo hướng dẫn của GV.

HĐ4: Đọc quãng

- HS phân tích và đọc theo âm tiết mẫu tiết tấu.
- GV hướng dẫn HS tìm các quãng 3 có trong bài và luyện đọc đúng cao độ.



Em hãy cùng bạn gõ đệm cho bài *Lí đất dòng* từ ô nhịp số 19 đến hết bài theo mẫu sau:



Hát
Vận động cơ thể

...cuộc không mà lo cuộc lo



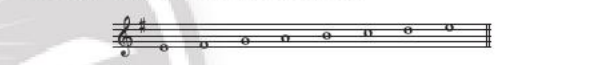
dóm lo dóm người ta tang tình tang tình tình tang.

Vận dụng phần Hoà tấu nhạc cụ làm nhạc dạo đầu cho bài *Lí đất dòng*.

ĐỌC NHẠC

Hãy nghe gam La thứ tự nhiên và nhắc lại bằng âm "la".

1. Đọc gam của giọng Mi thứ (E minor/ E moll)



29



- HS đọc chậm rãi để cảm nhận được tính chất các bậc âm trong từng nhóm âm; GV khuyến khích các em cảm nhận âm thanh vang lên từ bên trong tư duy trước khi điều khiển giọng đọc phát ra bên ngoài.

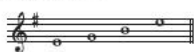
HĐ5: Gõ tiết tấu

- GV hướng dẫn HS đọc mẫu tiết tấu sau theo âm tiết:



Ta ti Ta ti Ta ti Ta-i Ti ti ti Ta-i Ti ti ti Ta-i

2. Đọc các âm ổn định của giọng Mi thứ



3. Đọc quãng 2, 3 theo hình tiết tấu



4. Gõ tiết tấu



Sử dụng nhạc cụ gõ hoặc vỗ tay theo tiết tấu.



Bài đọc nhạc số 3



Đọc *Bài đọc nhạc số 3* kết hợp vỗ tay theo phách.



GIỌNG SON TRƯỞNG VÀ GIỌNG MI THỨ

Hãy quan sát, nêu nhận xét về hoá biểu và âm cuối của *Bài đọc nhạc số 1*.

30

4. Vận dụng

HD7: Đọc nhạc kết hợp vỗ tay theo phách

- HS đọc nhạc kết hợp vỗ tay theo phách. Lưu ý nhấn vào đầu các phách mạnh và mạnh vừa của nhịp $\frac{6}{8}$.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Gõ tiết tấu chính xác.		
Mức độ 2	Đọc đúng cao độ, trường độ <i>Bài đọc nhạc số 3</i> .		
Mức độ 3	Đọc bài đọc nhạc kết hợp vỗ tay theo phách.		

« Tổ chức hoạt động dạy học: Lí thuyết âm nhạc

Bài học: Giọng Son trưởng và giọng Mi thứ

Mục tiêu: NLAN4, NLC1, NLC2, NLC3.

Dụng cụ dạy học: đàn phím điện tử, máy chiếu, bảng tương tác (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: trực quan, làm mẫu,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

« Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Ôn tập về Bài đọc nhạc đã học

HS quan sát, đọc và nêu nhận xét về âm cuối của *Bài đọc nhạc số 1* (hoá biểu có dấu Pha thăng; âm cuối *Bài đọc nhạc số 1* là âm Son).

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Cấu trúc giọng Son trưởng

- GV giới thiệu về cấu trúc giọng Son trưởng.
- HS ghi nhớ giọng Son trưởng có hoá biểu là Pha thăng và âm chủ là Son.
- GV đánh đàn giọng Son trưởng, HS đọc và vận dụng giữa lí thuyết và thực hành.
- HS đọc cao độ giọng Son trưởng.

HĐ3: Cấu trúc giọng Mi thứ

- GV giới thiệu về cấu trúc giọng Mi thứ tự nhiên, có hoá biểu 1 dấu Pha thăng và âm chủ là âm Mi.
- GV giới thiệu về giọng Mi thứ hoà thanh, có hoá biểu là 1 dấu Pha thăng, âm chủ là âm Mi và có bậc VII thăng lên nửa cung.
- HS nghe và nhắc lại từng âm liền bậc của giọng Mi thứ tự nhiên và Mi thứ hoà thanh.
- GV nhận xét: giọng Son trưởng và giọng Mi thứ giống nhau về hoá biểu nhưng khác nhau ở cấu trúc trưởng/ thứ. Đây là hai giọng song song.

HĐ4: Tập chép nhạc

- HS chép nhạc vào vở giai điệu chính đoạn điệp khúc bài *Nhớ ơn thầy cô*.
- Lưu ý: Viết chuẩn xác vị trí các nốt nhạc trên khuông; hình nốt nhạc và kí hiệu âm nhạc như dấu lặng, dấu hoá rõ ràng, chính xác; lời bài hát khớp với nốt nhạc.
- HS thực hiện ở nhà.

3. Luyện tập

HĐ5: Ghi nhớ kiến thức lí thuyết âm nhạc

- HS các nhóm thi đua trả lời câu hỏi: Nêu đặc điểm của giọng Son trưởng, giọng Mi thứ tự nhiên/ Mi thứ hoà âm.



1. Cấu trúc giọng Son trưởng

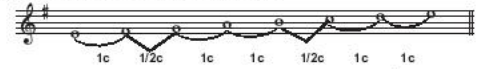


Giọng Son trưởng có hoá biểu là 1 dấu Pha thăng và âm chủ là âm Son.

2. Cấu trúc giọng Mi thứ

Giọng Mi thứ có hoá biểu là 1 dấu Pha thăng và âm chủ là âm Mi.

Giọng Mi thứ tự nhiên có cấu trúc như sau:



Giọng Mi thứ hoà thanh có bậc VII tăng lên nửa cung, có cấu trúc như sau:



3. Tập chép nhạc

Em hãy chép vào vở giai điệu chính của đoạn điệp khúc bài *Nhớ ơn thầy cô*.

- Kẻ khuông nhạc, viết khoá nhạc.
- Lời hát phải khớp với nốt nhạc.
- Các kí hiệu âm nhạc cần rõ ràng và chính xác.



1. Hãy cho biết đặc điểm của giọng Son trưởng.

2. Hãy cho biết đặc điểm của giọng Mi thứ tự nhiên và Mi thứ hoà thanh.



Hãy sưu tầm và trình bày một bài hát hoặc 1 đoạn nhạc được viết ở giọng Son trưởng và giọng Mi thứ mà em đã học.



NGHE NHẠC

LÍ HOÀI NAM
(Đán ca Quảng Trị – Thừa Thiên)



Xem một clip về phong cảnh đèo núi của vùng Bắc Trung Bộ và kể tên một số địa danh ở vùng đó.

31

4. Vận dụng

HĐ6: Vận dụng các kiến thức lí thuyết âm nhạc để tìm hiểu bài hát

- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm: Sưu tầm bài hát hoặc đoạn nhạc được viết ở giọng Son trưởng và giọng Mi thứ đã học.
- Các nhóm trình bày kết quả; GV giải đáp, nhận xét, rút ra kết luận.



Bài dân ca *Lí hoài nam* có tứ thơ là câu ca dao:
Chiều chiều dất bạn qua đèo
Chim kêu bên nớ, vượn trèo bên nì

Bài dân ca có xuất xứ từ vùng Bắc Trung Bộ Việt Nam và còn có các tên gọi khác là *Lí qua đèo*, *Lí chiều chiều*, thuộc thể loại Lí của dân ca Việt Nam.

LÍ HOÀI NAM

(Dân ca Quảng Trị – Thừa Thiên)

Chậm – Êm nhẹ

Sưu tầm và kí âm: Nguyễn Mĩm



Bài lí gồm 3 câu hát: câu 1 có 12 nhịp, câu 2 có 13 nhịp và câu 3 có 7 nhịp. Giai điệu bài hát có nhiều nốt luyến láy, nhịp điệu chậm.



Chia sẻ cảm nhận của em khi nghe *Lí hoài nam*.



Hãy kể tên một số bài Lí em biết và trình bày một bài mà em yêu thích.

32

« Tổ chức hoạt động dạy học: Thường thức âm nhạc

Bài học: *Lí hoài nam* (Dân ca Quảng Trị – Thừa Thiên)

Mục tiêu: NLÂN5, NLC1, NLC3, PC1, PC2

Thiết bị dạy học: máy nghe nhạc, máy chiếu, bảng tương tác (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: trực quan, vấn đáp,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

« Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Xem clip về phong cảnh đèo núi của vùng Bắc Trung Bộ

- HS xem clip và kể tên một số địa danh ở vùng đó (Lăng Cô, đèo Hải Vân, phá Tam Giang,...).

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Giới thiệu bài dân ca *Lí hoài nam*

- HS đọc SGK và quan sát bản nhạc *Lí hoài nam* và nêu ý kiến của mình về bản nhạc (ví dụ: bản nhạc có nhiều nốt luyến láy; lời ca tả cảnh đèo núi và một người tiễn bạn qua đèo,...).
- GV giới thiệu đôi nét về thể loại Lí.

HD3: Nghe nhạc

- GV cho HS nghe bài dân ca *Lí hoài nam*.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Hiểu được cấu trúc của giọng Son trưởng và Mi thứ tự nhiên/ Mi thứ hoà thanh.		
Mức độ 2	Chép đúng đoạn điệp khúc bài nhạc <i>Nhớ ơn thầy cô</i> .		
Mức độ 3	Sưu tầm được bài hát hoặc đoạn nhạc viết ở giọng Son trưởng và giọng Mi thứ.		

3. Luyện tập

HĐ4: HS trình bày cảm nhận cá nhân

- HS chia sẻ cảm nhận của bản thân khi nghe bài dân ca *Lí hoài nam*.
- GV có thể giới thiệu mở rộng giả định về nguồn gốc xuất xứ về nội dung lời ca của bài Lí. Bài dân ca miêu tả cảnh một người tiễn bạn với chút lưu luyến khi bạn qua đèo trong buổi chiều vắng vẻ của rừng núi với tiếng chim kêu vượn hú.
- Các từ “uấy, óa”, “chi rứa? chi rứa?” là những từ ngữ địa phương miền Trung gợi sự liên tưởng tới cảnh hoang vu và nguy hiểm khi qua đèo hoặc đâm phá ngày xưa. Đó là hình ảnh chia tay giữa những người bạn, người thân trong thời phong kiến rời xa quê hương từ miền Trung vào miền Nam lập nghiệp.
- Giai điệu bài dân ca *Lí hoài nam* có nhiều nốt luyến láy, nhịp điệu chậm, sắc thái buồn, êm nhẹ.

4. Vận dụng

HĐ5: Sưu tầm một số bài Lí

- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm: Sưu tầm một số bài Lí mà em biết và trình bày một bài mà em yêu thích.
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ của mình
- Các bạn khác lắng nghe, nêu nhận xét. GV khích lệ.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Hiểu được vài nét về thể loại Lí.		
Mức độ 2	Kể tên được một số bài Lí và trình bày khá tốt một bài Lí.		
Mức độ 3	Cảm nhận được ý nghĩa và giá trị nghệ thuật của bài dân ca <i>Lí hoài nam</i> .		



Bài dân ca *Lí hoài nam* có từ thơ là câu ca dao:

Chiều chiều dắt bạn qua đèo

Chim kêu bên nớ, vượn trèo bên nì

Bài dân ca có xuất xứ từ vùng Bắc Trung Bộ Việt Nam và còn có các tên gọi khác là *Lí qua đèo*, *Lí chiều chiều*, thuộc thể loại Lí của dân ca Việt Nam.

LÍ HOÀI NAM

(Dân ca Quảng Trị – Thừa Thiên)

Chậm – Êm nhẹ

Sưu tầm và kí âm: Nguyễn Viêm

Chiều ơ chiều, chiều ơ chiều dắt ơ bạn dắt ơ bạn ơ
đèo mà qua đèo tà là đèo qua đèo. Chim ơ kêu. Chim ơ
kêu tình kêu chứ bên nớ uầy! óá!
chỉ rứa? chỉ rứa? ước ước con vượn trèo tà là trèo con vượn
trèo kia bên kia ơi hời con vượn trèo kia bên kia.

Bài lí gồm 3 câu hát: câu 1 có 12 nhịp, câu 2 có 13 nhịp và câu 3 có 7 nhịp. Giai điệu bài hát có nhiều nốt luyến láy, nhịp điệu chậm.



Chia sẻ cảm nhận của em khi nghe *Lí hoài nam*.



Hãy kể tên một số bài Lí em biết và trình bày một bài mà em yêu thích.



GIẢI ĐIỆU HỮU NGHỊ

(9 – 10 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Hát đúng giai điệu, lời ca bài *Child of the Universe* (Trẻ em của thế giới); biết hát hợp xướng.
- NLÂN2: Biết kết hợp nhạc cụ gõ tiết tấu, nhạc cụ tiết tấu, nhạc cụ thể hiện giai điệu và hoà âm để hoà tấu, biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà. Biết hoà tấu nhạc cụ giai điệu và hoà âm.
- NLÂN3: Đọc đúng cao độ, trường độ của *Bài đọc nhạc số 4*.
- NLÂN4: Nhận biết các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng và Mi thứ.
- NLÂN5: Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; cảm nhận được vẻ đẹp, giá trị nghệ thuật của bài hát *Cây thủy dương*.

Năng lực chung:

- NLC1: Có ý thức tự chủ để nâng cao năng lực học tập và tự học tập.
- NLC2: Rèn luyện năng lực giao tiếp và hợp tác trong học tập và đời sống.
- NLC3: Giải quyết vấn đề trong bài học với tư duy khoa học, sáng tạo.

Phẩm chất:

- PC1: Quan tâm đến mối quan hệ hài hoà với những người khác.
- PC2: Rèn luyện phẩm chất nhân ái; có ý thức học hỏi các nền văn hoá trên thế giới.



GIẢI ĐIỆU HỮU NGHỊ

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- * **Hát:** Hát đúng giai điệu, lời ca bài *Child of the universe* (Trẻ em của thế giới); biết hát hợp xướng.
- * **Nhạc cụ:** Biết kết hợp nhạc cụ gõ tiết tấu, nhạc cụ thể hiện giai điệu và hoà âm để hoà tấu; biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà.
- * **Đọc nhạc:** Đọc đúng cao độ, trường độ của *Bài đọc nhạc số 4*.
- * **Lý thuyết âm nhạc:** Nhận biết các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng và Mi thứ.
- * **Lắng nghe:** Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; cảm nhận được vẻ đẹp, giá trị nghệ thuật của bài hát *Cây thủy dương*.



Nhiệm vụ chính của Tiếng Anh-Học Hữu nghị, LÊ bang Nga (Nguồn: phatbay.com)

33

Tổ chức hoạt động dạy học: Hát

Bài hát: *Child of the Universe* (Trẻ em của thế giới)

Mục tiêu: NLÂN1, NLC1, NLC2, PC1, PC2

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Child of the Universe* (Trẻ em của thế giới), đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, trò chơi, vận động theo nhịp điệu,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...



HÁT

▶ Đọc lời ca theo tiết tấu sau:



CHILD OF THE UNIVERSE (Trẻ em của thế giới – trích phần hợp xướng)

Nhạc: Craig Cassils

Phiên dịch lời Việt: Đặng Châu Anh

♩ = 126



34

◀ Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá: nghe, vận động cảm thụ và nêu cảm nhận

- HS nghe bài hát *Child of the Universe* (Trẻ em của thế giới) và vận động cảm thụ.
- HS nêu cảm nhận về bài hát.

HD2: Ghi nhận và làm quen với tiết tấu của bài hát

- GV hướng dẫn HS vừa gõ tiết tấu vừa đập nhịp chân theo mẫu sau:



- HS thực hiện đọc lời ca theo mẫu tiết tấu trên.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu bài hát

- HS tìm hiểu một số thông tin về tác giả, ý nghĩa, giá trị nghệ thuật của bài hát. Bài hát *Child of the Universe* (Trẻ em của thế giới) là thể loại ca khúc hợp xướng do nhạc sĩ người Canada Craig Cassils sáng tác năm 1988, Đặng Châu Anh phiên dịch lời Việt. Nội dung bài hát truyền tải thông điệp về tình yêu cuộc sống, ca ngợi hoà bình và tình thân ái giữa các dân tộc trên thế giới.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc); GV tổng kết ý kiến HS và đưa ra kết luận.

3. Luyện tập

HD4: Khởi động giọng:

- GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu luyện thanh sau (nâng lên và hạ xuống liên bậc theo quãng 2 trong tầm âm phù hợp):



Nô... na... na

HĐ5: Học hát

- GV giới thiệu thêm về thể loại hợp xướng.
- GV chia lớp thành 2 nhóm, nhóm bè 1 và nhóm bè 2; GV hướng dẫn HS hát từng bè. Tùy vào năng lực HS, GV tổ chức các bước dạy học phù hợp.
- GV nghe, sửa sai cho từng bè, hướng dẫn đọc chuẩn xác các quãng Mi – Pha thăng, Pha thăng – Son,... Lưu ý những chỗ đảo phách.
- GV hướng dẫn cả lớp hát hợp xướng và nêu cảm nhận về sự hoà quyện giữa 2 bè.
- GV lồng ghép giáo dục phẩm chất cho HS.

4. Vận dụng

HĐ6: Biểu diễn bài hát

- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm: nhóm 1 hát hợp xướng kết hợp với vận động cảm thụ; nhóm 2 hát hợp xướng kết hợp với nhạc cụ gõ đệm.
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ.
- GV quan sát và sửa sai.

HĐ7: Dàn dựng và biểu diễn bài hợp xướng

- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm: dàn dựng và biểu diễn bài hợp xướng.
- Các nhóm thảo luận, thống nhất cách trình diễn hợp xướng và cùng nhau thực hành.
- GV quan sát, nhận xét và động viên khích lệ.



Bài hát *Child of the universe* (Trẻ em của thế giới) là thể loại ca khúc hợp xướng được nhạc sĩ người Canada Craig Cassils sáng tác năm 1988, Đặng Châu Anh phỏng dịch lời Việt. Bài hát có giai điệu mượt mà, lời hát truyền tải thông điệp về tình yêu cuộc sống, ngợi ca hoà bình và tình thân ái giữa các dân tộc trên thế giới. Bài hát có cấu trúc hai đoạn, mỗi đoạn gồm 16 nhịp.

Nghe, vận động theo nhịp điệu và nêu cảm nhận của em về bài *Child of the universe* (Trẻ em của thế giới).



Tập hát hợp xướng bài *Child of the universe* (Trẻ em của thế giới)

- Tập riêng từng bè, đúng cao độ, trường độ.
- Điều chỉnh giọng hát tạo nên sự hài hoà giữa các bè.



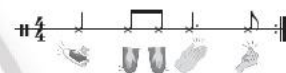
Dàn dựng và biểu diễn bài *Child of the universe* (Trẻ em của thế giới) cùng bạn.



NHẠC CỤ



Thực hiện vận động cơ thể theo mẫu sau:



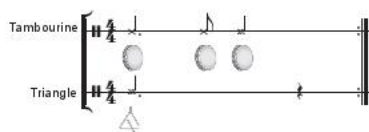
1. Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

Thể hiện mẫu tiết tấu sau bằng tambourine và triangle:

35

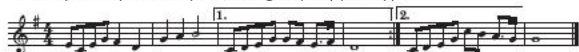
Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Hát rõ lời và thuộc lời bài hợp xướng <i>Child of the universe</i> (Trẻ em của thế giới).		
Mức độ 2	Hát đúng cao độ, trường độ từng bè.		
Mức độ 3	Biết cách hát hợp xướng; biết trình diễn biểu cảm hợp xướng <i>Child of the universe</i> (Trẻ em của thế giới).		



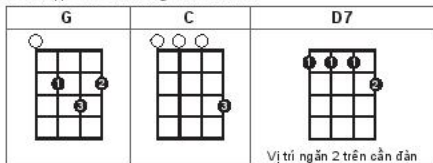
2. Nhạc cụ thể hiện giai điệu

Em hãy thể hiện câu nhạc sau bằng nhạc cụ phù hợp:



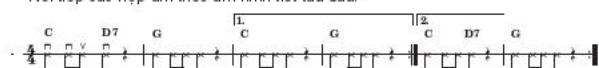
3. Nhạc cụ thể hiện hoà âm

Thể hiện các hợp âm sau bằng đàn ukulele:

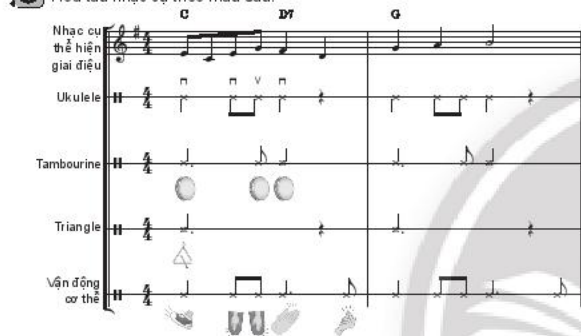


Vị trí ngón 2 trên cần đàn

Nối tiếp các hợp âm theo âm hình tiết tấu sau:



Hoà tấu nhạc cụ theo mẫu sau:



36

Tổ chức hoạt động dạy học: Nhạc cụ

Mục tiêu: NLÂN2, NLC, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hợp xướng *Child of the universe* (Trẻ em của thế giới), ukulele, tambourine, triangle,...

PP & KTDH:

- PPDH: thực hành, làm mẫu, Orff-Schulwerk, dạy học qua dự án, trực quan, thuyết trình,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Thực hiện vận động cơ thể theo mẫu

- HS quan sát và vận động cơ thể theo mẫu.
- GV điều chỉnh, hướng dẫn HS thực hiện đều đặn và đúng nhịp.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Thể hiện tiết tấu

- HS quan sát và phân tích mẫu tiết tấu theo hướng dẫn của GV.
- GV chia lớp thành 2 nhóm tương ứng với 2 loại nhạc cụ và hướng dẫn HS đọc tiết tấu theo âm tiết từng bè và kết hợp với gõ tambourine hoặc triangle.
- HS 2 nhóm thực hành, sau đó cả lớp cùng gõ tiết tấu 2 bè để hoàn thành mẫu đệm. GV quan sát và sửa sai (nếu có).

HĐ3: Thể hiện giai điệu

- HS đọc và phân tích, nêu cảm nhận về mẫu giai điệu.
- GV yêu cầu HS sử dụng nhạc cụ đã học ở THCS (kèn phím, recorder) để thể hiện câu nhạc trên bằng nhạc cụ phù hợp; tập từ chậm đến nhanh.

HĐ4: Thể hiện hoà âm

- HS quan sát ba hợp âm, chỉ ra điểm giống nhau và khác nhau của 3 hợp âm trên đàn ukulele.
- HS tập các nhóm hợp âm cho nhuần nhuyễn: G – C – D7.
- HS tập chuyển hợp âm theo mẫu: đàn từ chậm đến nhanh; lưu ý số ngón tay của các thế bấm hợp âm.

3. Luyện tập

HĐ5: Hoà tấu nhạc cụ

Chia nhóm (gồm nhóm các nhạc cụ và nhóm vận động cơ thể), HS luân phiên thay đổi nhạc cụ khi luyện tập theo mẫu.

4. Vận dụng

HĐ6: Đệm hát

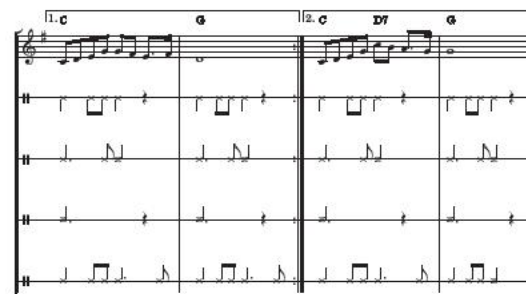
- HS ôn tập lại phần hoà tấu nhạc cụ để dạo đầu cho bài hợp xướng *Child of the Universe* (Trẻ em của thế giới).
- GV có thể đặt hợp âm và hướng dẫn HS đệm ukulele cho bài hợp xướng.
- GV phân chia lớp thành nhiều nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm tập luyện: nhóm 1 ukulele; nhóm 2 tambourine; nhóm 3 triangle; nhóm 3 vận động cơ thể; nhóm 4 hát.
- HS các nhóm đệm cho bài hợp xướng *Child of the Universe* (Trẻ em của thế giới).

HĐ7: Sản phẩm âm nhạc

- HS trình diễn hợp xướng *Child of the Universe* (Trẻ em của thế giới).
- GV quan sát, lắng nghe, nhận xét sản phẩm âm nhạc.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Thực hiện được vận động cơ thể theo mẫu hoặc gõ chính xác mẫu tiết tấu hoặc thể hiện được giai điệu.		
Mức độ 2	Nối tiếp được các hợp âm G, C, D7 theo âm hình tiết tấu.		
Mức độ 3	Làm tốt công việc được giao trong phần hoà tấu dạo đầu và trình diễn bài hợp xướng <i>Child of the Universe</i> (Trẻ em của thế giới).		



 Sử dụng phần hoà tấu nhạc cụ để dạo đầu cho bài *Child of the universe* (Trẻ em của thế giới).

 ĐỌC NHẠC

 Nghe một số câu nhạc với các loại nhịp 2, 3 và 4 phách. Nhận biết loại nhịp của mỗi câu nhạc đó.



1. Đọc gam của giọng Mi thứ hoà thanh



2. Đọc các âm ổn định của giọng Mi thứ



3. Đọc quãng 2, 3, 4, 5 theo hình tiết tấu



37

« Tổ chức hoạt động dạy học: Đọc nhạc

Mục tiêu: NLÂN3, NLC1, NLC2, NLC3

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử, máy chiếu, bảng tương tác (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

« Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Nhận biết các loại nhịp

- GV đánh đàn hoặc đọc nhạc một số câu nhạc với các loại nhịp 2 phách, 3 phách và 4 phách.
- HS nghe và nhận biết loại nhịp của mỗi câu nhạc đó.

-

Andante Biên soạn: Hồ Ngọc Khuê

The musical score is written on two staves. The top staff is for the right hand and the bottom staff is for the left hand. The time signature is 2/4. The tempo is marked 'Andante'. The key signature has one sharp (F#). The melody in the right hand begins with a quarter rest, followed by a series of eighth and quarter notes. The bass line in the left hand consists of a steady eighth-note accompaniment.



38

Bé 1
Ti ti ti ta ta
Syn-co-pa ta ta



3. Luyện tập

HĐ6: Đọc Bài đọc nhạc số 4

- HS quan sát và nhận xét giai điệu bài đọc nhạc theo gợi ý hướng dẫn của GV (bài nhạc viết ở giọng Mi thứ hoà thanh, câu 1 có 4 ô nhịp, giai điệu theo lối mô tiến đi xuống; các ô nhịp đều đảo phách; câu 2 vẫn âm hình tiết tấu như câu 1, 2 ô nhịp đầu mô tiến đi lên, 2 ô nhịp cuối mô tiến đi xuống và kết thúc ở âm chủ Mi).



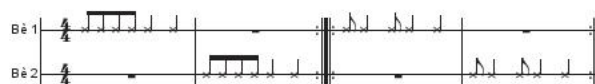
- GV lưu ý HS đọc chuẩn cao độ nốt Rê thăng.
- GV chia nhóm để đọc các ô nhịp có bè 2.

4. Vận dụng

HĐ7: Đọc nhạc kết hợp đánh nhịp

- HS đọc Bài đọc nhạc số 4 kết hợp gõ nhịp.
- GV hướng dẫn HS ôn lại cách đánh nhịp $\frac{4}{4}$ đã học ở THCS.
- HS đọc Bài đọc nhạc số 4 kết hợp đánh nhịp $\frac{4}{4}$.

4. Gõ tiết tấu



- Sử dụng nhạc cụ gõ hoặc vỗ tay theo tiết tấu từng bè.
- Chia nhóm thực hiện 2 bè.



Bài đọc nhạc số 4



Đọc Bài đọc nhạc số 4 kết hợp đánh nhịp $\frac{4}{4}$.

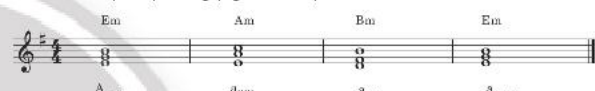


LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

CÁC HỢP ÂM BA CHÍNH CỦA GIỌNG SON TRƯỞNG VÀ GIỌNG MI THỨ



- Chia lớp thành ba nhóm; mỗi nhóm đọc nhạc theo một bè; nếu cảm nhận của em khi đọc nhạc hoà giọng với các bạn.



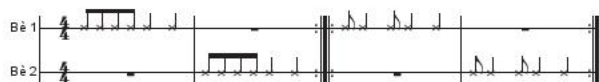
1. Các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng

Giọng Son trưởng có ba hợp âm ba chính: Son trưởng (trên bậc I, kí hiệu: G), Đô trưởng (trên bậc IV, kí hiệu: C), Rê trưởng (trên bậc V, kí hiệu: D).

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Đọc đúng cao độ, trường độ gam Mi thứ hoà thanh và các âm ổn định của giọng Mi thứ.		
Mức độ 2	Đọc đúng cao độ, trường độ Bài đọc nhạc số 4.		
Mức độ 3	Đọc đúng Bài đọc nhạc số 4 kết hợp đánh nhịp $\frac{4}{4}$.		

4. Gõ tiết tấu



- Sử dụng nhạc cụ gõ hoặc vỗ tay theo tiết tấu từng bè.
- Chia nhóm thực hiện 2 bè.



Bài đọc nhạc số 4



Đọc Bài đọc nhạc số 4 kết hợp đánh nhịp 4.



LÍ THUYẾT
ÂM NHẠC

CÁC HỢP ÂM BA CHÍNH CỦA GIỌNG SON TRƯỞNG VÀ GIỌNG MI THỨ



Chia lớp thành ba nhóm; mỗi nhóm đọc nhạc theo một bè; nếu cảm nhận của em khi đọc nhạc hoà giọng với các bạn.



1. Các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng

Giọng Son trưởng có ba hợp âm ba chính: Son trưởng (trên bậc I, kí hiệu: G), Đô trưởng (trên bậc IV, kí hiệu: C), Rê trưởng (trên bậc V, kí hiệu: D).

38

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Đọc hợp âm và cảm nhận hoà giọng

- HS quan sát các hợp âm ở SGK.
- GV chia lớp thành ba nhóm, mỗi nhóm đọc một bè.
- HS đọc các hợp âm: Em, Am, Bm, Em.
- GV gợi ý HS nêu cảm nhận của mình khi đọc nhạc hoà giọng các hợp âm trên.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng

- GV giới thiệu các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng là Son trưởng (bậc I, kí hiệu: G), Đô trưởng (bậc IV, kí hiệu: C), Rê trưởng (bậc V, kí hiệu: D).

HD3: Các hợp âm ba chính của giọng Mi thứ

- GV yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu SGK và cho biết các hợp âm ba chính của giọng Mi thứ.
- GV lưu ý các hợp âm Mi thứ (Em), La thứ (Am) và Si thứ (Bm) là của giọng Mi thứ tự nhiên. Giọng Mi thứ hoà thanh, hợp âm bậc V là hợp âm ba trưởng (vì nốt Rê được thăng lên nửa cung). Kí hiệu hợp âm Si trưởng là B.
- GV gợi ý HS liên hệ về các hợp âm ba chính của giọng trưởng (giọng Son trưởng) để so sánh với các hợp âm ba chính của giọng thứ (giọng Mi thứ).

Tổ chức hoạt động dạy học: Lí thuyết âm nhạc

Bài học: Các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng và giọng Mi thứ

Mục tiêu: NLÂN4, NLC1, NLC2, NLC3.

Dụng cụ dạy học: đàn phím điện tử, máy chiếu, bảng tương tác (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: trực quan, làm mẫu, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

HD4: Tập chép nhạc

- GV yêu cầu HS hoàn chỉnh phần chép nhạc đã thực hiện trong Chủ đề 3.
- HS chia sẻ một số kinh nghiệm khi thực hành chép nhạc.

3. Luyện tập

HD5: Ghi nhớ kiến thức về hợp âm ba chính của giọng Son trưởng và giọng Mi thứ

- HS thi đua trả lời các câu hỏi của GV (phương pháp công não):
 - Hãy kể tên các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng và giọng Mi thứ.
 - Hãy so sánh các hợp âm ba chính trong giọng Mi thứ tự nhiên và Mi thứ hoà thanh.

4. Vận dụng

HD6: Xác định tên hợp âm

- GV tổ chức thi đua giữa các nhóm.
- HS các nhóm vận dụng kiến thức đã học để xác định tên các hợp âm.



2. Các hợp âm ba chính của giọng Mi thứ

Giọng *Mi thứ tự nhiên* có ba hợp âm ba chính là: Mi thứ (trên bậc I, kí hiệu: Em), La thứ (trên bậc IV, kí hiệu: Am), Si thứ (trên bậc V, kí hiệu: Bm).



Giọng *Mi thứ hoà thanh*, hợp âm bậc V là hợp âm ba trưởng (Si trưởng, kí hiệu: B).



3. Tập chép nhạc

Em hãy hoàn chỉnh phần chép nhạc đã thực hiện trong chủ đề 3.



1. Hãy kể tên các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng và giọng Mi thứ.
2. Hãy so sánh các hợp âm ba chính trong giọng *Mi thứ tự nhiên* và *Mi thứ hoà thanh*.



Hãy xác định tên các hợp âm sau:



NGHE NHẠC

CÂY THUY ĐƯƠNG

(Nhạc: Evgheny Rodygin; Lời thơ: Mikhail Pilipenko)



Hãy kể tên bài hát của nước Nga mà em biết.



Năm 1953, nhà soạn nhạc người Nga Evgheny Rodygin dựa vào một bài thơ của Mikhail Pilipenko, đã sáng tác bài hát *Cây thuy dương* nổi tiếng.

39

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết được các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng và giọng Mi thứ.		
Mức độ 2	Thực hiện hoàn chỉnh phần chép nhạc trong Chủ đề 3.		
Mức độ 3	Xác định đúng tên các hợp âm ở phần vận dụng.		

« Tổ chức hoạt động: Nghe nhạc

Bài học: *Cây thuy dương* (Nhạc: Evgheny Rodygin; Lời thơ: Mikhail Pilipenko)

Mục tiêu: NLÂN5, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2

Dụng cụ dạy học: máy nghe nhạc, máy chiếu, bảng tương tác (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: trực quan, vấn đáp,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

Bài hát *Cây thuyền dương* có giai điệu đẹp, mang đậm chất dân gian Nga, khiến người nghe liên tưởng đến đất nước Nga với những vùng bình nguyên rộng lớn, tươi đẹp và những con người phóng khoáng, nhân hậu. *Cây thuyền dương* là một trong những bài hát được nhiều người yêu thích.

CÂY THUYỀN DƯƠNG

Nhạc: Evgheny Rodygin
Lời: Mikhail Pilypenko
Lời Việt: Sưu tầm

Dịu dàng

Chiều dần buông màu tím, vắng trên sông lời hát êm
đêm. Hoà với tiếng tàu đêm, chập chờn đi về xa
phía chân trời. Cất tiếng hát bước chân đi cùng ngời
bên thuyền dương mờ in bóng. Nhìn bầu trời sao lấp lánh
hát với nhau lời hát tâm tình. Nhìn mây cánh hoa trắng
rơi lòng ngập ngừng nghe trái tim bồi hồi. Này cảnh
thuyền dương yêu mến biết chăng em vì có sao buồn.

- Cho biết cảm nhận của em sau khi nghe bài hát *Cây thuyền dương*.
- Hãy sưu tầm một số bài hát Nga và trình bày một bài mà em yêu thích.

40

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Giới thiệu về bài hát *Cây thuyền dương*

- GV giới thiệu về sự ra đời của bài hát, do nhà soạn nhạc người Nga Evgheny Rodygin dựa vào một bài thơ của Mikhail Pilypenko đã sáng tác bài hát *Cây thuyền dương* nổi tiếng.
- HS nghe bài hát.
- GV giới thiệu vài nét về cấu trúc, giọng điệu bài hát: bài hát viết ở thể một đoạn gồm 3 câu, mỗi câu 16 nhịp; bài hát viết ở giọng Rê thứ.

3. Luyện tập

HD3: Nghe và cảm nhận

- HS phát biểu cảm nhận của bản thân sau khi nghe bài hát *Cây thuyền dương*.
- GV hướng dẫn HS nghe kĩ phần hát bè 2 để thấy rõ sự hoà quyện giữa các bè.
- GV gợi ý cảm nhận cho HS sau khi nghe: Bài hát *Cây thuyền dương* có giai điệu đẹp, mang đậm chất dân gian Nga (âm điệu trầm buồn, dịu dàng, sâu lắng rất riêng biệt không thể lẫn), khiến người nghe liên tưởng đến đất nước với những vùng bình nguyên rộng lớn, tươi đẹp và những con người phóng khoáng, nhân hậu.

4. Vận dụng

HD4: Sưu tầm và trình bày bài hát Nga

- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm: Sưu tầm một số bài hát Nga và trình bày một bài mà các em yêu thích.
- HS các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ.
- GV lồng ghép giáo dục phẩm chất nhân ái; có ý thức tìm hiểu học hỏi nền văn hoá Nga và các nước trên thế giới.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Nêu được cảm nhận sâu sắc về bài hát <i>Cây thuyền dương</i> .		
Mức độ 2	Sưu tầm được một số bài hát Nga và hát được một trong số bài hát đó.		
Mức độ 3	Thuộc được giai điệu mở đầu của bài hát.		



BÀI 1:



TƯ THẾ VÀ HƠI THỞ TRONG CA HÁT

(8 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Biết hát đúng tư thế.
- NLÂN2: Biết lấy hơi, giữ hơi, đẩy hơi phù hợp với câu nhạc.
- NLÂN3: Hát đúng cao độ, trường độ và rõ lời ca của bài *Nối vòng tay lớn*.
- NLÂN4: Hát đúng cao độ, trường độ và rõ lời ca của bài *Hoa Kim ngân*.
- NLÂN5: Thể hiện được nội dung và tính chất âm nhạc của bài hát.

Năng lực chung:

NLC: Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề; lựa chọn được giải pháp phù hợp nhất.

Phẩm chất:

PC: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập; có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học: Hát

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLÂN3, NLÂN4, NLÂN5, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Nối vòng tay lớn*, *Hoa Kim ngân*, đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, vận động theo nhịp điệu, công não,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, khăn trải bàn,...



Bài 1 TƯ THẾ VÀ HƠI THỞ TRONG CA HÁT

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết hát đúng tư thế, biết lấy hơi, giữ hơi, đẩy hơi phù hợp với câu nhạc.
- Hát đúng cao độ, trường độ và rõ lời ca của bài hát *Nối vòng tay lớn* và bài hát *Hoa Kim ngân*.
- Thể hiện được nội dung và tính chất âm nhạc của bài hát.

▶ Thực hiện một số động tác để chuẩn bị cho tư thế và hơi thở khi hát.

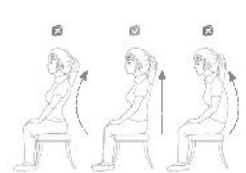


1. Tư thế trong ca hát

Trong ca hát, có hai tư thế chính là đứng hát hoặc ngồi hát. Điểm chung của tư thế đứng hoặc ngồi khi hát là dáng người, vai, cổ, đầu và trọng lượng cơ thể đều phải tạo thuận lợi cho việc lấy hơi, nén hơi và phát âm. Các chuyển động cơ thể trong khi hát phải nhẹ nhàng, hài hoà, gắn liền với nội dung, phong cách và thể loại bài hát (Hình 1.1; 1.2).



Hình 1.1. Tư thế đứng hát



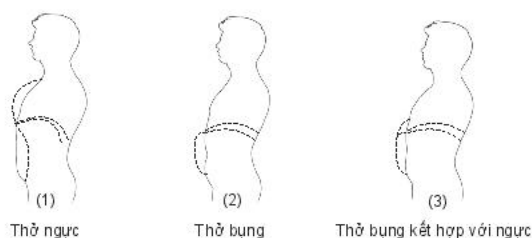
Hình 1.2. Tư thế ngồi hát

2. Kỹ thuật về hơi thở trong ca hát

a. Cách thở trong ca hát

Trong ca hát, người ta thường phân loại thành ba cách thở sau:

- Thở ngực: Phần ngực trên hoạt động tích cực, lượng hơi vào ít.
- Thở bụng: Các cơ bụng dưới hoạt động tích cực, lượng hơi vào nhiều hơn thở ngực.
- Thở bụng kết hợp với ngực: Hít thở sâu làm căng phần ngực dưới bụng, hơi phình ra ở bụng dưới và cả hai bên sườn. Đây là cách thở có nhiều lợi điểm vì lấy được nhiều hơi.

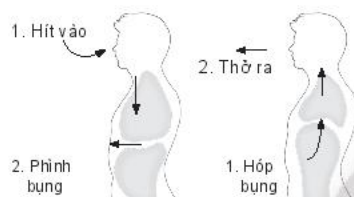


Hình 1.3. Ba cách thở trong ca hát

b. Điều tiết hơi thở trong ca hát:

Áp dụng cách thở bụng kết hợp với ngực. Khi hát, người ta thường điều tiết hơi thở theo một số nguyên tắc sau:

- Hít hơi: Hít hơi nhanh qua mũi và có thể hít một phần nhỏ qua miệng một cách tự nhiên và nhẹ nhàng, không nhô cao lồng ngực và vai, giữ cơ thể thoải mái. Hít một lượng hơi vừa đủ, đưa luồng không khí hít vào di chuyển từ ngực xuống bụng.
- Nén hơi: Sau khi hít hơi vào nhanh và gọn, giữ hơi lại trong khoảng một, hai giây. Sử dụng phần bụng vùng cơ hoành để nén hơi.
- Đẩy hơi: Đẩy hơi ra từ từ bằng miệng, nhịp nhàng và đều đặn; không buông lỏng các cơ để đẩy hơi ra quá nhanh.



Hình 1.4. Cách lấy hơi và đẩy hơi trong ca hát

- Người ta thường lấy hơi ở những chỗ có dấu lặng, có kí hiệu (*) hoặc ở cuối mỗi câu hát. Ngoài ra, chỗ lấy hơi trong bài hát còn phải phù hợp với tính chất và sắc thái của bài hát.

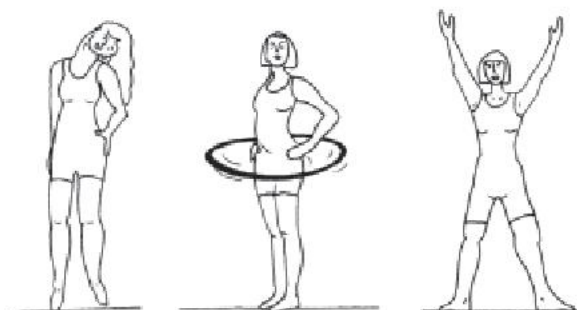
43

« Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu:

HD1: Nghe và vận động theo nhịp điệu của bài Nổi vòng tay lớn, Hoa Kim ngân

- HS thực hiện 1 số động tác khởi động cơ thể để chuẩn bị cho việc học hát.



xoay cổ xoay hông vươn vai

- HS xem một số video clip các bài hát mà ca sĩ thể hiện bằng nhiều tư thế hát khác nhau.
- HS nghe bài hát *Nổi vòng tay lớn, Hoa Kim ngân* và nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài.

Chân trời sáng tạo

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tư thế trong ca hát

HS quan sát clip ở HD 1 và trả lời câu hỏi gợi ý của GV (có bao nhiêu tư thế ca hát thường gặp, mô tả lại các tư thế đó,...).

HD3: Điều tiết hơi thở trong ca hát

HS quan sát GV làm mẫu các cách thở trong ca hát và nêu ý kiến của mình về tính hiệu quả của từng cách thở trong ca hát.

HĐ4: Tìm hiểu bài hát Nối vòng tay lớn và bài hát Hoa Kim ngân

- HS tìm hiểu một số thông tin về tác giả, nội dung, ý nghĩa, giá trị nghệ thuật của bài hát.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc); GV tổng kết ý kiến HS và đưa ra kết luận.

3. Luyện tập

HĐ5: Luyện hơi thở

HS chia nhóm, thực hành theo hướng dẫn của GV:

- Tập cảm nhận cơ thể khi hít thở: úp lòng bàn tay lên thành bụng, cảm nhận sự chuyển động của thành bụng khi thở ra nhanh và mạnh.
- Tập giữ hơi: hít vào nhanh, nhẹ nhàng đẩy hơi; miệng mở như đang nói chữ “a”. Sau đó thở ra một cách từ từ, nhẹ nhàng. Ví dụ: hít vào bằng mũi (đếm thầm 1234)... thở ra (đếm thầm 1234).
- Tập kiểm soát hơi thở: thực hiện hát nguyên âm a từ nhanh đến chậm dần; kết hợp lấy hơi, giữ hơi, đẩy hơi đều đặn.

HĐ6: Khởi động giọng

Cả lớp cùng luyện thanh theo sự hướng dẫn của GV. Lưu ý thực hành theo các hướng dẫn về tư thế, hơi thở, khẩu hình,... đã được đề cập trong SGK.

Mẫu 1:



Mẫu 2:



- Nếu bài hát có nhịp độ thong thả thì thường động tác lấy hơi vào không nên vội vàng.
- Nếu bài hát có nhịp độ nhanh thì thường động tác lấy hơi phải nhanh, linh hoạt, để đáp ứng yêu cầu tốc độ.
- Những ca khúc thể loại hành khúc thường phải lấy hơi sâu, bình ổn vững chắc; những ca khúc thể loại trữ tình, tự sự thì lấy hơi cần nhẹ nhàng, trầm tĩnh.



1. Khởi động giọng

a. Luyện hơi thở

- Úp lòng bàn tay lên thành bụng để cảm nhận sự chuyển động khi hít vào thở ra nhanh và mạnh.
- Hít vào nhanh, nhẹ nhàng đẩy hơi; miệng mở như đang nói chữ “a”. Sau đó thở ra một cách từ từ, nhẹ nhàng. Ví dụ: hít vào bằng mũi (đếm thầm 1, 2, 3, 4)... thở ra (đếm thầm 1, 2, 3, 4).
- Thực hiện hát nguyên âm “a” từ nhanh đến chậm dần; kết hợp lấy hơi, giữ hơi, đẩy hơi đều đặn.



b. Luyện thanh

Mẫu 1:



Mẫu 2:



- Thực hiện các mẫu luyện thanh nâng lên và hạ xuống liên tiếp theo quãng 2 thứ, trong tâm âm phù hợp của học sinh.
- Tư thế đứng hát vững vàng; miệng hát tự nhiên, mềm mại; nét mặt tươi vui.

2. Tập bài hát

NỐI VÒNG TAY LỚN

Vừa phải Nhạc và lời: Trịnh Công Sơn

Rừng núi dang tay nối lại biển xa. Ta đi vòng tay
(Tủ) Bắc vô Nam nối liền năm tay. Ta đi từ đồng
lớn mãi đổ nối sơn hà. Mặt đất bao la anh em ta
hoang vu vượt hết núi đồi. Vượt thác cheo leo tay ta vượt
về gặp nhau mừng như bão cát quay cuồng trời rộng. Bản
đảo từ quê nghèo lên phố lớn năm tay nối liền biển
tay xanh ta sông nắm nối tròn một vòng Viết từ Nam.
xanh ta sông nắm nối tròn một vòng Viết từ Nam.
Cờ nối gió đêm vui nối ngày. Dòng máu
... nối thôn xa với người chết
nối con tim đồng loại dựng tình người trong ngày
nối linh thiêng vào đời và nụ...
mời. Thành phố... ...cười nối tiến mới Từ...

Nối vòng tay lớn là bài hát của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn, được sáng tác vào năm 1968. Bài hát mang tính hành khúc; tiết tấu thúc theo nhịp đi. Lời hát nhiều hình ảnh, thể hiện tinh thần đoàn kết của người Việt Nam.

Bài hát có cấu trúc 2 đoạn nhạc: đoạn 1 nhịp đi, hào hùng; đoạn 2 sôi nổi, dồn dập.

Hướng dẫn thực hiện:

- Tư thế đứng hát vững vàng, chân dang rộng bằng vai, cơ thể không căng cứng, vai không nhô cao.
- Lấy hơi qua mũi là chính, kết hợp hít một phần nhỏ qua miệng. Nén hơi chắc. Đẩy hơi đều đặn, miệng mở vừa phải khi hát.
- Hát đúng cao độ, trường độ, rõ lời ca.

45

HD7: Tập hát

- HS quan sát và nghe GV hát mẫu bài *Nối vòng tay lớn/ Hoa Kim ngân*.
- HS học bài hát theo lối móc xích.
- GV lắng nghe, sửa sai; hướng dẫn HS hát đúng cao độ.
- Sau khi HS thuộc lời hát, GV có thể cho HS vừa hát vừa kết hợp với thay đổi tư thế khi hát để HS cảm nhận được mối liên kết giữa tư thế và hơi thở trong ca hát.

HD8: Hoạt động củng cố kiến thức

- HS trả lời các câu hỏi sau của GV (phương pháp công não):
 - Tư thế đứng hát và ngồi hát có những điểm chung gì?
 - Có mấy cách thở trong ca hát?
- GV chia nhóm, mỗi nhóm cùng trao đổi, thảo luận với bạn về nội dung sau: Tại sao khi hát cần phải lấy hơi nhanh và đẩy hơi chậm?
- Sau đó, các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp (phương pháp khăn trải bàn).
- Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.

4. Vận dụng

HD9: Hát kết hợp đánh nhịp bài Nối vòng tay lớn

GV chia nhóm, mỗi nhóm cử ra 1 đại diện để đánh nhịp $\frac{2}{4}$ cho các bạn còn lại cùng hát bài Nối vòng tay lớn.

HD10: Hát kết hợp vận động cơ thể bài hát Hoa Kim ngân

- GV chia nhóm.
- Mỗi nhóm thi đua sáng tạo mẫu vận động cơ thể phù hợp với đặc điểm âm nhạc của bài hát *Hoa Kim ngân*. Sau đó, HS luyện tập theo nhóm và biểu diễn trước lớp.
- Các HS khác quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.

HOA KIM NGÂN (Kalinka)

Nhạc: Ivan Petrovich Lariionov
Phỏng dịch lời Việt: Lê Minh Phước

Ka - lin - ka, ka - lin - ka, ka - lin - ka mai - a! Sắc kết
...lin - ka, ma - lin - ka, ma - lin - ka mai - a! Trái chín

1.
hương trên cành động sương, gọi tình yêu ka-lin - ka. Ma...
đơm trong vườn hoa thơm, gọi tình yêu ma-lin -

2.
- ka. Ngàn biếc thông xanh ri rào. Cành lá xôn xao đón chào.
Người bạn thân trót yêu hoa ta đang mong chờ đến.
Tiếng ngàn thương ngọt ngào. Ai - liu - liu - ly!

B.T. al Fine
(Suy!) Ngàn thương đó theo ta về phía nơi xa.

Hoa Kim ngân (Kalinka, còn có tên khác là *Kalinka Malinka*) là tên của một bài hát Nga nổi tiếng, được nhạc sĩ Ivan Petrovich Lariionov sáng tác vào năm 1860. Bài hát được yêu thích bởi tính chất âm nhạc sinh động, sôi nổi, rất gần với các điệu dân vũ Nga.

Bài hát có cấu trúc 2 đoạn nhạc: đoạn 1 sôi nổi, vui tươi; đoạn 2 thông thả, da diết, tình cảm.

Hướng dẫn thực hiện:

- Tư thế đứng hát tự nhiên, nét mặt tươi tắn.
- Hát đoạn 1 với nhịp độ nhanh; đoạn 2 nhịp độ chậm.
- Điều tiết hơi thở phù hợp với sự thay đổi về nhịp độ giữa 2 đoạn nhạc.

46

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết hát đúng tư thế; biết lấy hơi, giữ hơi, đẩy hơi phù hợp với câu nhạc.		
Mức độ 2	Hát đúng cao độ, trường độ và rõ lời ca của bài <i>Nối vòng tay lớn</i> hoặc bài <i>Hoa Kim ngân</i> .		
Mức độ 3	Hát kết hợp vận động cơ thể phù hợp với bài <i>Hoa Kim ngân</i> , thể hiện được nội dung và tính chất âm nhạc của bài; hoặc đánh nhịp và hát bài <i>Nối vòng tay lớn</i> , thể hiện được nội dung và tính chất âm nhạc của bài.		

BÀI 2:



HÁT LIÊN TIẾNG

(7 tiết)

Câu hỏi và hoạt động để củng cố kiến thức:

- Tư thế đứng hát và ngồi hát có những điểm chung gì?
- Có mấy cách thở trong ca hát?

Cùng trao đổi, thảo luận với bạn về nội dung sau:

Tại sao khi hát cần phải lấy hơi nhanh và đẩy hơi chậm?



1. Đánh nhịp cho các bạn hát bài *Nổi vòng tay lớn*.
2. Trình diễn bài *Hoa Kim ngân* kết hợp với vận động cơ thể phù hợp.



Bài 2

HÁT LIÊN TIẾNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Hát đúng kĩ thuật liên tiếng, mở rộng âm vực theo mẫu khởi động giọng 1 và 2; duy trì được tốc độ ổn định khi hát.
- Hát đúng cao độ, trường độ và lời ca, thể hiện sắc thái của bài hát *Con đường đến trường* và bài hát *Thầy giáo của tôi*.



Hãy nghe và nêu cảm nhận về cách thể hiện bài hát *Đất nước lời ru* (tác giả Văn Thành Nho) và bài hát *Tập tằm vông* (tác giả Lê Văn Lộc).



Khái niệm: Hát liên tiếng (cantilena) là kĩ thuật hát chuyển tiếp từ cao độ này sang cao độ khác, từ âm này sang âm khác một cách ngân vang, không bị ngắt quãng và không có bất kì âm trung gian nào nhằm tạo nên sự mềm mại, cảm xúc; được kí hiệu bằng dấu luyến (—) đặt phía trên hoặc phía dưới nốt nhạc.

Ví dụ:

LULLABY (Trích)

J. Brahms



Lul-la - by and good - night with

47

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Hát đúng kĩ thuật liên tiếng; mở rộng âm vực theo mẫu khởi động giọng.
- NLÂN2: Duy trì được tốc độ ổn định khi hát.
- NLÂN3: Hát đúng cao độ, trường độ và lời ca, thể hiện sắc thái của bài hát *Con đường đến trường*.
- NLÂN4: Hát đúng cao độ, trường độ và lời ca, thể hiện sắc thái của bài hát *Thầy giáo của tôi*.

Năng lực chung:

NLC: Xác định được nhiệm vụ học tập dựa trên kết quả đã đạt được; biết đặt mục tiêu học tập chi tiết, cụ thể, khắc phục những hạn chế.

Phẩm chất:

PC: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập; có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học: Hát

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLÂN3, NLÂN4, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Con đường đến trường*, *Thầy giáo của tôi*, đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, vận động cảm thụ,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, khăn trải bàn,...

« Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Khám phá

HS nghe và nêu cảm nhận về cách thể hiện của 2 bài hát sau:

- *Đất nước lời ru* (tác giả Văn Thành Nho): Người hát thể hiện câu hát dài, trường độ nốt nhạc được ngân vang tối đa.
- *Tập tằm vông* (tác giả Lê Văn Lộc): Người hát thể hiện từng câu hát ngắn, không ngân vang, cảm giác ngắt vụn.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Giới thiệu khái niệm về Hát liền tiếng

- HS nghe GV trình bày về khái niệm hát liền tiếng kèm thị phạm minh họa bằng câu hát đầu tiên trong bài *Lullaby* (tác giả J. Brahms).
- GV mời HS cho thêm một số ví dụ khác về các cách hát khác nhau thường gặp trong cuộc sống và nêu rõ trường hợp nào là hát liền tiếng (như hát Rap, hát dân ca, hát hành khúc,...).

HĐ3: Tìm hiểu bài hát *Con đường đến trường* và bài hát *Thầy giáo của tôi*

- HS tìm hiểu một số thông tin về tác giả, nội dung, ý nghĩa, giá trị nghệ thuật của bài hát.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, những chỗ có thể lấy hơi).

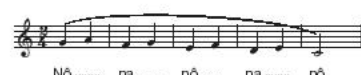


1. Khởi động giọng

Mẫu 1:



Mẫu 2:



- Thực hiện hai mẫu luyện thanh nâng lên và hạ xuống liên bậc theo quãng 2, trong tầm âm phù hợp.
- Lấy hơi thở sâu, đẩy hơi đều đặn liên âm; phát âm mềm mại; hát nguyên âm "a" tròn tiếng gần như nguyên âm "ô".

2. Tập bài hát

CON ĐƯỜNG ĐẾN TRƯỜNG

Allegro *Nhạc và lời: Phạm Đăng Kương*

Một chiều đi trên con đường này, hoa đẹp
...lên đi qua con đường này, bao kì
vàng trải dưới chân tôi. Ngập ngừng trong tôi như
niệm chợt sóng trong tôi. Về lại trong sân ngôi...
thăm hỏi, đường về trường ơi sao lạ quá! Một...
...trường này, còn đâu đây nỗi nhớ vô bờ. f Nhớ! Nhớ!
Nhớ những ngày nơi đây, cũng bạn bè sống dưới mái trường này.
Nhớ mỗi mùa thi qua, là một lần ghi dấu trong cuộc đời.
Nhớ tiếng nói thầy cô, chắp cánh ta bay bay vào cuộc sống.
Nhớ ghé đá hàng cây...

48

- HS nghe và vận động cảm thụ theo bài hát; chia sẻ cảm nhận về bài hát.
- GV tổng kết ý kiến HS và đưa ra kết luận.

3. Luyện tập

HĐ4: Khởi động giọng

Cả lớp cùng luyện thanh theo sự hướng dẫn của GV, hát mẫu khởi động giọng nâng lên và hạ xuống liên bậc theo quãng 2, trong tầm âm phù hợp.



Con đường đến trường là bài hát của nhạc sĩ Phạm Đăng Khương được sáng tác vào năm 1985. Bài hát mang tính trữ tình, có giai điệu sâu lắng, tiết tấu thông thả. Lời hát nhẹ nhàng, thể hiện tình cảm bâng khuâng khi nhớ về tháng năm học trò, những kỉ niệm gắn liền với thầy cô, bè bạn; ngay cả con đường đến trường cũng trở nên thân thương biết mấy.

Bài hát có cấu trúc 2 đoạn: đoạn 1 tự sự, nhịp nhàng; đoạn 2 tình cảm, thiết tha.

Hướng dẫn thực hiện:

- Lấy hơi ở những chỗ có dấu lặng hoặc ở cuối câu hát, giữ hơi ngân đủ trường độ.
- Hát đúng cao độ, trường độ hát liền tiếng.
- Thể hiện tính trữ tình, nhẹ nhàng, da diết.
- Âm thanh sáng, vang đầy.

THẦY GIÁO CỦA TÔI

Thơ tiếng – Biết ơn

Nhạc và lời: Hoàng Bính



49

HD5: Tập hát

- HS quan sát và nghe GV hát mẫu bài *Con đường đến trường* và bài *Thầy giáo của tôi*.
- HS tập bài hát *Con đường đến trường* và *Thầy giáo của tôi* theo lối móc xích.
- HS tập lấy hơi ở những chỗ có dấu lặng hoặc ở cuối câu hát, giữ hơi ngân đủ trường độ.
- Lưu ý các yêu cầu sau khi tập hát:
 - Hát đúng cao độ, trường độ, rõ lời; hát đúng kĩ thuật liền tiếng.
 - Điều tiết hơi thở để giữ cho giai điệu được liền mạch.
 - Miệng mở vừa phải; phát âm rõ lời, mềm mại.
 - Âm thanh sáng, mượt mà, vang đầy.
 - Thể hiện được tính trữ tình, nhẹ nhàng, da diết của bài hát.

HD6: Hoạt động củng cố kiến thức

- GV chia nhóm. Các nhóm cùng thảo luận nội dung sau: Kĩ thuật hát liền tiếng thường được sử dụng với các bài hát có tính chất như thế nào? Cho ví dụ minh họa.
- Mỗi nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình (vận dụng phương pháp khăn trải bàn).
- GV tổng kết ý kiến HS và đưa ra kết luận.

Mẫu 1:



Mẫu 2:



Lưu ý các yêu cầu sau khi luyện thanh:

- Lấy hơi thở sâu, đẩy hơi đều đặn liền âm; phát âm mềm mại.
- Hát nguyên âm "a" tròn tiếng gần như nguyên âm "ô".

4. Vận dụng

HĐ7: Trình diễn bài hát Nhớ ơn thầy cô

- GV chia nhóm, mỗi nhóm trình diễn bài *Nhớ ơn thầy cô* theo hình thức đơn ca kết hợp tốp ca. Gợi ý: đoạn 1 hát đơn ca; đoạn 2 hát tốp ca.
- HS thực hành, luyện tập theo nhóm và biểu diễn trước lớp; GV quan sát và sửa sai cho các nhóm.
- Cả lớp cùng nhận xét phần trình diễn của các bạn.

HĐ8: Song ca bài hát Thầy giáo của tôi

- GV chia nhóm, HS trong mỗi nhóm tự kết đôi với nhau để luyện tập hát song ca bài *Thầy giáo của tôi*.
- GV quan sát và sửa sai cho các nhóm.



Thầy giáo của tôi là bài hát do nhạc sĩ Hoàng Bình sáng tác, hưởng ứng cuộc vận động sáng tác ca khúc về ngành Giáo dục năm 2008. Bài hát mang tính chất trữ tình, với giai điệu du dương, tha thiết, tiết tấu đồng đều nhẹ nhàng. Lời hát nói lên tấm lòng của người thầy nơi bản xa, vượt bao khó khăn, mang cái chữ đến cho đàn em.

Bài hát có cấu trúc 2 đoạn: đoạn 1 tự sự, dân trải; đoạn 2 cao trào, thiết tha.

50

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Hát đúng kĩ thuật liên tiếng.		
Mức độ 2	Duy trì được tốc độ ổn định khi hát.		
Mức độ 3	Hát đúng cao độ, trường độ và lời ca, thể hiện sắc thái của bài hát <i>Con đường đến trường</i> ; hoặc hát đúng cao độ, trường độ và lời ca, thể hiện sắc thái của bài hát <i>Thầy giáo của tôi</i> .		

BÀI 3:



HÁT NẢY TIẾNG

(7 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Hát đúng kĩ thuật nảy tiếng; mở rộng âm vực theo mẫu khởi động giọng.
- NLÂN2: Duy trì được tốc độ ổn định khi hát.
- NLÂN3: Hát đúng cao độ, trường độ và lời ca, thể hiện sắc thái của bài hát *Nhạc rừng*.
- NLÂN4: Biết nhận xét, đánh giá về việc trình diễn bài hát của bản thân hoặc người khác.

Năng lực chung:

NLC: Xác định được nhiệm vụ học tập dựa trên kết quả đã đạt được; biết đặt mục tiêu học tập chi tiết, cụ thể, khắc phục những hạn chế.

Phẩm chất:

PC: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập; có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

Hướng dẫn thực hiện:

- Điều tiết hơi thở để giữ cho giai điệu được liền mạch.
- Miệng mở vừa phải; phát âm rõ lời, mềm mại.
- Hát đúng cao độ trường độ, tiết tấu; âm thanh mượt mà, thanh thoát.

Câu hỏi và hoạt động để củng cố kiến thức.

Cùng trao đổi, thảo luận với bạn nội dung sau:

Kĩ thuật hát liền tiếng thường được sử dụng với các bài hát có tính chất như thế nào? Cho ví dụ minh họa.



1. Trình diễn bài *Con đường đến trường* theo hình thức đơn ca kết hợp tốp ca.
2. Thể hiện bài hát *Thầy giáo của tôi* theo hình thức song ca cùng bạn.



Bài 3 HÁT NẢY TIẾNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Hát đúng kĩ thuật nảy tiếng; mở rộng âm vực theo mẫu khởi động giọng 1 và 2; duy trì được tốc độ ổn định khi hát.
- Hát đúng cao độ, trường độ và lời ca, thể hiện sắc thái của bài hát *Nhạc rừng*, biết điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hòa giữa các bè.
- Biết nhận xét, đánh giá về việc trình diễn bài hát của bản thân hoặc người khác.



Thực hiện phát âm, bật môi theo mẫu sau:

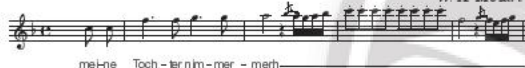


Khái niệm: Hát nảy tiếng (staccato) là kĩ thuật bật âm thanh ra một cách gọn, sắc, linh hoạt, thường diễn tả sự vui tươi, rộn ràng; kí hiệu bằng dấu chấm (.) đặt phía trên hoặc phía dưới đầu nốt nhạc.

Ví dụ:

QUEEN OF THE NIGHT (Trích)

W.A. Mozart



mei-ne Toch-tern-im-mer-meh-

51

Tổ chức hoạt động dạy học: Hát

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLÂN3, NLÂN4, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Nhạc rừng*, đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, vận động theo nhịp điệu,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, khăn trải bàn,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá

- HS thực hành phát âm, bật môi theo mẫu:



- Úp lòng bàn tay lên thành bụng, cảm nhận sự chuyển động của thành bụng khi phát âm những phụ âm trên một cách dứt khoát.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Giới thiệu khái niệm về Hát nảy tiếng

- HS nghe GV trình bày về khái niệm hát nảy tiếng. HS xem video bản aria *Queen of the night* của nhạc sĩ W. A. Mozart.
- GV mời HS cho thêm một số ví dụ khác về các cách hát khác nhau thường gặp trong cuộc sống và nêu rõ trường hợp nào là hát nảy tiếng (nêu tên bài hát, những đoạn nhạc có sự thay đổi trong cách hát,...).

HĐ3: Tìm hiểu bài hát Nhạc rừng

- HS tìm hiểu một số thông tin về tác giả, nội dung, ý nghĩa, giá trị nghệ thuật của bài hát.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, những chỗ có thể lấy hơi, xác định những từ cần hát nảy tiếng; xác định những đoạn có hát bè).
- HS nghe và vận động cảm thụ theo bài hát; chia sẻ cảm nhận về bài hát.
- GV tổng kết ý kiến HS và đưa ra kết luận.

3. Luyện tập

HĐ4: Khởi động giọng

- Cả lớp cùng luyện thanh theo sự hướng dẫn của GV, hát mẫu khởi động giọng nâng lên và hạ xuống liền bậc theo quãng 2, trong tầm âm phù hợp.



1. Khởi động giọng



- Thực hiện hai mẫu luyện thanh nâng lên và hạ xuống liền bậc theo quãng 2, trong tầm âm phù hợp.
- Hơi thở: Sử dụng hơi thở bụng, nén hơi liên tục, nhẹ nhàng; giữ bụng dưới tương đối ổn định, tránh đẩy hơi ồ ạt.
- Miệng: Buông lỏng hàm dưới, môi trên hơi nhếch lên để lộ hàm răng dưới như đang cười.
- Phát âm: Bắt hơi, nhẹ nhàng, nảy, gọn, linh hoạt.
- Âm thanh giòn giã, rõ ràng từng âm một và không bị đánh.

2. Tập bài hát

NHẠC RỪNG

Moderato – Trong sáng

Nhạc và lời: Hoàng Việt



52

- Lưu ý các yêu cầu sau khi luyện thanh:
- Sử dụng hơi thở bụng, nén hơi liên tục, nhẹ nhàng; giữ bụng dưới tương đối ổn định, tránh đẩy hơi ồ ạt.
- Miệng buông lỏng hàm dưới, môi trên hơi nhếch lên để lộ hàm răng dưới như đang cười.
- Phát âm bắt hơi, nhẹ nhàng, nảy, gọn, linh hoạt.
- Âm thanh giòn giã, rõ ràng từng âm một và không bị đánh.



Nhạc rừng là bài hát nổi tiếng của nhạc sĩ Hoàng Việt, được sáng tác vào năm 1953. Bài hát có giai điệu vui tươi, trong sáng, nhịp nhàng. Lời hát miêu tả khung cảnh thiên nhiên sinh động cùng những âm thanh đặc trưng của rừng miền Đông Nam Bộ; gợi lên là tinh thần lạc quan, yêu quê hương không ngại gian khổ của người chiến sĩ trẻ.

Hướng dẫn thực hiện:

- Xác định những từ hát nảy tiếng trong bài.
- Điều tiết hơi thở ổn định, đẩy hơi nhẹ nhàng; lấy hơi đúng chỗ.
- Khi hát nén và bật hơi từng âm để thể hiện những từ nảy tiếng.
- Luyện tập riêng từng bè, sau đó ghép 2 bè cùng hát với sự hoà quyện âm thanh.

53

HD5: Tập hát giai điệu chính bài *Nhạc rừng*

- HS quan sát và nghe GV hát mẫu bài hát *Nhạc rừng*.
- HS tập hát bài *Nhạc rừng* theo lối móc xích.
- HS lấy hơi ở những chỗ có dấu lặng hoặc ở cuối câu hát, giữ tốc độ ổn định khi hát.
- Lưu ý các yêu cầu sau khi tập hát:
 - Hát đúng cao độ, trường độ, rõ lời; đúng kĩ thuật nảy tiếng.
 - Điều tiết hơi thở ổn định, đẩy hơi nhẹ nhàng; lấy hơi đúng chỗ.
 - Khi hát nén và bật hơi từng âm để thể hiện những từ nảy tiếng.

HD6: Tập hát bè bài *Nhạc rừng*

- GV chia lớp thành 2 nhóm, tương ứng với 2 bè và hướng dẫn HS tập hát riêng từng bè. Sau đó hoán đổi bè giữa các nhóm, áp dụng phương pháp mảnh ghép để HS thực hành tập hát.
- HS hát 2 bè chung với nhau, chú ý sự hoà quyện âm thanh giữa các bè khi hát.

HD7: Hoạt động củng cố kiến thức

- GV chia nhóm. Các nhóm cùng thảo luận nội dung sau: Kĩ thuật hát nảy tiếng thường được sử dụng với các bài hát có tính chất như thế nào? Cho ví dụ minh hoạ.
- Mỗi nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình (vận dụng phương pháp khăn trải bàn).
- GV tổng kết ý kiến HS và đưa ra kết luận.

4. Vận dụng

HĐ8: Trình diễn bài hát Nhạc rừng

- HS sáng tạo mẫu vận động theo nhịp điệu (Body Percussion) phù hợp với tính chất âm nhạc của bài *Nhạc rừng*.
- Cả lớp cùng trình diễn hợp xướng bài *Nhạc rừng* theo gợi ý sau: GV chỉ huy; lĩnh xướng đoạn đầu, kết hợp với vận động theo nhịp điệu.
- Cả lớp cùng lắng nghe nhau khi hát hợp xướng, sau đó nêu nhận xét hoặc chia sẻ cảm xúc về tiết mục này.

HĐ9: Thể hiện một bài hát đã được học bằng kĩ thuật hát nây tiếng

- GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm: Mỗi nhóm chọn một bài hát đã học phù hợp với kĩ thuật hát nây tiếng, tập hát ở nhà, sau đó trình bày kết quả cho các bạn cùng nghe vào buổi học sau.
- HS các nhóm khác cùng quan sát và đánh giá kết quả nhiệm vụ này.

Câu hỏi và hoạt động để củng cố kiến thức.

Cùng trao đổi, thảo luận với bạn về nội dung sau:

Kĩ thuật hát nây tiếng thường được sử dụng với các bài hát có tính chất như thế nào? Cho ví dụ minh họa.



1. Trình diễn bài hát *Nhạc rừng* theo hình thức hợp xướng có lĩnh xướng.
2. Em hãy thể hiện 1 bài hát đã được học bằng kĩ thuật hát nây tiếng.



Bài 4 HÁT LƯỢT NHANH VÀ HÁT LUYỀN ÂM

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Hát đúng kĩ thuật hát lướt nhanh và kĩ thuật hát huyền âm, mở rộng âm vực theo mẫu khởi động giọng 1 và 2, duy trì được tốc độ ổn định khi hát.
- Hát đúng cao độ, trường độ và lời ca, thể hiện sắc thái của bài hát *Bay lên núi giống Tiên Rồng*.
- Thể hiện được sắc thái, tình cảm của bài hát *Lí cây đa* hoặc bài hát *Đền cù*.



- Xem và nêu cảm nhận của em về video clip bài hát *Bay lên núi giống Tiên Rồng* (nhạc và lời: Thanh Tùng) và bài hát *Lí cây đa* (dân ca Quan họ Bắc Ninh).
- Nêu nhận xét về nhịp độ và cách hát của từng bài.

I. HÁT LƯỢT NHANH



Khái niệm: Hát lướt nhanh là cách hát linh hoạt, rõ ràng, gọn gàng với tốc độ nhanh. Thường biểu đạt những giai điệu có trường độ ngắn. Khi hát lướt nhanh, cần hít hơi thở sâu và nhanh, đẩy hơi nhẹ nhàng, liên tục; bật âm thanh dứt khoát và chuẩn xác về cao độ.

Hát lướt nhanh thường thể hiện tình cảm, vui vẻ, trong sáng, phấn khởi, sôi động.

54

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Hát đúng kĩ thuật nây tiếng; duy trì được tốc độ ổn định khi hát.		
Mức độ 2	Hát đúng cao độ, trường độ và lời ca, thể hiện sắc thái của bài hát <i>Nhạc rừng</i> .		
Mức độ 3	Biết nhận xét, đánh giá về việc trình diễn bài hát của bản thân hoặc người khác thể hiện sắc thái của bài hát <i>Thầy giáo của tôi</i> .		



HÁT LƯỚT NHANH VÀ HÁT LUYẾN ÂM

(9 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Hát đúng kĩ thuật hát lướt nhanh và hát luyện âm.
- NLÂN2: Mở rộng âm vực theo mẫu khởi động giọng; duy trì được tốc độ ổn định khi hát.
- NLÂN3: Hát đúng cao độ, trường độ và lời ca, thể hiện sắc thái của bài hát *Bay lên nòi giống Tiên Rồng*.
- NLÂN4: Thể hiện được sắc thái, tình cảm của bài *Lí cây đa* hoặc bài *Đền cù*.
- NLÂN5: Biết nêu nhận xét về phần trình diễn bài hát của các bạn.

Năng lực chung:

NLC: Xác định được nhiệm vụ học tập dựa trên kết quả đã đạt được; biết đặt mục tiêu học tập chi tiết, cụ thể, khắc phục những hạn chế.

Câu hỏi và hoạt động để củng cố kiến thức.

Cùng trao đổi, thảo luận với bạn về nội dung sau:

Kĩ thuật hát này tiếng thường được sử dụng với các bài hát có tính chất như thế nào? Cho ví dụ minh họa.



1. Trình diễn bài hát *Nhạc rừng* theo hình thức hợp xướng có lĩnh xướng.
2. Em hãy thể hiện 1 bài hát đã được học bằng kĩ thuật hát này tiếng.



Bài 4 HÁT LƯỚT NHANH VÀ HÁT LUYẾN ÂM

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Hát đúng kĩ thuật hát lướt nhanh và kĩ thuật hát luyện âm, mở rộng âm vực theo mẫu khởi động giọng 1 và 2, duy trì được tốc độ ổn định khi hát.
- Hát đúng cao độ, trường độ và lời ca, thể hiện sắc thái của bài hát *Bay lên nòi giống Tiên Rồng*.
- Thể hiện được sắc thái, tình cảm của bài hát *Lí cây đa* hoặc bài hát *Đền cù*.



- Xem và nêu cảm nhận của em về video clip bài hát *Bay lên nòi giống Tiên Rồng* (nhạc và lời: Thanh Tùng) và bài hát *Lí cây đa* (dân ca Quan họ Bắc Ninh).
- Nêu nhận xét về nhịp độ và cách hát của từng bài.

I. HÁT LƯỚT NHANH



Khái niệm: Hát lướt nhanh là cách hát linh hoạt, rõ ràng, gọn gàng với tốc độ nhanh. Thường biểu đạt những giai điệu có trường độ ngắn. Khi hát lướt nhanh, cần hít hơi thở sâu và nhanh, đẩy hơi nhẹ nhàng, liên tục; bật âm thanh dứt khoát và chuẩn xác về cao độ.

Hát lướt nhanh thường thể hiện tình cảm, vui vẻ, trong sáng, phấn khởi, sôi động.

54

Phẩm chất:

PC: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập; có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học: Hát

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLÂN3, NLÂN4, NLÂN5, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Bay lên nòi giống Tiên Rồng*, *Lí cây đa*, *Đền cù*; đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, vận động cảm thụ, vận động theo nhịp điệu,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, khăn trải bàn,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá

- HS xem và nêu cảm nhận về video clip bài hát *Bay lên nòi giống Tiên Rồng* (Nhạc và lời: Thanh Tùng) và bài hát *Lí cây đa* (dân ca Quan họ Bắc Ninh).
- HS thi đua nêu nhận xét về nhịp độ và cách hát của từng bài (bài *Bay lên nòi giống Tiên Rồng* có tốc độ nhanh, sôi nổi, dồn dập; bài *Lí cây đa* có cách hát nhiều luyện láy).

2. Hình thành kiến thức mới

2.1. HÁT LƯỚT NHANH

HĐ2: Giới thiệu khái niệm về Hát lướt nhanh

- HS nghe GV trình bày về khái niệm hát lướt nhanh.
- GV mời HS cho thêm 1 số ví dụ khác về hát lướt nhanh thường gặp trong cuộc sống (nêu tên bài hát, những đoạn nhạc có hát lướt nhanh,...).

HĐ3: Tìm hiểu bài hát Bay lên nòi giống Tiên Rồng

- HS tìm hiểu một số thông tin về tác giả, nội dung, ý nghĩa, giá trị nghệ thuật của bài hát.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, những chỗ có thể lấy hơi, xác định những cụm từ hát lướt nhanh).
- HS nghe và vận động cảm thụ theo bài hát; chia sẻ cảm nhận về bài hát. GV tổng kết ý kiến của HS và đưa ra kết luận.

3. Luyện tập

HĐ4: Khởi động giọng

- Cả lớp cùng luyện thanh theo sự hướng dẫn của GV, hát mẫu khởi động giọng nâng lên và hạ xuống liên bậc theo quãng 2, trong tầm âm phù hợp.



- Lưu ý các yêu cầu sau khi luyện thanh:
 - Lấy hơi vào nhanh nhưng không nhiều, lượng hơi chỉ vừa đủ.
 - Miệng hát: Hàm dưới buông lỏng mềm mại.



1. Khởi động giọng

Mẫu 1:



Mẫu 2:



Hướng dẫn thực hiện:

- Thực hiện hai mẫu luyện thanh nâng lên và hạ xuống liên bậc theo quãng hai trong tầm âm phù hợp.
- Hơi thở: Lấy hơi vào nhanh nhưng không nhiều, lượng hơi chỉ vừa đủ.
- Miệng hát: Hàm dưới buông lỏng mềm mại.
- Phát âm: Nhấn nhẹ vào trọng âm, lướt nhanh những âm còn lại, chú ý sự chuẩn xác về cao độ, âm thanh rõ ràng, dứt khoát.

2. Tập bài hát

BAY LÊN NƠI GIỐNG TIÊN RỒNG

Đồn dập – Sôi nổi

Nhạc và lời: Thanh Tùng



55

- Phát âm: Nhấn nhẹ vào trọng âm, lướt nhanh những âm còn lại, chú ý sự chuẩn xác về cao độ, âm thanh rõ ràng, dứt khoát.

HĐ6: Hoạt động củng cố kiến thức

- GV chia nhóm. Các nhóm cùng thảo luận nội dung sau: Kỹ thuật hát lướt nhanh thường được sử dụng với các bài hát có tính chất như thế nào? Cho ví dụ minh họa.
- Mỗi nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình (vận dụng phương pháp khăn trải bàn). GV tổng kết ý kiến của HS và đưa ra kết luận.



Bay lên nòi giống Tiên Rồng là bài hát được nhạc sĩ Thanh Tùng sáng tác vào năm 2000. Bài hát có giai điệu khoẻ khoắn, tiết tấu dồn dập, sôi nổi. Lời ca nói lên cảm xúc chân thành của những con Rồng cháu Tiên vượt qua mọi khó khăn, đưa đất nước cất cánh bay lên.

Bài hát có cấu trúc 2 đoạn: đoạn 1 sôi nổi, dồn dập; đoạn 2 rộn ràng, tươi vui.

Hướng dẫn thực hiện:

- Xác định những ô nhịp có sử dụng kỹ thuật hát lướt nhanh trong bài.
- Đọc lời hát theo tiết tấu, đúng nhịp; phát âm gọn, rõ lời.
- Hát nhấn nhẹ vào đầu nhịp, lướt nhẹ nhàng các âm có trường độ móc kép.
- Tập hát theo tốc độ từ chậm đến nhanh.

Câu hỏi và hoạt động để củng cố kiến thức.

Cùng trao đổi, thảo luận với bạn về nội dung sau:

Kỹ thuật hát lướt nhanh thường được sử dụng với các bài hát có tính chất như thế nào? Cho ví dụ minh họa.



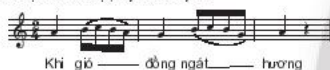
1. Trình diễn bài hát *Bay lên nòi giống Tiên Rồng* theo hình thức tốp ca.
2. Nêu nhận xét của em về phần trình diễn bài hát của các bạn.

II. HÁT LUYỆN ÂM



Khái niệm: Hát luyện âm là cách hát thể hiện một từ với hai hay nhiều cao độ khác nhau, tạo nên sự mềm mại, uyển chuyển.

Ví dụ:



56

4. Vận dụng

HD7: Trình diễn bài hát *Bay lên nòi giống Tiên Rồng*

- GV chia nhóm, mỗi nhóm trình diễn bài hát *Bay lên nòi giống Tiên Rồng* theo hình thức tốp ca.
- HS thực hành, luyện tập theo nhóm và biểu diễn trước lớp; GV quan sát và sửa sai cho các nhóm.

HD8: Nêu nhận xét về phần trình diễn bài hát của các bạn

- GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm: Xây dựng các tiêu chí để nhận xét – đánh giá một tiết mục trình diễn (dựa trên kỹ thuật thanh nhạc hoặc kỹ năng biểu diễn hoặc kết hợp cả 2).
- HS các nhóm khác cùng quan sát bạn trình diễn bài hát *Bay lên nòi giống Tiên Rồng*. Sau đó nêu nhận xét về phần trình diễn của bạn.

2.2. HÁT LUYỆN ÂM

HD9: Giới thiệu khái niệm về Hát luyện âm

- HS nghe GV trình bày về khái niệm hát luyện âm.
- GV mời HS cho thêm một số ví dụ khác về hát luyện âm thường gặp trong cuộc sống (nêu tên bài hát, những đoạn nhạc có hát luyện âm, các ca sĩ có cách luyện âm hay, được nhiều người yêu mến,...).

HD10: Tìm hiểu bài hát *Lí cây đa và bài hát Đền cù*

- HS tìm hiểu một số thông tin về nguồn gốc xuất xứ, nội dung, ý nghĩa, giá trị nghệ thuật của bài hát.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, những chỗ có thể lấy hơi, xác định những cụm từ hát luyện âm).
- HS nghe và vận động cảm thụ theo bài hát; chia sẻ cảm nhận về bài hát. GV tổng kết ý kiến của HS và đưa ra kết luận.

3. Luyện tập

HĐ11: Khởi động giọng

- Cả lớp cùng luyện thanh theo sự hướng dẫn của GV, hát mẫu khởi động giọng nâng lên và hạ xuống liền bậc theo quãng 2, trong tầm âm phù hợp.

Mẫu 1:

Na nô. Na nô

Mẫu 2:

Mi mô ma.

- Lưu ý các yêu cầu sau khi luyện thanh:

- Lấy hơi nhanh, nhẹ nhàng, vừa đủ hơi.
- Miệng: Mở vừa phải, hàm dưới thả lỏng mềm mại.
- Phát âm: Cần nhẹ nhàng mềm mại, nhấn nhẹ vào các từ có luyện âm và vuốt các âm sau nhẹ dần.

HĐ12 và HĐ13: Tập hát bài Lí cây đa và bài Đền cù

- HS quan sát và nghe GV hát mẫu bài hát *Lí cây đa, Đền cù*.
- HS xác định những từ có hát luyện âm. Sau đó tập hát riêng những từ này dưới sự hướng dẫn của GV.
- HS tập bài hát *Lí cây đa* và bài *Đền cù* theo lối móc xích với tốc độ vừa phải. GV quan sát và sửa sai.
- HS cần tìm hiểu tiếng nói địa phương khi phát âm và hát các bài dân ca.
- Lưu ý các yêu cầu sau khi tập hát:
 - Hát rõ lời; đúng kĩ thuật hát luyện âm.
 - Các từ có hát luyện âm cần được hát nhẹ nhàng và mềm mại; hát chính xác về tiết tấu và rõ ràng về cao độ.



1. Khởi động giọng

Mẫu 1:

Na nô. Na nô

Mẫu 2:

Mi mô ma.

Hướng dẫn thực hiện:

- Thực hiện hai mẫu luyện thanh nâng lên và hạ xuống liền bậc theo quãng 2, trong tầm âm phù hợp.
- Hơi thở: Lấy hơi nhanh, nhẹ nhàng, vừa đủ hơi.
- Miệng: Mở vừa phải, hàm dưới thả lỏng mềm mại.
- Phát âm: Cần nhẹ nhàng mềm mại, nhấn nhẹ vào các từ có luyện âm và vuốt các âm sau nhẹ dần.

2. Tập bài hát

LÍ CÂY ĐA

Dân ca Quan họ Bắc Ninh

Trèo lên quán dốc ngồi gốc ơi à cây đa rằng tôi
ơi a cây đa rằng tôi / lời ơi a cây đa. / Aí đem a tình tình
làng tình rằng / cho đôi mình gặp / xem hội cái đêm hôm / rằm rằng tôi
lí ơi a cây đa rằng tôi / lời ơi a cây đa.

Lí cây đa là một trong những làn điệu dân ca phổ biến của vùng đồng bằng Bắc Bộ, tập trung ở vùng văn hoá Kinh Bắc (tỉnh Bắc Ninh và tỉnh Bắc Giang ngày nay). Bài lí có giai điệu mềm mại, nhịp độ nhanh, tính chất vui tươi. Lời ca thể hiện tình cảm giao duyên của nam nữ trong lễ hội làng quê.

57

- Thể hiện được tính trữ tình của bài *Lí cây đa*.
- Thể hiện được tính duyên dáng, dí dỏm của bài *Đền cù*.

HĐ14: Hoạt động củng cố kiến thức

- GV chia nhóm. Các nhóm cùng thảo luận nội dung sau: Kĩ thuật hát luyện âm thường được sử dụng với các bài hát có tính chất như thế nào? Cho ví dụ minh hoạ.
- Mỗi nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình (vận dụng phương pháp khăn trải bàn).
- GV tổng kết ý kiến của HS và đưa ra kết luận.



ĐÈN CÙ

Dân ca Bắc Bộ
Sưu tầm và lễ âm: Nguyễn Hữu Ba



Đèn cù hay còn gọi là đèn kéo quân, là một đồ chơi hết sức gần gũi của trẻ thơ mỗi dịp thu sang và nhất là trong dịp Tết thiếu nhi. Đây là bài dân ca giao duyên Bắc Bộ, có giai điệu vui tươi, dí dỏm; lời hát thể hiện nét văn hoá dân gian mộc mạc, giản dị của dân tộc ta.

Hướng dẫn thực hiện:

- Xác định những từ có hát luyện trong bài.
- Hát nhấn nhẹ từ có luyện âm, nhanh gọn, nhẹ nhàng, mềm mại; chính xác tiết tấu, rõ ràng lời ca.

Câu hỏi và hoạt động để củng cố kiến thức.

Cùng trao đổi, thảo luận với bạn về nội dung sau:

Kĩ thuật hát luyện âm thường được sử dụng với bài hát có tính chất như thế nào? Cho ví dụ minh họa.



1. Trình diễn bài hát *Lí cây đa* hoặc bài hát *Đèn cù* theo hình thức đơn ca hoặc song ca đối đáp.
2. Sáng tạo âm hình tiết tấu để gõ đệm phù hợp với một trong hai bài dân ca trên.

4. Vận dụng

HD15 và HD16: Trình diễn bài hát *Lí cây đa* và bài *Đèn cù*

- GV chia nhóm, mỗi nhóm sáng tạo mẫu vận động cảm thụ phù hợp với tính chất âm nhạc của bài *Lí cây đa*.
- GV chia nhóm, mỗi nhóm sáng tạo mẫu vận động cơ thể (Body Percussion) phù hợp với tính chất âm nhạc của bài *Đèn cù*.
- Các nhóm tập hát bài *Lí cây đa* và bài *Đèn cù* theo hình thức đơn ca hoặc song ca đối đáp.
- GV quan sát và sửa sai cho các nhóm.

– Đại diện các nhóm trình diễn bài *Lí cây đa* kết hợp với vận động cảm thụ trước lớp hoặc trình diễn bài *Đèn cù* kết hợp với vận động theo nhịp điệu trước lớp.

– Các nhóm khác quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét về phần trình diễn của bạn.

HD17: Sáng tạo mẫu gõ đệm cho bài dân ca

– GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm: mỗi nhóm sáng tạo 1 mẫu gõ đệm phù hợp với tính chất âm nhạc của bài *Lí cây đa* hoặc bài *Đèn cù*; luyện tập ở nhà, sau đó trình bày kết quả cho các bạn cùng nghe vào buổi học sau.

– HS các nhóm khác cùng quan sát và đánh giá kết quả nhiệm vụ này theo các tiêu chí cụ thể (HS đã tiếp xúc và thực hành trong phần Vận dụng của bài Hát lướt nhanh).

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Hát đúng kĩ thuật hát lướt nhanh và hát luyện âm.		
Mức độ 2	Hát đúng cao độ, trường độ và lời ca, thể hiện sắc thái của bài hát <i>Bay lên nòi giống Tiên Rồng</i> . Thể hiện được sắc thái, tình cảm của bài <i>Lí cây đa</i> hoặc bài <i>Đèn cù</i> .		
Mức độ 3	Biết nêu nhận xét về phần trình diễn bài hát của các bạn.		



**PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN: NHẠC CỤ
ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ**

BÀI 1:



LÀM QUEN VỚI ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ

(3 tiết)



Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế và đúng kĩ thuật ngón.
- NLÂN2: Thể hiện đúng cao độ, trường độ, các bài tập tiết tấu, giai điệu; duy trì được tốc độ ổn định.
- NLÂN3: Biết bảo quản đàn phím điện tử.

Năng lực chung:

NLC: Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề; lựa chọn được giải pháp phù hợp nhất.

Phẩm chất:

PC: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập; có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.



Bà

LÀM QUEN VỚI ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế và đúng kĩ thuật ngón.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ, các bài tập tiết tấu, giai điệu; duy trì được tốc độ ổn định.
- Biết bảo quản đàn phím điện tử.



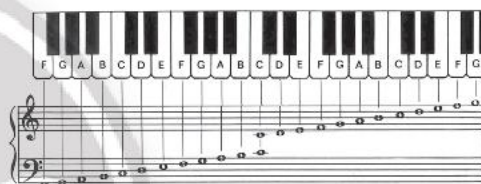
- Xem và nêu cảm nhận của em về video clip biểu diễn đàn phím điện tử.
- Cho biết trong clip trên, đàn phím điện tử đóng vai trò gì?



1. Sơ lược về đàn phím điện tử

Đàn phím điện tử (electronic keyboard) là loại nhạc cụ sử dụng kỹ thuật điện tử, có bàn phím tựa như đàn piano, với số phím đàn dao động từ 29 phím đến 88 phím. Đàn phím điện tử có hình thức nhỏ gọn, tích hợp được âm thanh của các loại nhạc cụ và các chức năng khác nhau (đàn giai điệu, đàn tiết điệu đệm và tạo các hiệu ứng âm thanh cụ thể...).

Các âm cơ bản trên đàn phím điện tử:



Hình 1.1. Các âm cơ bản trên đàn phím điện tử và cao độ nốt nhạc tương ứng



« Tổ chức hoạt động dạy học: Đàn phím điện tử

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLÂN3, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, vận động theo nhịp điệu, công não,...
- KTDH: chia nhóm, thi đua, mảnh ghép, khăn trải bàn,...



Bảo quản đàn phím điện tử:

- Nên đặt đàn ở nơi thoáng mát, không tiếp xúc trực tiếp với nguồn phát nhiệt, độ ẩm cao hoặc ánh nắng mặt trời; có đủ không gian để thoát âm.
- Giữ đàn luôn sạch sẽ, tránh bụi bẩn; không đặt vật nặng lên đàn, không để nước nhỏ vào đàn vì dễ chập mạch điện gây nguy hiểm; tắt điện khi không sử dụng.
- Di chuyển đàn nhẹ nhàng, cẩn trọng, tránh va đập.

2. Các nút chức năng của đàn phím điện tử

Đàn phím điện tử thông thường có số phím khoảng 6 quãng 8 (5 quãng 8 đầy đủ và 1 quãng 8 thiếu), một màn hình nhỏ ở trung tâm để hiển thị các thành phần được chọn khi chơi nhạc như âm sắc, tiết điệu, tempo,... Các chức năng chính được thiết kế với các nút bấm để người sử dụng dễ lựa chọn, bao gồm:

Nút bấm	Ý nghĩa
Style hoặc Rhythm	Tiết điệu nhạc đệm
Voice hoặc Sound	Âm sắc
Accompaniment hoặc ACMP • Single • Fingered	Chế độ đệm tự động • Chế độ đệm đơn giản • Chế độ đệm theo hợp âm đầy đủ
START STOP SYNC	Bật chức năng đệm Tắt chức năng đệm Bật chức năng đệm đồng bộ với ngón tay bấm phím
Tempo	Điều chỉnh tốc độ
Transpose	Điều chỉnh cao độ (dịch giọng)
Metronome	Chức năng gõ nhịp

Hãy kể ra một số tính năng đặc trưng của đàn phím điện tử.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Giới thiệu sơ lược đàn phím điện tử

- HS quan sát và nghe GV giới thiệu về đàn phím điện tử:
- Số lượng phím bấm và cao độ nốt nhạc tương ứng.
- Vai trò của đàn phím điện tử trong ban nhạc: đàn tiết điệu của phần đệm; đàn giai điệu và các câu nhạc ứng tấu, ngẫu hứng; đàn âm sắc của nền hoà âm; đàn các hiệu ứng âm thanh để hỗ trợ cho phần trình diễn của cả ban nhạc.
- Ứng dụng của đàn phím điện tử trong đời sống: đàn đệm hát, đàn độc tấu, đàn hoà tấu.
- Cách bảo quản đàn phím điện tử.

HD3: Tìm hiểu các nút chức năng trên đàn phím điện tử

- HS quan sát GV giới thiệu và làm mẫu các nút chức năng trên đàn phím điện tử (ý nghĩa của nút bấm và chức năng tương ứng).
- HS thực hành theo nhóm, xác định các nút bấm theo từng chức năng như: khởi động đàn, chọn âm sắc; chọn tiết điệu đệm, bật chức năng máy gõ nhịp,...
- GV quan sát và sửa sai (nếu có).

« Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá

- HS xem và nêu cảm nhận của em về video clip biểu diễn đàn phím điện tử.
- HS thi đua trả lời câu hỏi về vai trò của đàn phím điện tử trong clip trên (phương pháp công não).

HD4: Tìm hiểu tư thế chơi đàn phím

- HS quan sát GV giới thiệu và làm mẫu tư thế chơi đàn phím (tư thế ngồi và tư thế đứng), lưu ý các yêu cầu về thả lỏng, vị trí của cổ, vai, cánh tay, cổ tay, ngón tay, điểm tiếp xúc đầu ngón tay, lưng, chân và quy ước về số ngón tay.
- HS thực hành theo nhóm: ngồi đàn đúng tư thế, bấm phím đúng số ngón tay và đúng kĩ thuật ngón.
- GV quan sát và sửa sai (nếu có).

HD5: Làm quen với đàn phím điện tử

- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm như sau:
 - Chọn âm sắc piano; tiết điệu đậm: Pop; tốc độ: từ nhanh vừa đến chậm vừa.
 - Chọn âm sắc guitar; tiết điệu đậm: Ballad; tốc độ: từ chậm đến nhanh.
 - Chọn âm sắc trumpet; tiết điệu đậm: Polka; tốc độ: từ nhanh đến chậm.
 - Bật chức năng máy gõ nhịp và điều chỉnh một số tốc độ gõ nhịp khác nhau.
- HS thực hành theo nhóm và trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp.
- Các nhóm còn lại quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.

3. Tư thế chơi đàn phím

Vị trí ngồi: giữa bàn phím, mắt nhìn thẳng, thả lỏng cổ tay, chân vuông góc với ghế đàn.



Hình 1.2. Tư thế ngồi chơi đàn phím

4. Cách đặt tay và quy ước số ngón tay

- Khi ngồi đàn, cánh tay và cổ tay thẳng hàng, song song với phím đàn.
- Các ngón tay cong tròn mềm mại, bấm phím đàn bằng đầu ngón tay.
- Số ngón tay của người chơi đàn phím được quy định như hình bên.



Hình 1.3. Quy ước số ngón tay khi chơi đàn phím

5. Làm quen với đàn phím điện tử

Ngồi đàn đúng tư thế, điều chỉnh một số chức năng của đàn phím điện tử theo gợi ý sau:

- Lựa chọn âm sắc: piano, guitar, trumpet,...
- Lựa chọn tiết điệu: Pop, Ballad, Polka,...
- Thay đổi tốc độ của tiết điệu,...
- Bật chức năng máy gõ nhịp và điều chỉnh một số tốc độ khác nhau.



6. Bài luyện ngón:

Đàn các bài luyện ngón

Bài 1



62

3. Luyện tập

HD6: Bài luyện ngón

- HS quan sát và nghe GV đàn mẫu 2 bài luyện ngón.
- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm như sau:
 - Chọn âm sắc piano.
 - Nhóm 1: tập bài 1.
 - Nhóm 2: tập bài 2.
- HS thực hành theo nhóm, lưu ý ngồi đàn đúng tư thế và bấm phím đúng số ngón tay, đúng kĩ thuật ngón.

Phông theo MERRILY WE ROLL ALONG



- Chọn âm sắc piano.
- Ngồi đàn đúng tư thế.
- Đàn đúng số ngón tay và bấm phím đúng kĩ thuật.

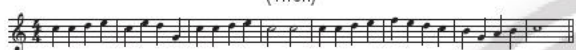
Đàn các bài luyện ngón trên kết hợp với máy gõ nhịp hoặc chức năng đệm tự động (tiết điệu, tốc độ từ chậm đến nhanh).

Bài 2 KỸ THUẬT ĐÀN RỜI TIẾNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế và đúng kĩ thuật đàn rời tiếng.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.

Nghe và nêu cảm nhận của em về giai điệu sau:
YANKEE DOODLE
(Trích)



Khái niệm: Đàn rời tiếng (non-legato) là kĩ thuật diễn tấu âm nhạc sao cho các nốt nhạc không liên nhau mà tách rời thành từng âm thanh riêng biệt.

Kĩ thuật đàn rời tiếng được kí hiệu bằng dấu chấm kết hợp với dấu luyện đặt ở phía trên hoặc phía dưới nốt nhạc:

Ví dụ:

63

- GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

4. Vận dụng

HD7: Đàn bài luyện ngón kết hợp với máy gõ nhịp hoặc chức năng đệm tự động.

- HS quan sát và nghe GV đàn mẫu 2 bài luyện ngón với máy gõ nhịp hoặc chức năng đệm tự động.

– GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm như sau:

- Nhóm 1: tập bài 1 kết hợp với máy gõ nhịp.
- Nhóm 2: tập bài 2 kết hợp với chức năng đệm tự động.

– HS thực hành theo nhóm, lưu ý chọn tốc độ của máy gõ nhịp hoặc chức năng đệm tự động từ chậm đến nhanh. GV quan sát và sửa sai (nếu có).

– Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.

– Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết bảo quản đàn phím điện tử.		
Mức độ 2	Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế và đúng kĩ thuật ngón.		
Mức độ 3	Thể hiện đúng cao độ, trường độ, các bài tập tiết tấu, giai điệu; duy trì được tốc độ ổn định.		



KĨ THUẬT ĐÀN RỜI TIẾNG

(3 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế.
- NLÂN2: Biết chơi đàn phím điện tử đúng kĩ thuật đàn rời tiếng.
- NLÂN3: Thể hiện đúng cao độ, trường độ, các bài tập tiết tấu, giai điệu; duy trì được tốc độ ổn định.

Năng lực chung:

- NLC: Xác định được nhiệm vụ học tập dựa trên kết quả đã đạt được; biết đặt mục tiêu học tập chi tiết, cụ thể, khắc phục những hạn chế.

Phẩm chất:

- PC: Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, thuận lợi, khó khăn trong học tập để xây dựng kế hoạch học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học: Đàn phím điện tử

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLÂN3, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

Phỏng theo MERRILY WE ROLL ALONG



- Chọn âm sắc piano.
- Ngồi đàn đúng tư thế.
- Đàn đúng số ngón tay và bấm phím đúng kĩ thuật.



Đàn các bài luyện ngón trên kết hợp với máy gõ nhịp hoặc chức năng đếm tự động (tiết điệu, tốc độ từ chậm đến nhanh).



Bài 2

KĨ THUẬT ĐÀN RỜI TIẾNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

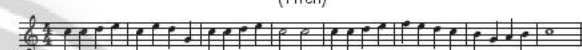
- Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế và đúng kĩ thuật đàn rời tiếng.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.



Nghe và nêu cảm nhận của em về giai điệu sau:

YANKEE DOODLE

(Trích)



Khái niệm: Đàn rời tiếng (non-legato) là kĩ thuật diễn tấu âm nhạc sao cho các nốt nhạc không liên nhau mà tách rời thành từng âm thanh riêng biệt.

Kĩ thuật đàn rời tiếng được kí hiệu bằng dấu chấm kết hợp với dấu luyện đặt ở phía trên hoặc phía dưới nốt nhạc:

Ví dụ:



63

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, vận động theo nhịp điệu, công não,...
- KTDH: chia nhóm, thi đua, mảnh ghép, khăn trải bàn,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá

- HS nghe GV đàn giai điệu bài *Yankee Doodle* theo nhiều cách khác nhau.
- HS thi đua nêu nhận xét về cách thể hiện giai điệu theo gợi ý của GV (âm thanh ngân vang hay ngắt rời, giai điệu liên mạch hay đứt quãng,...).



1. Đàn gam và hợp âm rải của giọng Đô trưởng

Đàn gam:



Đàn hợp âm rải:



- Đàn riêng từng tay sau đó ghép hai tay.
- Đàn rõ nốt, đúng số ngón tay và giữ đều nhịp.
- Đàn gam Đô trưởng theo tiết tấu:

2. Bài luyện ngón

Đàn các bài luyện ngón sau:

Bài 1



Bài 2



3. Bài thực hành

CON CHIM RI

Bài 1



64

2 và 3. Hình thành kiến thức mới và Luyện tập

HĐ2: Giới thiệu khái niệm kỹ thuật đàn rời tiếng

- HS quan sát, lắng nghe GV giới thiệu khái niệm về đàn rời tiếng và đàn ví dụ minh họa cụ thể.

HĐ3: Tập gam kết hợp với kỹ thuật đàn rời tiếng

- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập đàn gam theo kỹ thuật đàn rời tiếng như sau:
 - Nhóm 1: tập gam Đô trưởng.
 - Nhóm 2: tập gam rải Đô trưởng.
 - Tập riêng từng tay, sau đó ghép hai

tay chung.

- Sau khi đàn gam đều đặn, không vấp, HS đàn gam theo tiết tấu sau:



- HS thực hành theo nhóm, lưu ý rõ nốt, đúng số ngón tay và giữ đều nhịp. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

HĐ4: Tập bài luyện ngón kết hợp với kỹ thuật đàn rời tiếng

- HS quan sát và nghe GV đàn mẫu 2 bài luyện ngón.
- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập đàn bài luyện ngón theo kỹ thuật đàn rời tiếng như sau:
 - Nhóm 1: tập bài 1.
 - Nhóm 2: tập bài 2.
 - Tập riêng từng tay, sau đó ghép hai tay chung.
- HS thực hành theo nhóm, đúng số ngón tay, đúng kỹ thuật và giữ đều nhịp. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

HĐ5: Tìm hiểu bài *Con chim ri* và bài *Ode to joy* – đàn bài thực hành

- HS quan sát và nghe GV đàn mẫu 2 bài thực hành.
- HS tìm hiểu một số thông tin về tác giả, nội dung, ý nghĩa, giá trị nghệ thuật của 2 bài trên.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, các quy luật về số ngón tay).
- GV tổng kết ý kiến HS và đưa ra kết luận.
- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập bài thực hành theo kĩ thuật đàn rời tiếng như sau:
 - Nhóm 1: tập bài *Con chim ri*.
 - Nhóm 2: tập bài *Ode to joy*.
 - Tập riêng từng tay, sau đó ghép hai tay chung.
- HS thực hành theo nhóm, lưu ý rõ nốt, đúng số ngón tay và giữ đều nhịp. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

ODE TO JOY
 (Trích chủ đề hợp xướng chương 4 – Giao hưởng số 9)
L.V. Beethoven

Bài 2

- Đàn rời tiếng, đúng số ngón tay, giữ đều nhịp.
- Thực hiện theo các bước:
 - + Bước 1: Tìm hiểu quy luật về số ngón tay.
 - + Bước 2: Đàn riêng từng tay sau đó ghép hai tay.
 - + Bước 3: Đàn với tốc độ thông thả.
- Đàn bài luyện ngón với máy gõ nhịp, điều chỉnh tốc độ phù hợp.

3. Đàn hợp âm

Thực hiện các thế bấm hợp âm sau bằng tay trái với số ngón tay chính xác.

Hợp âm Đô trưởng (C) Hợp âm Pha trưởng (F) Hợp âm Son trưởng (G)

- Chọn tiết điệu March.
- Đàn các hợp âm theo sơ đồ sau:

- Đàn theo tốc độ từ chậm đến nhanh dần.

Đàn hai câu nhạc sau, kết hợp giữa đàn giai điệu bằng tay phải và đàn hợp âm bằng tay trái.

ĐÀN GÀ CON
Nhạc Pháp

- Chọn tiết điệu Country.
- Lựa chọn âm sắc và điều chỉnh tốc độ phù hợp.

HĐ6: Tập đàn các hợp âm ba chính của giọng Đô trưởng

- GV hướng dẫn HS cách bấm các hợp âm C – F – G bằng tay trái với số ngón tay tương ứng.
- HS thực hành theo nhóm, GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm chọn tiết điệu March và đàn các sơ đồ hợp âm sau và điều chỉnh tốc độ phần đệm từ chậm đến nhanh dần:
 - C – F – C;
 - C – G – C;
 - C – F – G – C.

THE TRAFFIC COP (Trích)



- Chọn tiết điệu Rock.
- Lựa chọn âm sắc và điều chỉnh tốc độ phù hợp.



Bài 3 KỸ THUẬT ĐÀN LIÊN TIẾNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế và đúng kĩ thuật đàn liên tiếng.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.
- Biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.



Lắng nghe giai điệu sau, nêu cảm nhận về sự khác biệt giữa 2 mẫu.

Mẫu 1: Đàn liên tiếng (legato)

WALTZ SỐ 2 (Trích)



Mẫu 2: Đàn rời tiếng (non-legato)



66

4. Vận dụng

HD7: Đàn độc tấu trích đoạn tác phẩm kết hợp với chức năng đệm tự động.

- HS quan sát và nghe GV đàn mẫu 2 trích đoạn tác phẩm và nêu cảm nhận.
- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm như sau:
 - Nhóm 1: tập bài *Đàn gà con* – tiết điệu Country.
 - Nhóm 2: tập bài *The traffic cop* – tiết điệu Rock.

- HS thực hành theo nhóm, chọn âm sắc phù hợp; tập đàn theo tốc độ từ chậm đến nhanh. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế.		
Mức độ 2	Biết chơi đàn phím điện tử đúng kĩ thuật đàn rời tiếng.		
Mức độ 3	Thể hiện đúng cao độ, trường độ, các bài tập tiết tấu, giai điệu; duy trì được tốc độ ổn định.		



KỸ THUẬT ĐÀN LIÊN TIẾNG

(3 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế, đúng kỹ thuật đàn liên tiếng.
- NLÂN2: Thể hiện đúng cao độ, trường độ, các bài tập tiết tấu, giai điệu; duy trì được tốc độ ổn định.
- NLÂN3: Biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.

Năng lực chung:

- NLC: Xác định được nhiệm vụ học tập dựa trên kết quả đã đạt được; biết đặt mục tiêu học tập chi tiết, cụ thể, khắc phục những hạn chế.

Phẩm chất:

- PC: Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, thuận lợi, khó khăn trong học tập để xây dựng kế hoạch học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học: Đàn phím điện tử

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLÂN3, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

THE TRAFFIC COP (Trích)



- Chọn tiết điệu Rock.
- Lựa chọn âm sắc và điều chỉnh tốc độ phù hợp.



Bài 3

KỸ THUẬT ĐÀN LIÊN TIẾNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế và đúng kỹ thuật đàn liên tiếng.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.
- Biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.



Lắng nghe giai điệu sau, nêu cảm nhận về sự khác biệt giữa 2 mẫu.

Mẫu 1: Đàn liên tiếng (legato)

WALTZ SỐ 2

(Trích)



Mẫu 2: Đàn rời tiếng (non-legato)



66

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, vận động theo nhịp điệu, công não,...
- KTDH: chia nhóm, thi đua, mảnh ghép, khăn trải bàn,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá

- HS nghe GV đàn giai điệu bài Waltz số 2 (tác giả Shostakovich) theo nhiều cách khác nhau.



Khái niệm: Đàn liên tiếng (legato) là kĩ thuật diễn tấu nốt nhạc sao cho âm thanh vang lên liên tiếng và đều đặn.

Kí hiệu đàn liên tiếng là một vòng cung đặt phía trên hoặc phía dưới nốt nhạc.

Ví dụ:



1. Đàn gam và hợp âm rải của giọng Đô trưởng

Đàn gam



Đàn hợp âm rải



• Đàn riêng từng tay sau đó ghép hai tay.

• Đàn đúng số ngón tay và giữ đều nhịp.

• Đàn gam Đô trưởng theo tiết tấu:



2. Bài luyện ngón

Đàn các bài luyện ngón sau:

Bài 1



Bài 2



67

HD3: Tập gam kết hợp với kĩ thuật đàn liên tiếng

– GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập đàn gam theo kĩ thuật đàn liên tiếng như sau.

- Nhóm 1: tập gam Đô trưởng.
- Nhóm 2: tập gam rải Đô trưởng.
- Tập riêng từng tay, sau đó ghép hai tay chung.
- Sau khi đàn gam đều đặn, không vấp, HS đàn gam theo tiết tấu sau:



- HS thực hành theo nhóm, lưu ý rõ nốt, đúng số ngón tay và giữ đều nhịp. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

HD4: Tập bài luyện ngón kết hợp với kĩ thuật đàn liên tiếng

- HS thi đua nêu nhận xét về cách thể hiện giai điệu theo gợi ý của GV (âm thanh ngân vang hay ngắt rời, giai điệu liên mạch hay đứt quãng,...).

2 và 3. Hình thành kiến thức mới và Luyện tập

HD2: Giới thiệu khái niệm kĩ thuật đàn liên tiếng

HS quan sát, lắng nghe GV giới thiệu khái niệm về đàn liên tiếng và đàn ví dụ minh họa cụ thể.

- HS quan sát và nghe GV đàn mẫu 2 bài luyện ngón.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, các quy luật về số ngón tay).
- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập đàn bài luyện ngón theo kĩ thuật đàn liên tiếng như sau:

- Nhóm 1: tập bài 1.
- Nhóm 2: tập bài 2.
- Tập riêng từng tay, sau đó ghép hai tay chung.

- HS thực hành theo nhóm, đúng số ngón tay, đúng kĩ thuật và giữ đều nhịp. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

HĐ5: Ôn tập các hợp âm ba chính của giọng Đô trưởng

- GV hướng dẫn HS cách bấm hợp âm G7 bằng tay trái với số ngón tay tương ứng.
- HS thực hành theo nhóm, GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm chọn tiết điệu Slow và đàn các sơ đồ hợp âm sau và điều chỉnh tốc độ phần đệm từ chậm đến nhanh dần:
 - C – F – C;
 - C – G7 – C;
 - C – F – G7 – C.

4. Vận dụng

HĐ6: Đàn độc tấu trích đoạn tác phẩm kết hợp với chức năng đệm tự động.

- HS quan sát và nghe GV đàn mẫu 2 trích đoạn tác phẩm và nêu cảm nhận.
- HS tìm hiểu một số thông tin về tác giả, nội dung, ý nghĩa, giá trị nghệ thuật của 2 bài *Run away river* và bài *Silent night*.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, âm hình tiết tấu chủ đạo).

- Đàn liên tiếng, đúng số ngón tay, giữ đều nhịp.
- Thực hiện theo các bước:
 - + Bước 1: Tìm hiểu quy luật về số ngón tay, kĩ thuật diễn tấu.
 - + Bước 2: Đàn riêng từng tay sau đó ghép hai tay.
 - + Bước 3: Đàn lần thứ nhất với sắc thái mạnh; lần thứ hai với sắc thái nhẹ.
- Đàn các bài luyện ngón với máy gõ nhịp, điều chỉnh tốc độ phù hợp.

3. Đàn hợp âm

Đàn hợp âm Son bảy (G7) bằng tay trái với số ngón tay chính xác.

Hợp âm Son bảy (G7)



Thực hiện các thế bấm hợp âm theo sơ đồ sau bằng tay trái.



- Chọn tiết điệu Slow.
- Đàn với tốc độ từ chậm đến nhanh dần.



Đàn hai câu nhạc sau, kết hợp giữa đàn giai điệu bằng tay phải và đàn hợp âm bằng tay trái.

RUN AWAY RIVER (Trích)



- Đàn liên tiếng.
- Chọn tiết điệu Swing.
- Lựa chọn âm sắc và điều chỉnh tốc độ phù hợp.

68

Chân trời sáng tạo

SILENT NIGHT

Franz Gruber



- Đàn liên tiếng.
- Chọn tiết điệu Boston hoặc Waltz.
- Lựa chọn âm sắc và điều chỉnh tốc độ phù hợp.



Bài 4

KỸ THUẬT ĐÀN NÀY TIẾNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế và đúng kỹ thuật đàn này tiếng.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.
- Biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.

- ▶ Lắng nghe giai điệu sau, nêu cảm nhận của em về sự khác biệt âm thanh giữa 2 mẫu.

Mẫu 1: Đàn này tiếng (Staccato)

GIAO HƯỞNG SỐ 94 (Trích chủ đề chương 2)



Mẫu 2: Đàn liên tiếng (Legato)



69

- GV tổng kết ý kiến HS và đưa ra kết luận.
- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập bài thực hành theo kỹ thuật đàn liên tiếng như sau:
 - Nhóm 1: tập bài *Run away river* – tiết điệu Swing.
 - Nhóm 2: tập bài *Silent night* – tiết điệu Boston.
 - Tập riêng từng tay, sau đó ghép hai tay chung.
- HS thực hành theo nhóm, chọn âm sắc phù hợp; tập đàn theo tốc độ từ chậm đến nhanh. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế, đúng kỹ thuật đàn liên tiếng.		
Mức độ 2	Thể hiện đúng cao độ, trường độ các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.		
Mức độ 3	Biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.		



KĨ THUẬT ĐÀN NẢY TIẾNG

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế, đúng kĩ thuật đàn nảy tiếng.
- NLÂN2: Thể hiện đúng cao độ, trường độ, các bài tập tiết tấu, giai điệu; duy trì được tốc độ ổn định.
- NLÂN3: Biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.

Năng lực chung:

- NLC: Xác định được nhiệm vụ học tập dựa trên kết quả đã đạt được; biết đặt mục tiêu học tập chi tiết, cụ thể, khắc phục những hạn chế.

Phẩm chất:

- PC: Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, thuận lợi, khó khăn trong học tập để xây dựng kế hoạch học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học: Đàn phím điện tử

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLÂN3, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

SILENT NIGHT

Franz Gruber



- Đàn liên tiếng.
- Chọn tiết điệu Boston hoặc Waltz.
- Lựa chọn âm sắc và điều chỉnh tốc độ phù hợp.



Bài 4

KĨ THUẬT ĐÀN NẢY TIẾNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế và đúng kĩ thuật đàn nảy tiếng.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.
- Biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.



Lắng nghe giai điệu sau, nêu cảm nhận của em về sự khác biệt âm thanh giữa 2 mẫu.

Mẫu 1: Đàn nảy tiếng (Staccato)

GIAO HƯỞNG SỐ 94

(Trích chủ đề chương 2)

Andante



J. Haydn

Mẫu 2: Đàn liên tiếng (Legato)



PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, vận động theo nhịp điệu, công não,...
- KTDH: chia nhóm, thi đua, mảnh ghép, khăn trải bàn,...

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá

- HS nghe GV đàn giai điệu chủ đề chương 2 – Giao hưởng số 94 (tác giả J. Haydn) theo nhiều cách khác nhau.



Khái niệm: Đàn nảy tiếng (staccato) là kĩ thuật đàn ngắt gọn âm thanh của giai điệu hoặc hợp âm.

Kí hiệu đàn nảy tiếng là một dấu chấm (.) đặt phía trên hoặc phía dưới đầu nốt nhạc. Ví dụ:



1. Đàn gam và hợp âm rải của giọng Son trưởng

Đàn gam



Đàn hợp âm rải



- Đàn riêng từng tay sau đó ghép hai tay.
- Đàn đúng số ngón tay và giữ đều nhịp.
- Đàn gam Son trưởng theo tiết tấu:

2. Bài luyện ngón

Đàn các bài luyện ngón sau:

Bài 1



Bài 2



70

- HS thi đua nêu nhận xét về cách thể hiện giai điệu theo gợi ý của GV (âm thanh ngân vang hay tách gọn từng tiếng, giai điệu liền mạch hay nhảy nhót tung tủy,...).

2 & 3. Hình thành kiến thức mới và Luyện tập

HD2: Giới thiệu khái niệm kĩ thuật đàn nảy tiếng

HS quan sát, lắng nghe GV giới thiệu khái niệm về đàn nảy tiếng và đàn ví dụ minh họa cụ thể.

HD3: Tập gam kết hợp với kĩ thuật đàn nảy tiếng

- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập đàn gam theo kĩ thuật đàn nảy tiếng như sau:
 - Nhóm 1: tập gam Son trưởng.
 - Nhóm 2: tập gam rải Son trưởng.
 - Tập riêng từng tay, sau đó ghép hai tay chung.
 - Sau khi đàn gam đều đặn, không vấp, HS đàn gam theo tiết tấu sau:



- HS thực hành theo nhóm, lưu ý rõ nốt, đúng số ngón tay và giữ đều nhịp. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

HD4: Tập bài luyện ngón kết hợp với kĩ thuật đàn nảy tiếng

- HS quan sát và nghe GV đàn mẫu 2 bài luyện ngón.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, các quy luật về số ngón tay).
- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập đàn bài luyện ngón theo kĩ thuật đàn nảy tiếng như sau:
 - Nhóm 1: tập bài 1.
 - Nhóm 2: tập bài 2.
 - Tập riêng từng tay, sau đó ghép hai tay chung.

- HS thực hành theo nhóm, đúng số ngón tay, đúng kĩ thuật, và giữ đều nhịp. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

HD5: Tập đàn các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng

- GV hướng dẫn HS cách bấm các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng bằng tay trái với số ngón tay tương ứng.
- HS thực hành theo nhóm, GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm chọn tiết điệu Pop và đàn các sơ đồ hợp âm sau và điều chỉnh tốc độ phần đệm từ chậm đến nhanh dần:
 - G – C – G;
 - G – D – G;
 - G – C – D – G.

4. Vận dụng

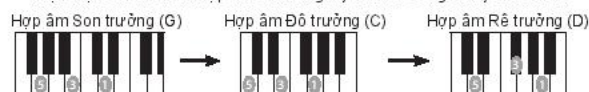
HD6: Đàn độc tấu trích đoạn tác phẩm kết hợp với chức năng đệm tự động.

- HS quan sát và nghe GV đàn mẫu 2 trích đoạn tác phẩm và nêu cảm nhận.
- HS tìm hiểu một số thông tin về tác giả, nội dung, ý nghĩa, giá trị nghệ thuật của bài *London bridge is falling down* và bài *Jingle bells*.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, âm hình tiết tấu chủ đạo).

- Đàn này tiếng, đúng số ngón tay, giữ đều nhịp.
- Thực hiện theo các bước:
 - + Bước 1: Tìm hiểu quy luật về số ngón tay và kĩ thuật diễn tấu.
 - + Bước 2: Đàn riêng từng tay sau đó ghép hai tay.
 - + Bước 3: Đàn từ chậm đến nhanh dần.
- Đàn bài luyện ngón với máy gõ nhịp, điều chỉnh tốc độ phù hợp.

3. Đàn hợp âm

Thực hiện các thế bấm hợp âm sau bằng tay trái với số ngón tay chính xác.



Đàn các hợp âm theo sơ đồ sau:



- Chọn tiết điệu Pop.
- Đàn tốc độ từ chậm đến nhanh dần.

Đàn hai câu nhạc sau, kết hợp giữa đàn giai điệu bằng tay phải và đàn hợp âm bằng tay trái.

LONDON BRIDGE IS FALLING DOWN (Trích)



- Chọn tiết điệu Country.
- Lựa chọn âm sắc và điều chỉnh tốc độ phù hợp.

JINGLE BELLS (Trích)

Via – Hân hoan

James Lord Pierpont



- Chọn tiết điệu Polka.
- Lựa chọn âm sắc và điều chỉnh tốc độ phù hợp.



Bài 5 XÁC ĐỊNH TIẾT ĐIỆU ĐỆM

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.
- Bước đầu biết xác định tiết điệu đệm.



- Nghe bản nhạc *La Paloma* (Cánh bướm xa xưa) được đệm theo tiết điệu Tango và tiết điệu Rumba.
- Nhận xét sự khác biệt về tính chất âm nhạc của bản nhạc khi được đệm với 2 tiết điệu đệm khác nhau.



Khái niệm: Tiết điệu đệm là sự lặp đi lặp lại một cách nhịp nhàng các âm hình tiết tấu được duy trì theo thời gian. Mỗi tiết điệu đệm gắn liền với một số loại nhịp cơ bản và thể loại âm nhạc đặc trưng.

Một số tiết điệu đệm phổ biến tương ứng với các loại nhịp:

Nhịp $\frac{2}{4}$	Polka, Country, Pasodoble, Disco, March, Slow
Nhịp $\frac{3}{4}$	Waltz, Boston (Slow Waltz)
Nhịp $\frac{4}{4}$	Chachacha, Rumba, Pop, Rock, Tango, Bolero, Bossanova, Ballad
Nhịp $\frac{6}{8}$	Slow rock

72

- GV tổng kết ý kiến HS và đưa ra kết luận.
- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập bài thực hành theo kĩ thuật đàn nảy tiếng như sau:
 - Nhóm 1: tập bài *London bridge is falling down* – tiết điệu Country.
 - Nhóm 2: tập bài *Jingle bells* – tiết điệu Polka.
 - Tập riêng từng tay, sau đó ghép hai tay chung.
- HS thực hành theo nhóm, chọn âm sắc phù hợp; tập đàn theo tốc độ từ chậm đến nhanh. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế, đúng kĩ thuật đàn liên tiếng.		
Mức độ 2	Thể hiện đúng cao độ, trường độ các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.		
Mức độ 3	Biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.		



XÁC ĐỊNH TIẾT ĐIỆU ĐỆM

(3 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Thể hiện đúng cao độ, trường độ, các bài tập tiết tấu, giai điệu; duy trì được tốc độ ổn định.
- NLÂN2: Bước đầu biết xác định tiết điệu đệm.

Năng lực chung:

- NLC: Xác định được nhiệm vụ học tập dựa trên kết quả đã đạt được; biết đặt mục tiêu học tập chi tiết, cụ thể, khắc phục những hạn chế.

Phẩm chất:

- PC: Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, thuận lợi, khó khăn trong học tập để xây dựng kế hoạch học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học: Đàn phím điện tử

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, vận động theo nhịp điệu, công não,...
- KTDH: chia nhóm, thi đua, mảnh ghép, khăn trải bàn,...

JINGLE BELLS (Trích)



- Chọn tiết điệu Polka.
- Lựa chọn âm sắc và điều chỉnh tốc độ phù hợp.



Bài 5 XÁC ĐỊNH TIẾT ĐIỆU ĐỆM

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.
- Bước đầu biết xác định tiết điệu đệm.



- Nghe bản nhạc *La Paloma* (Cánh bướm xa xưa) được đệm theo tiết điệu Tango và tiết điệu Rumba.
- Nhận xét sự khác biệt về tính chất âm nhạc của bản nhạc khi được đệm với 2 tiết điệu đệm khác nhau.



Khái niệm Tiết điệu đệm là sự lặp đi lặp lại một cách nhịp nhàng các âm hình tiết tấu được duy trì theo thời gian. Mỗi tiết điệu đệm gắn liền với một số loại nhịp cơ bản và thể loại âm nhạc đặc trưng.

Một số tiết điệu đệm phổ biến tương ứng với các loại nhịp:

Nhịp $\frac{2}{4}$	Polka, Country, Pasodoble, Disco, March, Slow
Nhịp $\frac{3}{4}$	Waltz, Boston (Slow Waltz)
Nhịp $\frac{4}{4}$	Chachacha, Rumba, Pop, Rock, Tango, Bolero, Bossanova, Ballad
Nhịp $\frac{6}{8}$	Slow rock

72

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá

- HS xem clip bản nhạc *La Paloma* (Cánh bướm xa xưa) trên đàn phím điện tử được đệm theo tiết điệu Tango và tiết điệu Rumba.
- HS nêu cảm nhận khi nghe cùng một bản nhạc với nhiều cách đệm khác nhau.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Giới thiệu khái niệm về tiết điệu đệm

HS quan sát, lắng nghe GV giới thiệu khái niệm về tiết điệu đệm và một số tiết điệu đệm phổ biến tương ứng với loại nhịp. GV đàn từng ví dụ minh họa cụ thể cho từng tiết điệu đệm theo gợi ý sau:



1. Đàn gam và hợp âm rải của giọng La thứ tự nhiên

Đàn gam



Đàn hợp âm rải



- Đàn riêng từng tay sau đó ghép 2 tay.
- Đàn đúng số ngón tay, đúng kĩ thuật đàn nảy tiếng và giữ đều nhịp.
- Đàn gam La thứ tự nhiên theo tiết tấu: ♩ ♩ ♩

2. Bài luyện ngón

Đàn các bài luyện ngón sau:

Bài 1



Bài 2



- Đàn đúng kĩ thuật diễn tấu, đúng số ngón tay, giữ đều nhịp.
- Thực hiện theo các bước:
 - + Bước 1: Tìm hiểu quy luật về số ngón tay, kĩ thuật diễn tấu.
 - + Bước 2: Đàn riêng từng tay sau đó ghép hai tay.
 - + Bước 3: Đàn lần thứ nhất với sắc thái nhẹ; lần thứ hai với sắc thái mạnh.
- Đàn bài luyện ngón với máy gõ nhịp, điều chỉnh tốc độ phù hợp.

73

3. Luyện tập

HD3: Tập gam kết hợp với kĩ thuật đàn nảy tiếng

- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập đàn gam theo kĩ thuật đàn nảy tiếng như sau:
 - Nhóm 1: tập gam La thứ tự nhiên.
 - Nhóm 2: tập gam rải La thứ tự nhiên.
 - Tập riêng từng tay, sau đó ghép hai tay chung.
 - Sau khi đàn gam đều đặn, không vấp, HS đàn gam theo tiết tấu sau:



- HS thực hành theo nhóm, lưu ý rõ nốt, đúng số ngón tay và giữ đều nhịp. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

HD4: Tập bài luyện ngón kết hợp với các kĩ thuật đã học

- HS quan sát và nghe GV đàn mẫu 2 bài luyện ngón.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, các quy luật về số ngón tay và sắc thái).
- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập đàn bài luyện ngón theo kĩ thuật đàn nảy tiếng như sau:
 - Nhóm 1: tập bài 1.
 - Nhóm 2: tập bài 2.
 - Tập riêng từng tay, sau đó ghép hai tay chung.

Loại nhịp	Tiết điệu	Bài hát/Bản nhạc gợi ý
Nhịp $\frac{2}{4}$	Polka, Country, Pasodoble, Disco, March, Slow	Hành trình tuổi 20 (March)
Nhịp $\frac{3}{4}$	Waltz, Boston (Slow Waltz)	Nhạc rừng (Waltz)
Nhịp $\frac{4}{4}$	Chachacha, Rumba, Pop, Rock, Tango, Bolero, Bossanova, Ballad, Slow	La Cumparasita (Tango)
Nhịp $\frac{6}{8}$	Slow rock	Unchained Melody (Slow rock)

- HS thực hành theo nhóm, đúng số ngón tay, đúng kĩ thuật, và giữ đều nhịp. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp.

HD5: Tập đàn các hợp âm ba chính của giọng La thứ

- GV hướng dẫn HS cách bấm các hợp âm ba chính của giọng La thứ và hợp âm E bằng tay trái với số ngón tay tương ứng.
- HS thực hành theo nhóm, GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm chọn tiết điệu Slow rock hoặc Waltz và đàn các sơ đồ hợp âm sau: Am – Dm – Am; Am – Em – Am; Am – E – Am; Am – Dm – Em – Am; Am – Dm – E – Am; điều chỉnh tốc độ phần đệm từ chậm đến nhanh dần.

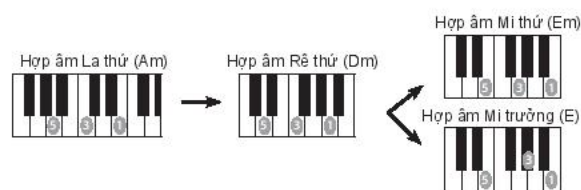
4. Vận dụng

HD6: Đàn gam theo tiết điệu đệm

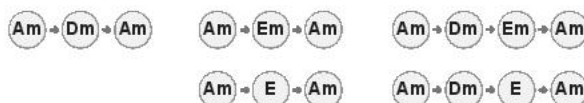
- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập gam theo tiết điệu đệm như sau:
 - Nhóm 1: Chọn âm sắc piano, tập gam Đô trưởng với tiết điệu đệm cho nhịp $\frac{2}{4}$.
 - Nhóm 2: Chọn âm sắc piano, tập gam Son trưởng với tiết điệu đệm cho nhịp $\frac{4}{4}$.

3. Đàn hợp âm

Thực hiện các thể bấm hợp âm sau bằng tay trái với số ngón tay chính xác.



Đàn các hợp âm theo sơ đồ sau:



- Chọn tiết điệu Slow rock hoặc Waltz.
- Đàn tốc độ từ chậm đến nhanh dần.



1. Lựa chọn tiết điệu đệm phổ biến của loại nhịp $\frac{2}{4}$ và $\frac{4}{4}$ để đàn gam Đô trưởng và Son trưởng.
2. Đàn câu nhạc sau kết hợp giữa đàn giai điệu bằng tay phải và đàn hợp âm bằng tay trái.

DANUBE WAVES (Trích)



- Lựa chọn âm sắc và kĩ thuật diễn tấu phù hợp.
- Lựa chọn tiết điệu và điều chỉnh tốc độ phù hợp.

74

- HS thực hành theo nhóm, chọn tiết điệu phù hợp; đàn đúng số ngón tay và giữ đều nhịp. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

HD7: Đàn độc tấu trích đoạn tác phẩm kết hợp với chức năng đệm tự động.

- HS quan sát và nghe GV đàn mẫu trích đoạn tác phẩm và nêu cảm nhận.

- HS tìm hiểu một số thông tin về tác giả, nội dung, ý nghĩa, giá trị nghệ thuật của bài *Danube waves*.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, âm hình tiết tấu chủ đạo, các kĩ thuật diễn tấu phù hợp).
- GV tổng kết ý kiến HS và đưa ra kết luận.
- HS thực hành theo nhóm, chọn âm sắc phù hợp và tiết điệu Waltz; tập riêng từng tay, sau đó ghép hai tay chung; tập đàn theo tốc độ từ chậm đến nhanh. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.

HD8: Thử nghiệm và xác định tiết điệu đệm

GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm: Mỗi nhóm chọn 1 bài hát yêu thích và lựa chọn tiết điệu đệm phù hợp ở nhà, sau đó trình bày kết quả cho GV và các bạn cùng nghe vào tiết học sau.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế, đúng kĩ thuật diễn tấu.		
Mức độ 2	Thể hiện đúng cao độ, trường độ các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.		
Mức độ 3	Bước đầu biết xác định tiết điệu đệm.		



ĐỆM HÁT

(5 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Bước đầu biết xác định tiết điệu và đặt hợp âm chính cho bản nhạc; biết kết hợp các loại nhạc cụ để đệm cho bài hát, bản nhạc.
- NLÂN2: Biết ứng tác và biến tấu đơn giản khi chơi đàn phím điện tử.
- NLÂN3: Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.

Năng lực chung:

- NLC: Xác định được nhiệm vụ học tập dựa trên kết quả đã đạt được; biết đặt mục tiêu học tập chi tiết, cụ thể, khắc phục những hạn chế.

Phẩm chất:

- PC: Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, thuận lợi, khó khăn trong học tập để xây dựng kế hoạch học tập.



Bài 6

ĐỆM HÁT

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Bước đầu biết xác định tiết điệu và đặt hợp âm chính cho bản nhạc; biết kết hợp các loại nhạc cụ để đệm cho bài hát, bản nhạc.
- Biết ứng tác và biến tấu đơn giản khi chơi đàn phím điện tử.
- Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.



Em hãy hát bài *Nhớ ơn thầy cô* theo 2 cách: có nhạc đệm và không có nhạc đệm; nêu nhận xét của em về sự khác biệt.



Khái niệm: Đệm hát là dùng một hoặc nhiều nhạc cụ (bản nhạc) để đệm cho người hát một ca khúc.

Có 2 cách đệm hát: đệm hát với phần đệm viết sẵn và đệm hát theo lối tùy biến (người đàn tự lựa chọn tiết điệu đệm phù hợp với tính chất âm nhạc của bài hát, vận dụng một số vòng hoà âm thông dụng và ứng tấu các câu nhạc dạo).

Một số yêu cầu cơ bản trong đệm hát:

- Lựa chọn tiết điệu phù hợp với loại nhịp và tính chất của bài hát.
- Xác định giọng của bài hát, điều chỉnh cho phù hợp với tầm cỡ của người hát.
- Điều chỉnh âm lượng phần nhạc đệm hài hoà với giọng hát.



1. Đàn gam và hợp âm rải của giọng La thứ hoà thanh

Đàn gam



Đàn hợp âm rải



- Đàn riêng từng tay sau đó ghép hai tay.
- Đàn đúng số ngón tay, đúng kĩ thuật liên tiếng và giữ đều nhịp.
- Đàn gam La thứ hoà thanh theo tiết tấu:

75

Tổ chức hoạt động dạy học: Đàn phím điện tử

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLÂN3, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, vận động theo nhịp điệu, công não,...
- KTDH: chia nhóm, thi đua, mảnh ghép, khăn trải bàn,...

2. Bài luyện ngón

Đàn các bài luyện ngón sau:

Bài 1



Bài 2



- Đàn đúng kĩ thuật diễn tấu, đúng số ngón tay, giữ đều nhịp.
- Thực hiện theo các bước:
 - + Bước 1: Tìm hiểu quy luật về số ngón tay và kĩ thuật diễn tấu.
 - + Bước 2: Đàn riêng từng tay sau đó ghép hai tay.
 - + Bước 3: Đàn lần thứ nhất với sắc thái mạnh; lần thứ hai với sắc thái nhẹ.
- Đàn bài luyện ngón với máy gõ nhịp, điều chỉnh tốc độ phù hợp.

3. Đàn hợp âm

Thực hiện các thế bấm hợp âm sau bằng tay trái với số ngón tay chính xác.



Đàn các hợp âm theo sơ đồ sau:



- Chọn tiết điệu March.
- Đàn tốc độ từ chậm đến nhanh dần.

HD4: Tập bài luyện ngón kết hợp với các kĩ thuật đã học

- HS quan sát và nghe GV đàn mẫu 2 bài luyện ngón.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, các quy luật về số ngón tay và sắc thái, kĩ thuật diễn tấu phù hợp).
- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập đàn bài luyện ngón theo kĩ thuật đàn nảy tiếng như sau:
 - Nhóm 1: tập bài 1.
 - Nhóm 2: tập bài 2.
 - Tập riêng từng tay, sau đó ghép hai tay chung.

- HS thực hành theo nhóm, đúng số ngón tay, đúng kĩ thuật, và giữ đều nhịp. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

HD5: Ôn tập các hợp âm ba chính của giọng La thứ hoà thanh

- GV hướng dẫn HS cách bấm hợp âm E7 bằng tay trái với số ngón tay tương ứng.
- HS thực hành theo nhóm, GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm chọn tiết điệu March và đàn các sơ đồ hợp âm sau và điều chỉnh tốc độ phần đệm từ chậm đến nhanh dần:
 - Am – Dm – Am;
 - Am – E7 – Am;
 - Am – Dm – E7 – Am.

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá

- HS hát bài *Nhớ ơn thầy cô* theo 2 cách: có nhạc đệm và không có nhạc đệm.
- HS thi đua nêu nhận xét về sự khác biệt và cảm nhận cá nhân.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Giới thiệu khái niệm về đệm hát

- HS quan sát, lắng nghe GV giới thiệu khái niệm về đệm hát và một số yêu cầu cơ bản trong đệm hát.

4. Vận dụng

HĐ6: Ứng tác câu nhạc dạo đầu

- GV trình bày cách đàn ứng tác, làm mẫu cách đàn các nốt nhạc còn thiếu trong ô nhịp theo tiết tấu cho sẵn; HS quan sát và lắng nghe.
- HS thảo luận và thực hành theo nhóm, chọn âm sắc và tiết điệu phù hợp, chọn nốt nhạc còn thiếu; tập luyện câu nhạc dạo hoàn chỉnh cho bài *Khát vọng tuổi trẻ*. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Đại diện các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.

HĐ7: Đệm hát bài *Khát vọng tuổi trẻ*

- HS quan sát và nghe GV đệm hát bài *Khát vọng tuổi trẻ* và nêu cảm nhận.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, âm hình tiết tấu chủ đạo, các kĩ thuật diễn tấu phù hợp, các hợp âm đã học).
- GV tổng kết ý kiến HS và đưa ra kết luận.
- HS thực hành theo nhóm, chọn âm sắc và tiết điệu phù hợp; tập đệm hát theo từng đoạn ngắn, sau đó đệm hát cả bài; tập đàn theo tốc độ từ chậm đến nhanh. Vận dụng câu nhạc ứng tác ở HĐ6 là câu nhạc dạo cho phần đệm hát. GV quan sát và sửa sai (nếu có).



1. Em hãy ứng tác câu nhạc dạo đầu cho bài hát *Khát vọng tuổi trẻ* (Nhạc và lời: Vũ Hoàng) bằng cách đàn các nốt nhạc còn thiếu trong ô nhịp.

Nhịp 4 – Trầm hùng



Đường...

2. Đệm hát bài:

KHÁT VỌNG TUỔI TRÉ

Nhịp 4 – Trầm hùng

Nhạc và lời: Vũ Hoàng



- Ứng tác câu nhạc dạo đầu với âm sắc phù hợp.
- Lựa chọn tiết điệu đệm và điều chỉnh tốc độ phù hợp.

- GV hướng dẫn HS sử dụng nút bấm Transpose (chức năng dịch giọng) để phù hợp với tầm cỡ giọng hát của người hát.
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.

HĐ8: Thử nghiệm đệm hát

GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm: Mỗi nhóm chọn 1 bài đọc nhạc trong SGK Âm nhạc 10 và lựa chọn tiết điệu phù hợp, luyện tập đệm hát ở nhà. Sau đó trình bày kết quả cho GV và các bạn cùng nghe vào tiết học sau.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết chơi đàn phím điện tử đúng tư thế, đúng kĩ thuật diễn tấu.		
Mức độ 2	Thể hiện đúng cao độ, trường độ các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.		
Mức độ 3	Bước đầu biết đệm hát.		



ĐỘC TẤU

(5 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Biết chơi đàn phím điện tử với hình thức độc tấu.
- NLÂN2: Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.
- NLÂN3: Biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.

Năng lực chung:

- NLC: Xác định được nhiệm vụ học tập dựa trên kết quả đã đạt được; biết đặt mục tiêu học tập chi tiết, cụ thể, khắc phục những hạn chế.

Phẩm chất:

- PC: Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, thuận lợi, khó khăn trong học tập để xây dựng kế hoạch học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học: Đàn phím điện tử

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLÂN3, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, vận động theo nhịp điệu, công não,...
- KTDH: chia nhóm, thi đua, mảnh ghép, khăn trải bàn,...



Bài 7 ĐỘC TẤU

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết chơi đàn phím điện tử với hình thức độc tấu; biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.
- Biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.

- ▶ Nghe bản nhạc *For Elise* của L. V. Beethoven, nêu tên nhạc cụ thể hiện.



Khái niệm: Độc tấu là hình thức biểu diễn nhạc cụ do một người thực hiện. Khi độc tấu một bài hát, bản nhạc, người chơi đàn cùng lúc thể hiện cả giai điệu và phần nhạc đệm.

Một số yêu cầu cơ bản trong độc tấu đàn phím:

- Nắm vững các kĩ thuật chơi nhạc cụ.
- Thể hiện được sắc thái và tính chất âm nhạc của bản nhạc nhằm truyền tải được giá trị nghệ thuật của tác phẩm đến người thưởng thức.



1. Đàn gam và hợp âm rải của giọng Mi thứ tự nhiên

Đàn gam



Đàn hợp âm rải



- Đàn riêng từng tay sau đó ghép hai tay.
- Đàn đúng số ngón tay, đúng kĩ thuật đàn ngắt tiếng, và giữ đều nhịp.
- Đàn gam Mi thứ tự nhiên theo tiết tấu sau:

78

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá

- HS xem clip hoặc nghe GV đàn độc tấu bài *For Elise* (tác giả: L. V. Beethoven).
- HS thi đua nêu tên nhạc cụ thể hiện và nêu cảm nhận cá nhân.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Giới thiệu khái niệm về độc tấu

HS quan sát, lắng nghe GV giới thiệu khái niệm về độc tấu và một số yêu cầu cơ bản trong độc tấu.

2. Bài luyện ngón

Đàn bài luyện ngón sau:

Bài 1



Bài 2



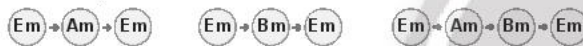
- Vận dụng các kĩ thuật đã học, thể hiện sắc thái và giữ đều nhịp.
- Thực hiện theo các bước:
 - + Bước 1: Đàn riêng từng tay sau đó ghép hai tay.
 - + Bước 2: Lần thứ nhất đàn với sắc thái nhẹ; lần thứ 2 đàn với sắc thái mạnh.
 - + Bước 3: Vận dụng các kĩ thuật diễn tấu đã học.
- Đàn bài luyện ngón với tiết điệu đệm phù hợp.

3. Đàn hợp âm

Thực hiện các thể bấm hợp âm sau bằng tay trái với số ngón tay chính xác.



Đàn các hợp âm theo sơ đồ sau:



- Chọn tiết điệu Boston hoặc Waltz.
- Đàn tốc độ từ chậm đến nhanh dần.

3. Luyện tập

HD3: Tập gam kết hợp với kĩ thuật đàn nảy tiếng

- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập đàn gam theo kĩ thuật đàn nảy tiếng như sau:
 - Nhóm 1: tập gam Mi thứ tự nhiên.
 - Nhóm 2: tập gam rải Mi thứ tự nhiên.
 - Tập riêng từng tay, sau đó ghép hai tay chung.
 - Sau khi đàn gam đều đặn, không vấp, HS đàn gam theo tiết tấu sau:



- HS thực hành theo nhóm, lưu ý rõ nốt, đúng số ngón tay và giữ đều nhịp. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

HD4: Tập bài luyện ngón kết hợp với các kĩ thuật đã học

- HS quan sát và nghe GV đàn mẫu 2 bài luyện ngón.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, các quy luật về số ngón tay và sắc thái, kĩ thuật diễn tấu phù hợp).
- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập đàn bài luyện ngón theo kĩ thuật đàn nảy tiếng như sau:
 - Nhóm 1: tập bài 1.
 - Nhóm 2: tập bài 2.
 - Tập riêng từng tay, sau đó ghép hai tay chung.
- HS thực hành theo nhóm, đúng số ngón tay, đúng kĩ thuật, rõ sắc thái. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm lựa chọn tiết điệu đệm phù hợp với bài luyện ngón để đàn bài luyện ngón với tiết điệu đệm
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

HĐ5: Tập đàn các hợp âm ba chính của giọng Mi thứ tự nhiên

- GV hướng dẫn HS cách bấm các hợp âm ba chính trong giọng Mi thứ tự nhiên bằng tay trái với số ngón tay tương ứng.
- HS thực hành theo nhóm, GV quan sát và sửa sai (nếu có)
- Các nhóm chọn tiết điệu Boston hoặc Waltz và đàn các sơ đồ hợp âm sau và điều chỉnh tốc độ phần đệm từ chậm đến nhanh dần:
 - Em – Am – Em;
 - Em – Bm – Em;
 - Em – Am – Bm – Em.

4. Vận dụng

HĐ6: Đọc tấu trích đoạn tác phẩm âm nhạc

- HS quan sát và nghe GV đọc tấu trích đoạn *Nhớ ơn thầy cô* và *Con đường đến trường* sau đó nêu cảm nhận.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, âm hình tiết tấu chủ đạo, các kĩ thuật diễn tấu phù hợp, các hợp âm đã học).
- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm như sau:
 - Nhóm 1: tập đọc tấu trích đoạn bài *Nhớ ơn thầy cô*.
 - Nhóm 2: tập đọc tấu trích đoạn bài *Con đường đến trường*.
- HS thực hành theo nhóm, chọn âm sắc và tiết điệu phù hợp với bản nhạc; tập đọc tấu theo từng câu nhạc, sau đó đọc tấu cả bài; đàn theo tốc độ từ chậm đến nhanh. GV quan sát và sửa sai (nếu có).



1. Đọc tấu một trong hai đoạn nhạc sau:

NHỚ ƠN THẦY CÔ

Chậm vừa – Thắt thà Nhạc và lời: Nguyễn Ngọc Thiện

Nhạc dạo đầu

CON ĐƯỜNG ĐẾN TRƯỜNG

Trữ tình Nhạc và lời: Phạm Đăng Khương

Nhạc dạo đầu

- Thay đổi âm sắc giữa câu nhạc dạo đầu và giai điệu chính.
- Lựa chọn tiết điệu và điều chỉnh tốc độ phù hợp.

2. Nêu nhận xét về phân trình bày đọc tấu của bạn.

- GV hướng dẫn HS kết hợp 2 âm sắc và 2 tiết điệu đệm trong phần độc tấu.
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.

HĐ8: Thử nghiệm độc tấu Bài đọc nhạc

- GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm: Mỗi nhóm chọn 1 bài đọc nhạc trong SGK Âm nhạc 10 và lựa chọn âm sắc và tiết điệu phù hợp, luyện tập độc tấu ở nhà. Sau đó trình bày kết quả cho GV và các bạn cùng nghe vào tiết học sau.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết chơi đàn phím điện tử với hình thức độc tấu.		
Mức độ 2	Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.		
Mức độ 3	Biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.		



HOÀ TẤU

(6 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Biết chơi đàn phím điện tử với hình thức hoà tấu; biết ứng tác và biến tấu đơn giản khi chơi đàn phím điện tử; biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.
- NLÂN2: Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.
- NLÂN3: Biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.

Năng lực chung:

- NLC: Xác định được nhiệm vụ học tập dựa trên kết quả đã đạt được; biết đặt mục tiêu học tập chi tiết, cụ thể, khắc phục những hạn chế.

Phẩm chất:

- PC: Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, thuận lợi, khó khăn trong học tập để xây dựng kế hoạch học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học: Đàn phím điện tử

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLÂN3, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử, máy nghe nhạc, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, vận động theo nhịp điệu, công não,...
- KTDH: chia nhóm, thi đua, mảnh ghép, khăn trải bàn,...



Bài 8 HOÀ TẤU

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết chơi đàn phím điện tử với hình thức hoà tấu; biết ứng tác và biến tấu đơn giản khi chơi đàn phím điện tử; biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.
- Biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.



- Xem một bản nhạc hoà tấu và chia sẻ với các bạn.
- Theo em, thể loại hoà tấu có những điểm gì hấp dẫn người nghe? Thảo luận với các bạn về nội dung này.



Khái niệm: Hoà tấu là hình thức biểu diễn nhạc cụ do một nhóm người cùng thực hiện. Âm nhạc được tạo nên bởi sự hoà hợp giữa âm thanh của nhạc cụ mà không có giọng hát.

Hoà tấu có thể được thực hiện với cùng một loại nhạc cụ (ví dụ: hoà tấu guitar, hoà tấu mandolin) hay với nhiều nhạc cụ khác nhau (ví dụ: hoà tấu nhạc cụ dân tộc, hay ban nhạc nhẹ,...).

Có 2 cách thể hiện hoà tấu: hoà tấu theo bản nhạc được soạn sẵn (từng nhạc công chơi theo phần âm nhạc được viết sẵn) và hoà tấu ngẫu hứng (improvisation ensemble – các nhạc công biến tấu trên cơ sở các vòng hợp âm và phong cách âm nhạc đặc trưng).

Người chơi hoà tấu cần:

- Chơi thành thạo phần âm nhạc mình đảm nhiệm; nắm vững các kĩ thuật chơi nhạc cụ.
- Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hoà hợp về âm thanh.
- Thể hiện được sắc thái và tính chất âm nhạc của bản nhạc nhằm truyền tải được giá trị nghệ thuật của tác phẩm đến người thưởng thức.



1. Đàn gam và hợp âm rải của giọng Mi thứ hoà thanh

Đàn gam



Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá

- HS xem clip bản hoà tấu *Victory* – ban nhạc tứ tấu dây The Bond.
- HS thi đua nêu tên nhạc cụ thể hiện và nêu cảm nhận cá nhân về sự kết hợp giữa các thành viên của ban nhạc.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Giới thiệu khái niệm về hoà tấu

HS quan sát, lắng nghe GV giới thiệu khái niệm về hoà tấu và một số yêu cầu cơ bản trong hoà tấu.

Đàn hợp âm rải

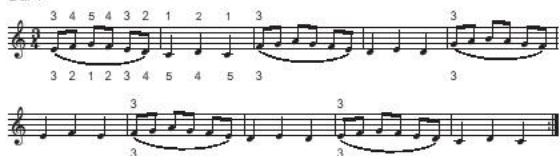


- Đàn riêng từng tay sau đó ghép hai tay.
- Đàn đúng số ngón tay, đúng kĩ thuật đàn liền tiếng, rõ sắc thái và giữ đều nhịp.
- Đàn gam Mi thứ hoà thanh theo tiết tấu sau:

2. Bài luyện ngón

Đàn bài luyện ngón sau:

Bài 1



Bài 2



- Vận dụng các kĩ thuật đã học, thể hiện sắc thái và giữ đều nhịp.
- Thực hiện theo các bước:
 - + Bước 1: Tìm hiểu quy luật về số ngón tay và kĩ thuật diễn tấu.
 - + Bước 2: Đàn riêng từng tay sau đó ghép hai tay.
 - + Bước 3: Đàn từ chậm đến nhanh dần.
- Đàn bài luyện ngón với tiết điệu đệm phù hợp.

3. Đàn hợp âm

Thực hiện các thế bấm hợp âm sau bằng tay trái với số ngón tay chính xác.



82

3. Luyện tập

HD3: Tập gam kết hợp với kĩ thuật đàn liền tiếng

- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập đàn gam theo kĩ thuật đàn liền tiếng như sau:
- Nhóm 1: tập gam Mi thứ hoà thanh.
- Nhóm 2: tập gam rải Mi thứ hoà thanh.
- Tập riêng từng tay, sau đó ghép hai tay chung.
- Sau khi đàn gam đều đặn, không vấp, HS đàn gam theo tiết tấu sau:



- HS thực hành theo nhóm, lưu ý đúng số ngón tay và rõ sắc thái. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

HD4: Tập bài luyện ngón kết hợp với các kĩ thuật đã học

- HS quan sát và nghe GV đàn mẫu 2 bài luyện ngón.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, các quy luật về số ngón tay, kĩ thuật diễn tấu phù hợp).
- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm tập đàn bài luyện ngón theo kĩ thuật đàn nảy tiếng như sau:
 - Nhóm 1: tập bài 1.
 - Nhóm 2: tập bài 2.
 - Tập riêng từng tay, sau đó ghép hai tay chung.

- HS thực hành theo nhóm, đúng số ngón tay, đúng kĩ thuật, rõ sắc thái. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm lựa chọn tiết điệu đệm phù hợp với bài luyện ngón để đàn bài luyện ngón với tiết điệu đệm.
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp. Cả lớp cùng quan sát, lắng nghe và nêu nhận xét.
- Sau khi các nhóm đã đàn tốt, GV hoán đổi nhiệm vụ giữa các nhóm.

HĐ5: Ôn tập các hợp âm ba chính của giọng Mi thứ hoà thanh

- GV hướng dẫn HS cách bấm hợp âm B7 bằng tay trái với số ngón tay tương ứng.
- HS thực hành theo nhóm, GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- Các nhóm chọn tiết điệu Pop và đàn các sơ đồ hợp âm sau và điều chỉnh tốc độ phần đệm từ chậm đến nhanh dần:
 - Em – Am – Em;
 - Em – B7 – Em;
 - Em – Am – B7 – Em.

4. Vận dụng

HĐ6: Hoà tấu trích đoạn tác phẩm âm nhạc

- HS nghe và nêu cảm nhận về bài hát *Cây thùy dương*.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu về cấu trúc của bài theo gợi ý hướng dẫn của GV (tìm câu nhạc, đoạn nhạc, âm hình tiết tấu chủ đạo, các kĩ thuật diễn tấu phù hợp, các hợp âm đã học).
- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm theo gợi ý sau:
 - Nhóm 1: tập bè 1 (đàn phím 1) – âm sắc mandolin.
 - Nhóm 2: tập bè 2 (đàn phím 2) – âm sắc pan flute.
 - Nhóm 3: tập hợp âm đệm của cả bài – tiết điệu Boston.
- HS thực hành theo nhóm; tập đàn theo từng câu nhạc, sau đó đàn cả bài; đàn theo tốc độ từ chậm đến nhanh. GV quan sát và sửa sai (nếu có).
- HS các nhóm hoà tấu với nhau (phương pháp mảnh ghép); đàn theo tốc độ từ chậm đến nhanh.
- GV hướng dẫn HS điều chỉnh cường độ để hoà hợp giữa các bè khi hoà tấu.
- Các nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ trước lớp.

HĐ7: Nhận xét về phần trình bày hoà tấu của nhóm bạn

- GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm: Xây dựng các tiêu chí để nhận xét – đánh giá một tiết mục trình diễn (dựa trên kĩ thuật diễn tấu hoặc kĩ năng biểu diễn hoặc kết hợp cả 2).
- HS các nhóm khác cùng quan sát bạn trình diễn hoà tấu bài hát *Cây thùy dương*. Sau đó nêu nhận xét về phần trình diễn của bạn dựa trên các tiêu chí vừa thành lập.

Đàn các hợp âm theo sơ đồ sau:



- Chọn tiết điệu Pop.
- Đàn tốc độ từ chậm đến nhanh dần.



1. Hoà tấu đàn phím điện tử trích đoạn *Cây thủy dương*.

CÂY THỦY DƯƠNG

Âm nhạc: Evgheny Rodygin
Sắp hoà tấu: Ngọc Dung

- Thực hiện theo nhóm với 3 đàn phím:
 - + Đàn phím 1 chơi giai điệu bè 1; chọn âm sắc flute.
 - + Đàn phím 2 chơi giai điệu bè 2; chọn âm sắc mandolin.
 - + Đàn phím 3 chơi phần đệm theo hợp âm; tay phải có thể sử dụng tiếng String đàn theo các hợp âm tay trái.
- Điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà giữa các bè.
- Lựa chọn tiết điệu Waltz và tốc độ thông thả.

2. Nêu nhận xét về phần trình bày hoà tấu của nhóm bạn.

83

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết chơi đàn phím điện tử với hình thức hoà tấu; biết ứng tác và biến tấu đơn giản khi chơi đàn phím điện tử.		
Mức độ 2	Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.		
Mức độ 3	Biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.		



GIỚI THIỆU ĐÀN GUITAR – KỸ THUẬT BẮM, GÂY TRÊN DÂY 1, 2 (3 tiết)

« Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

NLÂN: Biết chơi đàn guitar đúng tư thế và đúng kỹ thuật.

Năng lực chung:

NLC: Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề; lựa chọn được giải pháp phù hợp nhất.

Phẩm chất:

PC: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập; có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

« Tổ chức hoạt động dạy học: Đàn phím điện tử

Mục tiêu: NLÂN, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: đàn guitar, nhạc cụ gõ, máy đếm nhịp, hệ thống âm thanh, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, thuyết trình,...
- KTDH: chia nhóm.

« Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Khám phá

HS xem và nêu cảm nhận về video clip biểu diễn đàn guitar cổ điển (GV chọn 2 đoạn video clip độc tấu và hoà tấu guitar với tính chất âm nhạc khác nhau):

- GV gợi ý HS nhận xét về không gian biểu diễn, phong cách chơi đàn của nghệ sĩ.
- HS nêu cảm nhận về âm sắc của đàn guitar.
- HS phát biểu về tính chất âm nhạc của bài nhạc được nghe.
- HS quan sát hình ảnh đàn guitar và chỉ ra các bộ phận đã biết.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu cấu tạo đàn guitar

- Tổ chức cho HS chơi trò chơi trắc nghiệm để nhận biết các bộ phận của đàn guitar (sử dụng cả tên bộ phận bằng tiếng Anh).
- HS nêu công dụng của các bộ phận của đàn guitar.



GIỚI THIỆU ĐÀN GUITAR KỸ THUẬT BẮM, GÂY TRÊN DÂY 1, 2

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Biết chơi đàn guitar đúng tư thế và đúng kỹ thuật.



- Xem và nêu cảm nhận của em về video clip biểu diễn đàn guitar cổ điển.
- Quan sát hình ảnh đàn guitar và chỉ ra các bộ phận mà em biết.



1. Cấu tạo đàn guitar

Đàn guitar là một nhạc cụ phổ biến trên thế giới có nguồn gốc từ Tây Ban Nha và được sử dụng để đệm hát, chơi độc tấu hoặc hoà tấu. Guitar bao gồm các bộ phận sau:



Hình 1.1. Hình dáng và cấu tạo của đàn guitar

2. Thứ tự dây đàn

Đàn guitar có 6 dây; thứ tự các dây được tính từ dây nhỏ nhất (dây 1) đến dây lớn nhất (dây 6).

HĐ3: Tìm hiểu thứ tự dây đàn

Ngoài những phương pháp thông thường như thuyết trình giảng giải, GV có thể giới thiệu thứ tự dây đàn guitar bằng phương pháp trò chơi cho HS dễ nhớ. Ví dụ:

- Chia HS thành hai nhóm.
- Một nhóm đọc tên dây, nhóm còn lại nói thứ tự dây và ngược lại.

HĐ4: Tìm hiểu tư thế chơi đàn

– GV làm mẫu các tư thế chơi đàn.

– HS thực hành theo nhóm (ngồi thẳng lưng; chú ý các điểm tiếp xúc để tạo thế vững chãi của đàn (hình 1.3 và 1.4). Khi chơi, người hơi nghiêng về phía trước, đầu cần đàn ngang vai.

- Tư thế ngồi cổ điển (chọn tư thế này trong lúc ban đầu mới tập guitar): ngồi ghế không quá cao hoặc quá thấp (mặt ghế thấp hơn đầu gối), chân trái kê lên ghế nhỏ cao khoảng 10 - 15 cm. Khi đàn, chú ý bốn điểm tiếp xúc (vị trí số 1: phần lõm bên dưới của thân đàn đặt lên đùi trái; vị trí số 2: thân đàn tựa vào ngực; vị trí số 3: cánh tay phải để tự nhiên lên thân đàn; vị trí số 4: cạnh đáy thân đàn tựa vào đùi phải).
- Tư thế ngồi thông thường: ngồi trên ghế, chân phải vắt lên chân trái. Khi đàn, chú ý ba điểm xúc (vị trí số 1: phần lõm bên dưới của thân đàn đặt lên đùi phải; vị trí số 2: thân đàn tựa vào ngực; vị trí số 3: cánh tay phải để tự nhiên lên thân đàn).
- Tư thế đứng biểu diễn: đứng thẳng lưng, đeo đàn bằng dây đeo, cần đàn chếch lên trên.



Hình 1.2. Thứ tự dây đàn

3. Tư thế chơi đàn

a. Tư thế ngồi

Ngồi thẳng lưng, chú ý các điểm tiếp xúc tạo thế vững chãi của đàn (hình 1.3 và 1.4). Khi chơi, người hơi nghiêng về phía trước, đầu cần đàn ngang vai.



Hình 1.3. Tư thế ngồi cổ điển



Hình 1.4. Tư thế ngồi thông thường

b. Tư thế đứng

Đứng thẳng, đeo dây sao cho cần đàn chếch lên trên (hình 1.5).



Hình 1.5. Tư thế đứng biểu diễn

4. Vị trí hai tay trên đàn guitar và kỹ thuật bấm guitar

a. Tay trái: Bàn tay ôm trên mặt cần đàn, ngón tay cái đặt phía sau cần đàn; các ngón còn lại bấm trên dây; các đốt cuối ngón tay vuông góc với mặt phím (hình 1.6).

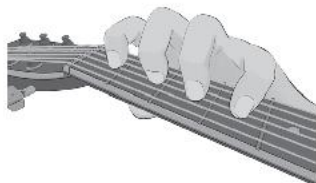
HĐ5: Tìm hiểu vị trí hai tay trên đàn guitar

- HS lắng nghe GV trình bày kiến thức mới về vị trí hai tay trên đàn guitar, các quy ước về số ngón tay.
- HS thực hành theo nhóm, tìm hiểu quy ước ghi số ở ngón tay trái và chữ ở ngón tay phải. Lưu ý về vị trí đúng của các ngón tay trên đàn (qua hình vẽ trên SGK và minh họa của GV).

Quy ước số ngón tay trái:



Số 0: Dây buông
Số 1: Ngón trỏ
Số 2: Ngón giữa
Số 3: Ngón áp út
Số 4: Ngón út



Hình 1.6. Vị trí tay trái

b. Tay phải: Cánh tay đặt trên thân đàn, tay để tự nhiên trên lỗ cộng hưởng. Khi gảy, cổ tay không cử động, lực gảy xuất phát từ các khớp ngón tay (hình 1.7).

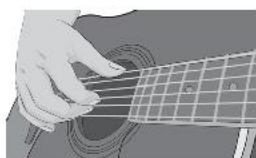
Có hai kĩ thuật gảy ngón cơ bản:

- Ép dây: Sau khi gảy, ngón gảy tựa vào dây phía trên; đồng thời dùng ngón kế bên để gảy dây tiếp theo.
- Móc dây: Sau khi gảy, ngón tay co vào lòng bàn tay, không chạm vào dây bên cạnh.

Quy ước ngón tay phải:



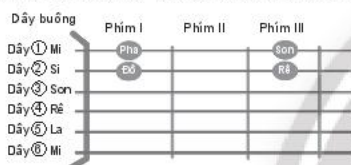
Chữ p: Ngón cái
Chữ i: Ngón trỏ
Chữ m: Ngón giữa
Chữ a: Ngón áp út
Ngón út rất ít dùng



Hình 1.7. Vị trí tay phải

5. Kĩ thuật bấm, gảy trên dây 1, 2

Một số nốt nhạc ở thể tay thứ nhất* trên dây 1 và dây 2 (hình 1.8).



Hình 1.8. Một số nốt nhạc ở thể tay thứ nhất trên dây 1 và dây 2

* Thể tay thứ nhất: Tay trái đặt ngón trỏ vào vị trí phím I, các ngón khác lần lượt ở vị trí phím II, phím III, phím IV.

86

HD6: Tìm hiểu kĩ thuật bấm gảy cơ bản

- HS tìm hiểu thể tay thứ nhất (tay trái đặt ngón trỏ vào vị trí phím 1, các ngón khác lần lượt ở vị trí phím 2, phím 3, phím 4), GV lưu ý ngón bấm càng gần phím thì gảy càng dễ kêu hơn (không bấm ngón tay lên gần phím).
- GV lưu ý HS phân biệt rõ hai kĩ thuật gảy ngón cơ bản là ép dây và móc dây.
- HS thực hành theo nhóm: chia sẻ, thảo luận về hai kĩ thuật cơ bản gảy ngón tay phải.

HD7: Tìm hiểu kĩ thuật bấm, gảy trên dây 1, 2

- HS lắng nghe GV trình bày kiến thức mới về kĩ thuật bấm, gảy trên dây 1, 2. Chú ý tạo thế vững chãi của đàn trong bước đầu luyện tập khi bấm gảy nốt Son ở dây 1 và nốt Rê ở dây 2:
 - Dây 1: bấm giữ nốt Pha đồng thời khi bấm gảy nốt Son.
 - Dây 2: bấm giữ nốt Đô đồng thời khi bấm gảy nốt Rê.
- HS thực hành nhận biết vị trí các nốt trên khuôn nhạc ứng với vị trí bấm trên phím đàn.
- HS thực hành đoán biết vị trí bấm nốt trên phím đàn khi nghe một âm từ đàn GV.

Chân trời sáng tạo

3. Luyện tập

HĐ8: Luyện ngón trên dây 1, 2

- GV hướng dẫn HS phân tích bài tập (vị trí nốt trên cần đàn, cách bấm tay trái, gảy ép dây luân phiên hai ngón *i, m* ở tay phải,...).
- HS luyện tập, GV quan sát và hướng dẫn.

4. Vận dụng

HĐ9: Đàn giai điệu bài Ode to Joy

- GV hướng dẫn cả lớp đọc nhạc bài *Ode to Joy* (có thể kết hợp với gõ đệm Body Percussion).
- HS thực hành theo nhóm:
- Ngồi tập ở tư thế cổ điển, áp dụng kĩ thuật bấm gảy trên dây 1, 2.
- GV quan sát và hướng dẫn (tùy theo năng lực thể hiện của học sinh, GV có thể tổ chức cho nhóm HS cùng đàn kết hợp với phần đệm gõ Body Percussion hoặc nhạc cụ gõ khác như thanh phách, tambourine,...).

Kĩ thuật bấm, gảy trên dây 1:



- Nốt Mi (buông dây không bấm); nốt Pha bấm phím I; nốt Son bấm phím III.
- Sử dụng ngón *i, m* để gảy luân phiên. Sau khi gảy, ngón tay đặt lên dây 2.

Kĩ thuật bấm, gảy trên dây 2:



- Nốt Si (buông dây không bấm); nốt Đô bấm phím I; nốt Rê bấm phím III.
- Sử dụng ngón *i, m* để gảy luân phiên. Sau khi gảy, ngón tay đặt lên dây 3.



1. Luyện ngón trên dây 1



2. Luyện ngón trên dây 2



- Tay phải: Sử dụng hai ngón *i* và *m* gảy các nốt trên dây 1 và dây 2.
- Tay trái: Dùng các ngón 1, 3 khi đàn các nốt trên phím I, phím III tương ứng. Chú ý giữ nguyên ngón tay số 1 trên phím khi bấm ngón 3.
- Ngồi tập ở tư thế cổ điển.



Sử dụng kĩ thuật bấm và gảy đã học, đàn đoạn nhạc sau:

ODE TO JOY

(Trích chủ đề hợp xướng chương 4 – Giao hưởng số 9)

Moderato

L.V.Beeethoven



87

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Nhận biết được các bộ phận của đàn guitar. Ngồi đúng tư thế khi chơi đàn. Nhận biết được các nốt trên khuông nhạc và ứng với vị trí trên cần đàn ở dây 1, 2.		
Mức độ 2	Thực hiện được bài tập luyện ngón trên dây 1, 2.		
Mức độ 3	Đàn được bài <i>Ode to Joy</i> đúng kĩ thuật.		



Bài 2

CÁCH BẢO QUẢN ĐÀN GUITAR KỸ THUẬT BẮM, GÂY TRÊN DÂY 3

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết bảo quản đàn guitar.
- Biết chơi đàn guitar đúng tư thế và đúng kỹ thuật.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ bài tập giai điệu, duy trì được tốc độ ổn định.



Vỗ tay theo phách và đọc giai điệu bản nhạc *Con ong nhỏ vo ve* (Petite Abeille bourdonne).



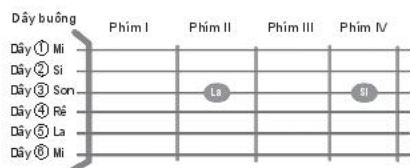
1. Bảo quản đàn guitar

Guitar làm bằng gỗ nên dễ bị cong vênh khi điều kiện môi trường thay đổi; do đó, cần bảo quản đàn với những cách sau đây:

- Rửa tay sạch sẽ và lau dây đàn trước và sau khi chơi.
- Để đàn trong bao, hộp đàn khi không sử dụng, tránh va đập mạnh.

2. Kỹ thuật bấm, gây trên dây 3

- Một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên dây 3



Hình 2.1. Một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên dây 3

Kỹ thuật bấm, gây trên dây 3:



- Nốt Son (dây buông, không bấm); nốt La bấm phím II; nốt Si bấm phím IV.
- Sử dụng ngón *i* để gây luân phiên. Sau khi gây, ngón tay đặt lên dây 4.

88

BÀI 2:



CÁCH BẢO QUẢN ĐÀN GUITAR – KỸ THUẬT BẮM, GÂY TRÊN DÂY 3

(3 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Biết bảo quản đàn guitar.
- NLÂN2: Biết chơi đàn guitar đúng tư thế và đúng kỹ thuật.
- NLÂN3: Thể hiện đúng cao độ, trường độ bài tập giai điệu; duy trì được tốc độ ổn định.

Năng lực chung:

NLC: Xác định được nhiệm vụ học tập dựa trên kết quả đã đạt được; biết đặt mục tiêu học tập chi tiết, cụ thể, khắc phục những hạn chế.

Phẩm chất:

PC: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập; có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLÂN3, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: đàn guitar, nhạc cụ gõ, máy đếm nhịp, hệ thống âm thanh, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, thuyết trình,...
- KTDH: chia nhóm.

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Khám phá

Cả lớp vỗ tay theo phách và đọc nhạc bài *Con ong nhỏ vo ve* (Petite Abeille bourdonne).

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu cách bảo quản đàn guitar

- GV hướng dẫn HS cách bảo quản đàn guitar.
- HS thực hành rửa tay sạch sẽ và lau dây đàn trước và sau khi chơi; để đàn trong bao, hộp đàn khi không sử dụng, tránh va đập mạnh.

HĐ3: Tìm hiểu kỹ thuật bấm, gây trên dây 3

- HS lắng nghe GV trình bày kiến thức mới về kỹ thuật bấm, gây trên dây 3.
- HS thực hành nhận biết vị trí các nốt trên khuôn nhạc ứng với vị trí bấm trên phím đàn.



3. Luyện tập

HĐ4: Luyện ngón trên dây 3

- GV hướng dẫn HS phân tích bài tập (vị trí nốt trên cần đàn, cách bấm tay trái, gảy ép dây luân phiên hai ngón *m, i* ở tay phải,...).
- HS luyện tập, GV quan sát và hướng dẫn.

HĐ5: Luyện ngón kết hợp dây 2 và dây 3

- GV hướng dẫn HS phân tích bài tập (vị trí nốt trên cần đàn, cách bấm tay trái, gảy ép dây luân phiên hai ngón *m, i* ở tay phải,...).
- HS luyện tập, GV quan sát và hướng dẫn (lưu ý nốt si có vị trí ở dây 2 hoặc dây 3).

4. Vận dụng

HĐ6: Đàn giai điệu bài Con ong nhỏ vo ve

- GV hướng dẫn cả lớp đọc nhạc bài *Con ong nhỏ vo ve* (có thể kết hợp với gõ đệm Body Percussion).
- HS thực hành theo nhóm:
- Ngồi tập ở tư thế cổ điển, áp dụng kỹ thuật bấm gảy trên dây 2, 3.
- GV quan sát và hướng dẫn (tùy theo năng lực thể hiện của học sinh, GV có thể tổ chức cho nhóm HS cùng đàn kết hợp với phần đệm gỗ Body Percussion hoặc nhạc cụ gõ khác như thanh phách, tambourine,...).

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết bảo quản đàn guitar. Nhận biết được các nốt trên khuôn nhạc và ứng với vị trí trên cần đàn ở dây 3.		
Mức độ 2	Thực hiện được bài tập luyện ngón trên dây 3, luyện ngón kết hợp dây 2 và dây 3.		
Mức độ 3	Đàn được bài <i>Con ong nhỏ vo ve (Petite Abeille bourdonne)</i> đúng kỹ thuật.		



1. Luyện ngón trên dây 3



2. Luyện ngón kết hợp dây 2 và dây 3



- Tay phải: Sử dụng hai ngón *i* và *m* gảy các nốt trên dây 2 và 3.
- Tay trái: Chú ý nốt Si có 2 vị trí (dây số 2 buông và dây số 3 – phím IV).



Sử dụng kỹ thuật bấm và gảy đàn đoạn nhạc sau:

CON ONG NHỎ VO VE (Petite Abeille bourdonne)

Dân ca Pháp



- Phân tích bản nhạc, xác định vị trí bấm ngón trên cần đàn, sử dụng kỹ thuật ép dây ở tay phải.
- Đàn giai điệu với nhịp độ vừa phải; duy trì được tốc độ ổn định.

Bài 3

CÁCH LÊN DÂY ĐÀN GUITAR KỸ THUẬT BẮM, GÂY TRÊN DÂY 4, 5, 6

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết lên dây đàn đúng cách.
- Biết chơi đàn guitar đúng tư thế và đúng kỹ thuật.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài tập giai điệu; duy trì được tốc độ ổn định.
- Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.

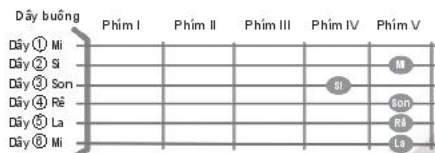
▶ Đọc nhạc và vỗ tay theo nhịp bản nhạc *Rocky Mountain*.



1. Cách lên dây đàn guitar

Dùng khoá đàn để điều chỉnh cao độ của dây (nâng cao độ – vận khoá đàn ngược chiều kim đồng hồ; hạ cao độ – vận khoá đàn thuận chiều kim đồng hồ). Lên dây đàn theo các bước sau:

- Lên dây số 1 dựa vào âm Mi mẫu.
- Lên dây số 2: Bấm phím V dây số 2, điều chỉnh cao độ trùng với dây số 1.
- Lên dây số 3: Bấm phím IV dây số 3, điều chỉnh cao độ trùng với dây số 2.
- Lên dây số 4: Bấm phím V dây số 4, điều chỉnh cao độ trùng với dây số 3.
- Lên dây số 5: Bấm phím V dây số 5, điều chỉnh cao độ trùng với dây số 4.
- Lên dây số 6: Bấm phím V dây số 6, điều chỉnh cao độ trùng với dây số 5.



Hình 3.1. Vị trí bấm nốt dùng để so và lên dây đàn

Nghe âm mẫu (từ âm mẫu, đàn phím điện tử, ứng dụng trên điện thoại,...) để lên dây đàn guitar của em.

90

BÀI 3:



CÁCH LÊN DÂY ĐÀN GUITAR KỸ THUẬT BẮM, GÂY TRÊN DÂY 4, 5, 6

(3 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Biết lên dây đàn đúng cách.
- NLÂN2: Biết chơi đàn guitar đúng tư thế và đúng kỹ thuật.
- NLÂN3: Thể hiện đúng cao độ, trường độ bài tập giai điệu; duy trì được tốc độ ổn định.
- NLÂN4: Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.

Năng lực chung:

NLC: Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề; lựa chọn được giải pháp phù hợp nhất.

Phẩm chất:

PC: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập; có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLÂN3, NLÂN4, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: đàn guitar, nhạc cụ gõ, máy đếm nhịp, máy lên dây, hệ thống âm thanh, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, thuyết trình,...
- KTDH: chia nhóm.

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Khám phá

Cả lớp vỗ tay theo nhịp và đọc nhạc bài *Rocky Mountain*.

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu cách lên dây đàn guitar

- GV hướng dẫn HS cách lên dây đàn guitar.
- HS thực hành lên dây đàn guitar theo nhóm.

- Máy lên dây đàn (máy lên dây đàn là một thiết bị nhỏ gọn được kẹp vào đầu cần đàn, người lên dây gảy từng dây buông và theo dõi thông số trên màn hình hiển thị, vặn khoá đàn để điều chỉnh cao độ).
- Ứng dụng lên dây đàn trên điện thoại thông minh, máy tính bảng hoặc máy tính xách tay (người lên dây gảy từng dây, theo dõi thông số trên ứng dụng và điều chỉnh).

2. Luyện ngón trên dây 5



3. Luyện ngón trên dây 6



Sử dụng kĩ thuật bấm và gảy đã học, đàn đoạn nhạc sau:

ROCKY MOUNTAIN



- Phân tích bản nhạc, xác định vị trí bấm ngón trên cần đàn, chú ý kí hiệu chỉ cường độ.
- Đàn bài *Rocky Mountain* với tốc độ chậm, nâng dần tốc độ lên khi quen tay; duy trì tốc độ ổn định từ đầu đến cuối bài.
- Thể hiện các yêu cầu cường độ của bài.



4. Vận dụng

HD5: Đàn giai điệu bài *Rocky Mountain*

- GV hướng dẫn cả lớp đọc nhạc bài *Rocky Mountain* (có thể kết hợp với gõ đệm Body Percussion).
- HS thực hành theo nhóm:
 - Ngồi tập ở tư thế cổ điển, áp dụng kĩ thuật bấm gảy trên 6 dây, điều chỉnh cường độ khi chơi đàn.
 - GV quan sát và hướng dẫn (tùy theo năng lực thể hiện của học sinh, GV có thể tổ chức cho nhóm HS cùng đàn kết hợp với phần đệm gõ Body Percussion hoặc nhạc cụ gõ khác như thanh phách, tambourine,...).

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết lên dây đàn guitar đúng cách. Nhận biết được các nốt trên khuông nhạc và ứng với vị trí trên cần đàn ở các dây 4, 5, 6.		
Mức độ 2	Thực hiện được bài tập luyện ngón trên dây 4, 5, 6.		
Mức độ 3	Đàn được bài <i>Rocky Mountain</i> đúng kĩ thuật.		



KỸ THUẬT GÂY MÓC DÂY VÀ BẮM HỢP ÂM

(3 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Biết chơi đàn guitar đúng tư thế và đúng kĩ thuật; duy trì được tốc độ ổn định.
- NLÂN2: Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài tập tiết tấu, hoà âm.

Năng lực chung:

NLC: Xác định được nhiệm vụ học tập dựa trên kết quả đã đạt được; biết đặt mục tiêu học tập chi tiết, cụ thể, khắc phục những hạn chế.

Phẩm chất:

PC: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập; có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: đàn guitar, nhạc cụ gõ, máy đếm nhịp, hệ thống âm thanh, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, thuyết trình,...
- KTDH: chia nhóm.

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HĐ1: Khám phá

HS xem video về kĩ thuật móc dây và nêu nhận xét.



KỸ THUẬT GÂY MÓC DÂY VÀ BẮM HỢP ÂM

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết chơi đàn guitar đúng tư thế và đúng kĩ thuật; duy trì được tốc độ ổn định.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài tập tiết tấu, hoà âm.

Hãy xem video về kĩ thuật móc dây và nêu nhận xét của em.



1. Kĩ thuật gây móc dây tay phải

Gây móc dây là kĩ thuật của các ngón *i*, *m* và *a*. Sau khi gây, ngón tay co vào lòng bàn tay và không chạm vào dây bên cạnh.

Kĩ thuật móc dây thường được sử dụng để gây hợp âm:

- Gây hợp âm: các ngón *i*, *m* và *a* gây cùng lúc.

Ví dụ:



- Gây hợp âm rải: các ngón *i*, *m* và *a* gây không cùng lúc.

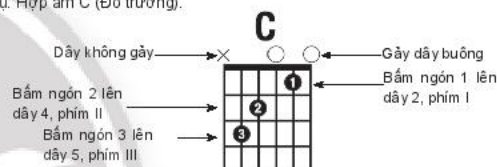
Ví dụ:



2. Kí hiệu và kĩ thuật bấm hợp âm tay trái

Hợp âm đóng vai trò rất quan trọng trong đệm hát. Người ta thường sử dụng hình minh hoạ bên cạnh cách viết bằng chữ thông thường để biểu thị cách bấm hợp âm.

Ví dụ: Hợp âm C (Đô trưởng).



Hình 4.1. Bấm hợp âm Đô trưởng ở thể tay thứ nhất

2. Hình thành kiến thức mới

HĐ2: Tìm hiểu kĩ thuật móc dây tay phải

- HS lắng nghe GV trình bày kiến thức mới về kĩ thuật móc dây ở tay phải.
- HS thực hành trên đàn và ghi nhớ kĩ thuật móc dây.

HĐ3: Tìm hiểu kí hiệu và kĩ thuật bấm hợp âm tay trái

- HS lắng nghe GV trình bày kiến thức mới về kí hiệu và kĩ thuật bấm hợp âm tay trái.
- HS thực hành trên đàn và ghi nhớ kí hiệu hợp âm C, G7 và kĩ thuật bấm hợp âm.

-



The first system of the musical score for 'The Rose Tree' is written on a single staff in treble clef. It begins with a key signature of one flat (B-flat) and a common time signature (C). The melody consists of several measures, with some notes beamed together. Above the staff, there are lyrics: 'a m i i', 'i m a', 'a m i', 'i m i', 'i m i', 'i m i', 'i m i'. Below the staff, there are performance markings: 'p' (piano) and 'ff' (fortissimo) with a double bar line, and 'p' (piano) with a double bar line.

-

-

L.V.Beethoven



94

- GV hướng dẫn cả lớp đọc nhạc bài *Ode to Joy* (có thể kết hợp với gõ đệm Body Percussion).
- HS thực hành theo nhóm.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết kĩ thuật gảy móc dây tay phải. Nhận biết được kí hiệu hợp âm.		
Mức độ 2	Thực hiện được bài tập móc dây trên dây buông và bài tập chuyển hợp âm C – G7 với kĩ thuật móc dây.		
Mức độ 3	Đệm được bài <i>Ode to Joy</i> đúng kĩ thuật.		



MỘT SỐ TIẾT ĐIỆU ĐỆM PHỔ BIẾN VÀ CÁCH ĐỆM TIẾT ĐIỆU WALTZ

(3 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Bước đầu biết xác định tiết điệu; biết kết hợp các loại nhạc cụ để đệm cho bài hát, bản nhạc.
- NLÂN2: Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài tập hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.

Năng lực chung:

- NLC: Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề; lựa chọn được giải pháp phù hợp nhất.

Phẩm chất:

PC: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập; có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLÂN3, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: đàn guitar, nhạc cụ gõ, máy đếm nhịp, hệ thống âm thanh, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, thuyết trình,...
- KTDH: chia nhóm.



- Chuyển hợp âm với kĩ thuật móc dây vào đầu mỗi nhịp khi hát hoặc đọc nhạc.
- Nhịp 8, 12, 16 chuyển hợp âm vào phách 1 và phách 3.



Bài 5

MỘT SỐ TIẾT ĐIỆU ĐỆM PHỔ BIẾN VÀ CÁCH ĐỆM TIẾT ĐIỆU WALTZ

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Bước đầu biết xác định tiết điệu, kết hợp các loại nhạc cụ để đệm cho bài hát, bản nhạc.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài tập hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.
- Bước đầu biết đặt hợp âm chính cho bản nhạc.



- Nghe một số đoạn nhạc ở các tiết điệu khác nhau.
- Hãy kể tên các tiết điệu mà em biết.



1. Một số tiết điệu đệm phổ biến

Tiết điệu đệm là sự lặp đi lặp lại một cách nhịp nhàng của âm thanh theo thời gian. Tiết điệu mang tính chất âm nhạc đặc trưng tạo nên phong cách âm nhạc.

Một số tiết điệu đệm guitar ở các loại nhịp thông dụng:



95

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

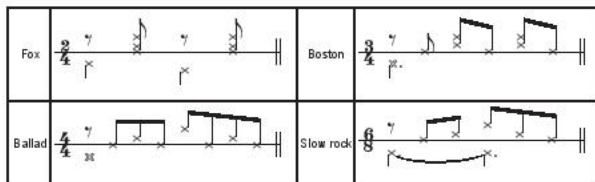
HD1: Khám phá

HS nghe một số đoạn nhạc ở các tiết điệu khác nhau; kể tên một số tiết điệu sau khi nghe.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu một số tiết điệu phổ biến

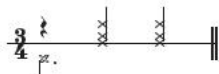
- HS lắng nghe GV trình bày kiến thức mới về một số tiết điệu phổ biến (Waltz, Fox, Ballad, Slow, Boston, Slow rock,...).
- HS thử mô phỏng lại một số tiết điệu bằng cách sử dụng nhạc cụ gõ, GV nhận xét.



2. Cách đếm tiết điệu Waltz

Tiết điệu Waltz thường được viết ở nhịp $\frac{3}{4}$ hoặc $\frac{3}{8}$, tính chất âm nhạc duyên dáng, vui tươi.

Âm hình đệm tiết điệu Waltz:



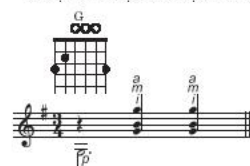
Cách gảy cơ bản

Tay trái: Bấm hợp âm theo kí hiệu ghi trên bản nhạc.

Tay phải:

- Phách thứ nhất: Ngón *p* gảy âm 1 của hợp âm.
- Phách thứ hai và phách thứ 3: Các ngón *i*, *m*, *a* đặt trên dây 3, 2, 1 gảy cùng lúc.

Ví dụ: Cách đệm tiết điệu Waltz ở hợp âm G (Son trưởng).



Tay trái: Bấm hợp âm G.

Tay phải:

- Ngón *p* gảy nốt Son dây 6.
- Các ngón *i*, *m*, *a* đặt trên dây 3, 2, 1 gảy cùng lúc.



Chuyển hợp âm theo tiết điệu Waltz

- Thực hiện bấm, gảy hợp âm chính giọng Son trưởng:

	Hợp âm G: Ngón <i>p</i> gảy dây 6 ở phách 1. Ngón <i>i</i> , <i>m</i> , <i>a</i> gảy móc dây 3, 2, 1 ở phách 1 và phách 3.
--	---

HD3: Tìm hiểu cách đệm tiết điệu Waltz

- HS lắng nghe GV trình bày kiến thức mới về cách đệm tiết điệu Waltz.
- HS thực hành trên đàn tiết điệu Waltz với hợp âm G, GV nhận xét.

Để HS cảm nhận được tốt hơn tính chất tiết điệu Waltz, GV có thể cho HS vận động cơ thể theo âm hình tiết tấu sau:



Giậm chân Vỗ tay Búng tay

3. Luyện tập

HD4: Thực hành chuyển hợp âm theo tiết điệu Waltz

- GV hướng dẫn HS phân tích bài tập (cách bấm các hợp âm G, C, D; gảy các ngón *p*, *i*, *m*, *a* theo tiết điệu Waltz):

- G – D;
- G – C;
- G – C – D – G.

- HS luyện tập (có thể kết hợp với máy đếm nhịp), GV quan sát và hướng dẫn.

Chân trời sáng tạo

4. Vận dụng

HĐ5: Thực hành đệm bài Chúc mừng sinh nhật với tiết điệu Waltz

- GV hướng dẫn cả lớp hát hoặc đọc nhạc bài *Ode to Joy* (có thể kết hợp với gõ đệm Body Percussion).
- GV hướng dẫn HS ghi các hợp âm chính cho bản nhạc:
- HS thực hành đệm đàn theo nhóm:
 - Ngồi tập ở tư thế cổ điển, áp dụng kĩ thuật móc dây chuyển các hợp âm chính giọng Son trưởng đã ghi trong bài.
 - GV quan sát và hướng dẫn (tuỳ theo năng lực thể hiện của học sinh, GV có thể tổ chức cho nhóm HS cùng đàn kết hợp với hát, phần đệm gõ Body Percussion hoặc nhạc cụ gõ khác như thanh phách, tambourine,...).

HĐ6: Thực hành chọn và đệm một ca khúc với tiết điệu Waltz

- Nhóm HS chọn bài và thực hành ghi hợp âm, đệm đàn.
- GV quan sát và hướng dẫn.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Bước đầu biết xác định tiết điệu; biết kết hợp các loại nhạc cụ để đệm cho bài hát, bản nhạc.		
Mức độ 2	Thực hiện được bài tập chuyển hợp âm theo tiết điệu Waltz.		
Mức độ 3	Ghi hợp âm và đệm được bài <i>Chúc mừng sinh nhật</i> đúng kĩ thuật. Biết chọn bài hát và vận dụng kĩ thuật đệm điệu Waltz phù hợp.		

	Hợp âm C: Ngón <i>p</i> gảy dây 5 ở phách 1. Ngón <i>i, m, a</i> gảy móc dây 3, 2, 1 ở phách 1 và phách 3.
	Hợp âm D: Ngón <i>p</i> gảy dây 4 ở phách 1. Ngón <i>i, m, a</i> gảy móc dây 3, 2, 1 ở phách 1 và phách 3.

• Thực hiện bấm, gảy theo điệu Waltz sơ đồ hợp âm sau:



- Đặt các hợp âm ba chính và đệm cho bài hát *Chúc mừng sinh nhật* với tiết điệu Waltz.

CHÚC MỪNG SINH NHẬT

Rộn ràng - Mát mẻ Nhạc Anh
Lời Hết: Đào Ngọc Dung

Mừng ngày sinh một đoá hoa. Mừng ngày sinh một khúc ca.
 Mừng ngày đã sinh cho cuộc đời một bông hoa xinh rực rỡ.
 Cuộc đời em là đoá hoa. Cuộc đời em là khúc ca.
 Cuộc đời sẽ thêm tươi đẹp vì những khúc ca và đoá hoa.

- Em hãy tìm một bài hát đã được học để đệm với tiết điệu Waltz.



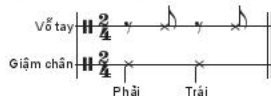
Bài 6 CÁCH ĐỆM TIẾT ĐIỆU FOX

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết chơi đàn guitar đúng kĩ thuật.
- Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái các bài tập tiết tấu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.



- Hát bài *Nối vòng tay lớn* với các động tác vận động cơ thể theo tiết tấu sau:

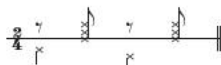


- Nhận xét âm hình tiết tấu trên đây giống với tiết điệu nào.



1. Cách đệm tiết điệu Fox

Tiết điệu Fox thường được viết ở nhịp $\frac{2}{4}$, tính chất rộn ràng, sinh động.
Âm hình tiết điệu Fox:



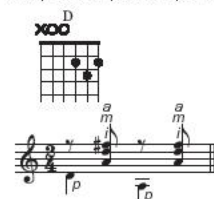
Cách gảy cơ bản:

Tay trái: Bấm hợp âm theo kí hiệu ghi trên bản nhạc.

Tay phải:

- Phách thứ nhất: Ngón *p* gảy âm 1 của hợp âm.
- Phách thứ hai: Ngón *p* gảy âm 5 hoặc âm 3 của hợp âm.
- Nửa sau phách 1 và 2: Các ngón *i, m, a* đặt trên dây 3, 2, 1 gảy cùng lúc.

Ví dụ: Cách đệm tiết điệu Fox ở hợp âm D (Rê trưởng)



Tay trái: Bấm hợp âm D

Tay phải:

- Ngón *p* gảy nốt Rê dây 4 ở phách thứ nhất, nốt La dây 5 ở phách thứ hai.
- Các ngón *i, m, a* đặt trên dây 3, 2, 1 gảy cùng lúc ở nửa sau phách 1, 2.

98

BÀI 6:



CÁCH ĐỆM TIẾT ĐIỆU FOX

(3 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Biết chơi đàn guitar đúng kĩ thuật.
- NLÂN2: Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài tập hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.

Năng lực chung:

NLC: Xác định được nhiệm vụ học tập dựa trên kết quả đã đạt được; biết đặt mục tiêu học tập chi tiết, cụ thể, khắc phục những hạn chế.

Phẩm chất:

PC: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập; có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: đàn guitar, nhạc cụ gõ, máy đếm nhịp, hệ thống âm thanh, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

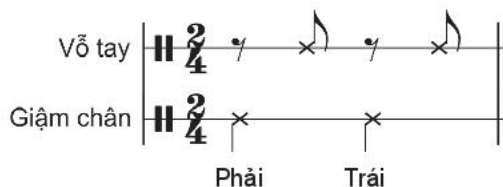
- PPDH: làm mẫu, thuyết trình,...
- KTDH: chia nhóm.

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá

HS hát bài *Nối vòng tay lớn* với các động tác vận động cơ thể theo tiết tấu sau và nhận xét âm hình tiết tấu này giống với tiết điệu nào.



2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu cách đệm tiết điệu Fox

- HS lắng nghe GV trình bày kiến thức mới về cách đệm tiết điệu Fox.
- HS thực hành trên đàn tiết điệu Fox với hợp âm D, GV nhận xét.

3. Luyện tập

HĐ3: Thực hành chuyển hợp âm theo tiết điệu Fox

- GV hướng dẫn HS phân tích bài tập (cách bấm các hợp âm Em, Am, B7; gảy các ngón *p, i, m, a* theo tiết điệu Fox):
 - Em – Am;
 - Em – Am – B7 – Em;
 - Em – D – B7 – Em.
- HS luyện tập (có thể kết hợp với máy đếm nhịp), GV quan sát và hướng dẫn.

4. Vận dụng

HĐ5: Thực hành đệm bài Nối vòng tay lớn với tiết điệu Fox

- GV hướng dẫn cả lớp hát hoặc đọc nhạc bài *Nối vòng tay lớn* (có thể kết hợp với gõ đệm Body Percussion).
- HS thực hành đệm đàn theo nhóm:
 - Ngồi tập ở tư thế cổ điển, áp dụng kỹ thuật móc dây chuyển các hợp âm đã ghi trong bài.
 - GV quan sát và hướng dẫn (tuỳ theo năng lực thể hiện của học sinh, GV có thể tổ chức cho nhóm HS cùng đàn kết hợp với hát, phần đệm gõ Body Percussion hoặc nhạc cụ gõ khác như thanh phách, tambourine,...).

HĐ6: Thực hành chọn và đệm một ca khúc với tiết điệu Fox

- Nhóm HS chọn bài và thực hành ghi hợp âm, đệm đàn.
- GV quan sát và hướng dẫn.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết xác định tiết điệu Fox; biết kết hợp các loại nhạc cụ để đệm cho bài hát, bản nhạc.		
Mức độ 2	Thực hiện được bài tập chuyển hợp âm theo tiết điệu Fox.		
Mức độ 3	Đệm bài <i>Nối vòng tay lớn</i> đúng kỹ thuật; biết chọn bài hát và vận dụng kỹ thuật đệm điệu Fox phù hợp.		



Thực hiện bấm, gảy các hợp âm chính của giọng Mi thứ hoà thanh:

Em 	Hợp âm Em: Ngón <i>p</i> gảy dây 6 hoặc dây 4 ở phách 1, gảy dây 5 ở phách 2. Ngón <i>i, m, a</i> gảy móc dây 3, 2, 1 ở nửa phách 1 và phách 2.
Am 	Hợp âm Am: Ngón <i>p</i> gảy dây 5 ở phách 1, gảy dây 6 hoặc dây 4 ở phách 2. Ngón <i>i, m, a</i> gảy móc dây 3, 2, 1 ở nửa phách 1 và phách 2.
B7 	Hợp âm B7: Ngón <i>p</i> gảy dây 5 ở phách 1, gảy dây 4 ở phách 2. Ngón <i>i, m, a</i> gảy móc dây 3, 2, 1 ở nửa phách 1 và phách 2.

Thực hiện bấm, gảy theo điệu Fox sơ đồ hợp âm sau:



1. Đệm hát bài hát *Nối vòng tay lớn* với tiết điệu Fox.

NỐI VÒNG TAY LỚN

Vừa phả *Nhạc và lời: Trịnh Công Sơn*

Rừng núi dang tay nối lại biển xa. Ta đi vòng tay
 Bắc vô Nam nối liền năm tay. Ta đi từ đông

lớn mãi đổ nổi sơn hà. Mặt đất bao la, anh em ta
 hoang vu vượt hết núi đồi. Vượt thác cheo leo tay ta vượt



ĐỘC TẤU

(6 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Biết chơi nhạc cụ với hình thức độc tấu.
- NLÂN2: Biết dàn dựng và biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường.
- NLÂN3: Biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.

Năng lực chung:

NLC: Biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với các loại phương tiện phi ngôn ngữ đa dạng để trình bày thông tin, ý tưởng và để thảo luận, lập luận, đánh giá về các vấn đề trong khoa học, nghệ thuật phù hợp với khả năng và định hướng nghề nghiệp.

Phẩm chất:

PC: Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, thuận lợi, khó khăn trong học tập để xây dựng kế hoạch học tập.

Về gặp nhau mừng như bão cát quay cuồng trời rộng, bản
đào, từ quê nghèo lên phố lớn năm tay nổi lên biển
tay là năm nổi tròn một vòng Việt Nam. Có nói
xanh sóng gấm nổi lên một vòng từ sinh.
gió đêm vui nổi ngày, dòng máu nổi con tim đồng loại, dưng tình
...nổi thôn xa vời vợi, người chết nổi linh thiêng vào đời, và nư...
người trong ngày mới. Thành phố... ...cười nổi trên môi. Từ...

2. Em hãy tìm một bài hát đã được học để đệm với tiết điệu Fox.

Bài 7 ĐỘC TẤU

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết chơi nhạc cụ với hình thức độc tấu.
- Biết dàn dựng và biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường.
- Biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.



Xem và nêu cảm nhận của em về video clip biểu diễn độc tấu guitar.



Độc tấu guitar

Độc tấu là hình thức biểu diễn nhạc cụ do một người thực hiện. Khi độc tấu một bài hát, bản nhạc, người chơi đàn cùng lúc thể hiện cả giai điệu và phần nhạc đệm.

100

Tổ chức hoạt động dạy học

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLÂN3, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: đàn guitar, nhạc cụ gõ, máy đếm nhịp, hệ thống âm thanh, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, thuyết trình,...
- KTDH: chia nhóm.

Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá

HS xem và nêu cảm nhận về video clip biểu diễn độc tấu guitar.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu về độc tấu guitar

- HS lắng nghe GV trình bày kiến thức mới về độc tấu guitar.
- GV hướng dẫn HS phân tích phần hoà âm và giai điệu bài độc tấu guitar *Dòng sông Vistula* (Dân ca Ba Lan, chuyển soạn độc tấu Lê Minh Phước, Hồ Ngọc Khải).

3. Luyện tập

HD3: Thực hành bấm, gảy giai điệu

- GV hướng dẫn HS phân tích bài tập (nhận ra giai điệu trong bài tập chính là một số nét giai điệu bài độc tấu).
- HS luyện tập (có thể kết hợp với máy đếm nhịp), GV quan sát và hướng dẫn.

HD4: Thực hành bấm, gảy quãng hoà âm

- GV hướng dẫn HS phân tích bài tập (nhận ra đặc điểm các thế bấm và ngón gảy trong bài tập).
- HS luyện tập (có thể kết hợp với máy đếm nhịp), GV quan sát và hướng dẫn.

4. Vận dụng

HD5: Thực hành độc tấu bài Dòng sông Vistula

- GV hướng dẫn từng HS vận dụng những kĩ thuật đã học để tập luyện.
- Để HS dễ nhớ cấu trúc tác phẩm, GV có thể cho HS đọc giai điệu toàn bài.
- GV tổ chức cho HS biểu diễn và nhận xét lẫn nhau để hoàn thiện bài.

Ví dụ: Bài *Dòng sông Vistula* dân ca Ba Lan được Lê Minh Phước và Hồ Ngọc Khải chuyển soạn cho guitar độc tấu.

DÒNG SÔNG VISTULA

Dân ca Ba Lan

Chuyển soạn độc tấu: Lê Minh Phước – Hồ Ngọc Khải



1. Bấm, gảy giai điệu



2. Bấm, gảy quãng hoà âm



1. Thực hành độc tấu bài *Dòng sông Vistula*.

- Vận dụng những kĩ thuật đã luyện tập để độc tấu với nhịp độ thông thả, sắc thái nhẹ nhàng, du dương.
- Sử dụng kĩ thuật móc dây, chú ý các dấu chỉ cường độ.
- Biểu diễn bài *Dòng sông Vistula* cho các bạn cùng nghe.

2. Nhận xét về phần độc tấu của bạn.

101

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết đặc điểm của độc tấu guitar.		
Mức độ 2	Thực hiện được bài tập giai điệu và hoà âm.		
Mức độ 3	Biết dàn dựng và biểu diễn độc tấu bài <i>Dòng sông Vistula</i> và biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân và người khác.		

Bài 8 HOÀ TẤU

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết ứng tác và biến tấu đơn giản khi chơi nhạc cụ.
- Biết chơi nhạc cụ với hình thức hoà tấu.
- Biết dàn dựng và biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường.
- Biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.



Xem và nêu cảm nhận của em về video clip biểu diễn hoà tấu guitar.



Khái niệm hoà tấu

Hoà tấu là hình thức biểu diễn nhạc cụ do một nhóm người cùng thực hiện. Âm nhạc được tạo nên bởi sự hoà hợp giữa âm thanh của nhạc cụ mà không có giọng hát.

Một số hình thức hoà tấu guitar:

- Song tấu guitar: guitar 1 đàn giai điệu; guitar 2 đàn tiết điệu đệm.
- Tam tấu guitar: guitar 1 đàn giai điệu chính, guitar 2 đàn giai điệu của bè phụ hoặc câu nhạc nổi, guitar 3 đàn hòa âm theo tiết điệu cụ thể,...

Ngoài ra còn có hình thức hoà tấu giữa một hoặc nhiều đàn guitar với các nhạc cụ khác. Ví dụ: Bài *Hải ca* đã đàn ca Jrai được Lê Minh Phước và Hồ Ngọc Khải chuyển soạn hoà tấu, có giai điệu chính được thực hiện bởi guitar 1 và sáo recorder, guitar 2 thực hiện phần đệm.

HẢI CA

Đàn ca Jrai (Tây Nguyên)
Chuyển soạn hoà tấu: Lê Minh Phước – Hồ Ngọc Khải

102

BÀI 8:



HOÀ TẤU

(7 tiết)

Yêu cầu cần đạt:

Năng lực âm nhạc:

- NLÂN1: Biết ứng tác và biến tấu đơn giản khi chơi nhạc cụ.
- NLÂN2: Biết chơi nhạc cụ với hình thức hoà tấu.
- NLÂN3: Biết dàn dựng và biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường.
- NLÂN4: Biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.

Năng lực chung:

NLC: Biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với các loại phương tiện phi ngôn ngữ đa dạng để trình bày thông tin, ý tưởng và để thảo luận, lập luận, đánh giá về các vấn đề trong khoa học, nghệ thuật phù hợp với khả năng và định hướng nghề nghiệp.

Phẩm chất:

PC: Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, thuận lợi, khó khăn trong học tập để xây dựng kế hoạch học tập.

Tổ chức hoạt động dạy học

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLÂN3, NLÂN4, NLC, PC.

Thiết bị dạy học: đàn guitar, nhạc cụ gõ, máy đếm nhịp, hệ thống âm thanh, máy chiếu (nếu có),...

PP & KTDH:

- PPDH: làm mẫu, thuyết trình,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

« Gợi ý hoạt động dạy học:

1. Mở đầu

HD1: Khám phá

HS xem và nêu cảm nhận về video clip biểu diễn hoà tấu guitar.

2. Hình thành kiến thức mới

HD2: Tìm hiểu về hoà tấu

- HS lắng nghe GV trình bày kiến thức mới về hoà tấu.
- GV hướng dẫn HS phân tích bài hoà tấu *Hái cà* (Dân ca Jrai, chuyển soạn hoà tấu Lê Minh Phước, Hồ Ngọc Khải).

Cấu trúc bài:



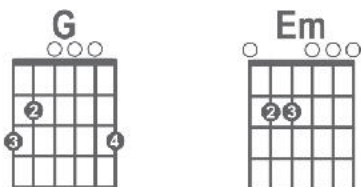
3. Luyện tập

HD3: Thực hành bấm, gảy giai điệu

- GV hướng dẫn HS phân tích bài tập (nhận ra giai điệu trong bài tập chính là một số nét giai điệu bài hoà tấu).
- HS luyện tập (có thể kết hợp với máy đếm nhịp), GV quan sát và hướng dẫn.

HD4: Thực hành bấm, gảy phần đệm

- GV hướng dẫn HS phân tích bài tập (nhận ra đặc điểm các thể bấm, ngón gảy và vỗ trong bài tập).
- Thế tay bấm trong phần đệm thuộc hai hợp âm G và Em ở thế tay thứ nhất:



- HS luyện tập (có thể kết hợp với máy đếm nhịp), GV quan sát và hướng dẫn.



Bài 8 HOÀ TẤU

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết ứng tác và biến tấu đơn giản khi chơi nhạc cụ.
- Biết chơi nhạc cụ với hình thức hoà tấu.
- Biết dàn dựng và biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường.
- Biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.



Xem và nêu cảm nhận của em về video clip biểu diễn hoà tấu guitar.



Khái niệm hoà tấu

Hoà tấu là hình thức biểu diễn nhạc cụ do một nhóm người cùng thực hiện. Âm nhạc được tạo nên bởi sự hoà hợp giữa âm thanh của nhạc cụ mà không có giọng hát.

Một số hình thức hoà tấu guitar:

- Song tấu guitar: guitar 1 đàn giai điệu; guitar 2 đàn tiết điệu đệm.
- Tam tấu guitar: guitar 1 đàn giai điệu chính, guitar 2 đàn giai điệu của bè phụ hoặc câu nhạc nối, guitar 3 đàn hòa âm theo tiết điệu cụ thể...

Ngoài ra còn có hình thức hoà tấu giữa một hoặc nhiều đàn guitar với các nhạc cụ khác. Ví dụ: Bài *Hái cà* dân ca Jrai được Lê Minh Phước và Hồ Ngọc Khải chuyển soạn hoà tấu, có giai điệu chính được thực hiện bởi guitar 1 và sáo recorder, guitar 2 thực hiện phần đệm.

HÁI CÀ

Dân ca Jrai (Tây Nguyên)
Chuyển soạn hoà tấu: Lê Minh Phước – Hồ Ngọc Khải



102

Có thể đệm kết hợp với hát lời:

HÁI HOA BÊN RỪNG

Dân ca Jrai
Lời mới: Hoàng Anh





1. Bấm, gảy giai điệu



2. Bấm, gảy phần đệm



Tay trái bấm nốt, tay phải gảy hợp âm và vỗ vào dây đàn ở phách 2 (kí hiệu +).



1. Thực hành hoà tấu bài *Hái cà* (Dân ca Jrai).

Hoà tấu bản nhạc với nhịp độ thông thả, sắc thái nhẹ nhàng, duyên dáng.

- Guitar 1: Đàn giai điệu.
- Guitar 2: Đàn phần đệm. Dấu $\frac{2}{2}$ trong bản nhạc: Nhắc lại hai ô nhịp liên tiếp phía trước.
- Nhạc cụ giai điệu: Nhạc cụ recorder có thể thay thế bằng kèn phin hoặc nhạc cụ phổ biến ở địa phương.
- Ứng tác: Sử dụng thêm tiết điệu đệm của nhạc cụ gõ phù hợp.

2. Nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân và của người cùng tham gia.

103

HD6: Nhận xét về phần trình bày hoà tấu của nhóm bạn

- GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm: Xây dựng các tiêu chí để nhận xét – đánh giá một tiết mục trình diễn (dựa trên kĩ thuật diễn tấu hoặc kĩ năng biểu diễn hoặc kết hợp cả 2).
- HS các nhóm khác cùng quan sát bạn trình diễn hoà tấu bài *Hái cà*. Sau đó nêu nhận xét về phần trình diễn của bạn dựa trên các tiêu chí vừa thành lập.

Đánh giá

Mức độ	Tiêu chí	Đạt	Chưa đạt
Mức độ 1	Biết đặc điểm của hoà tấu guitar.		
Mức độ 2	Thực hiện được bài tập giai điệu và đệm.		
Mức độ 3	Biết dàn dựng và biểu diễn hoà tấu bài <i>Hái cà</i> và biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân và người khác. Có sáng tạo trong ứng tác và biến tấu khi chơi nhạc cụ.		

4. Vận dụng

HD5: Thực hành hoà tấu bài *Hái cà*

- GV sử dụng kĩ thuật mảnh ghép để hướng dẫn HS thực hành:
 - Vòng 1: Chia các nhóm luyện tập theo bè (guitar 1, guitar 2, nhạc cụ giai điệu, nhạc cụ gõ).
 - Vòng 2: Ghép các bè ở vòng 1 thành một số nhóm mới để tập luyện tiết mục hoà tấu.
- GV tổ chức cho HS biểu diễn và nhận xét lẫn nhau để hoàn thiện bài.



CHỦ ĐỀ 1

TUỔI TRẺ VÀ ƯỚC MƠ

Nhạc Liên Xô

Lòng ta hằng mong muốn và ước mơ. Bàn tay
 son sắt dựng cao ngọn cờ. Để muôn đời bền vững
 Tổ quốc ta. Trời cao muôn ngàn năm chói loà! Dù
 sương gió tuyết rơi. Dù cho vắng ngôi sao
 giữa trời. Để trái tim với tiếng ca. Thúc
 ta nhịp chân bước đường xa.

NHỚ ƠN THẦY CÔ

Nhạc và lời: Vũ Hoàng

Như dòng sông luôn nhớ về nguồn. Như đàn
Bao tình thương dưới mái trường này. Như mẹ

chim không quên tổ ấm. Em trọn đời ghi sâu công
cha nâng niu triu mến. Cô thầy vì đàn em thân

ơn. Những người dạy dỗ em hôm nay.
yêu. Sớm chiều dạy dỗ em nên người.

Thầy cô đã vì em thấp sáng niềm tin. Ôi những lời dịu
Màu khăn thấm bờ vai thấp sáng niềm tin. Trong tiếng cười rộn

dàng em thấy lòng bồi hồi. Vì hạnh phúc đàn
ràng em thấy lòng bồi hồi. Từng ánh mắt tuổi

em yêu thương thiết tha. Nhớ ơn thầy cô em
thơ long lanh ước mơ. Dẫu mai rời xa mãi...

1. hát ngàn lời ca. (Bao tình...) 2. ...nhớ mãi ơn thầy cô.

CHỦ ĐỀ 3

LÍ NGỰA Ô

Dân ca Nam Bộ

Khớp con ngựa ngựa ô. Khớp con ngựa ngựa ô, ngựa
ô anh thắng, anh thắng cái kiệu vàng (ư.....). Anh tra khớp
bạc lục lạc đồng đen, búp sen lá giặm, dây cương nhuộm
thắm, cán roi anh bịt đồng thoa. Là đưa (í a) đưa nàng, đưa
nàng, anh đưa nàng về dinh. Là... ..dinh.

CHỦ ĐỀ 4

ĐÊM HÈ

Nhạc: W. A. Mozart
Phiên dịch lời Việt: Bình Trang

p Mãn đêm yên lành buông xuống tháng ngày hè, có làn gió mát êm
mf
dịu thoàng đưa nhẹ nhàng. *pp* Bầu trời hồng sáng lên... *pp* mây trôi lững lờ...
p dần dần lặng *mf* yên sóng phương trời xa... *p* nơi phương xa xối.. yên dần.. lặng dần... *rit.* *pp*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể – Môn Âm nhạc*. Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*. Hà Nội.
3. Hồ Ngọc Khải (Chủ biên) et al. (2019). *Module 2: Phương pháp và kỹ thuật dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh THPT – Môn Âm nhạc*. Hà Nội: Chương trình ETEP, Bộ Giáo dục và Đào tạo.
4. Hồ Ngọc Khải. (2012). Khái quát một số phương pháp dạy học âm nhạc cho trẻ em tại Hoa Kỳ hiện nay. *Kỷ yếu Hội thảo khoa học về dạy học Âm nhạc, Mĩ thuật ở trường phổ thông*. Hải Phòng: Bộ Giáo dục và Đào tạo.
5. Lê Anh Tuấn, Hồ Ngọc Khải, Đỗ Thanh Hiền. (2019). *Hướng dẫn dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 – Môn Âm Nhạc cấp Trung học phổ thông*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
6. Nhóm tác giả. (2020). *Module 3: Phương pháp và kỹ thuật đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh Trung học phổ thông – Môn Âm nhạc*. Hà Nội: Chương trình ETEP, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tài liệu tiếng Anh

7. Choksy, L. (1999). *The Kodály Method I*. New Jersey: Prentice Hall.
8. Kaikkonen, M., & Petraškeviča, A. (2011). *Music for All – Special Music Education Teachers' Manual*. Retrieved from Education, Culture and Sports Department of Riga City Council: <https://shortest.link/342V>
9. Paul Otellini. (2008). *Chương trình Dạy học của Intel*. New York: Tập đoàn Intel Hoa Kỳ.
10. Shamrock, M. (2007). *The Orff-Schulwerk Approach*. Retrieved October 11, 2012, from American Orff-Schulwerk Association: <http://www.aosa.org/orff.html>
12. UNESCO. (2019). *Social Development in the World*. Chicago: United Nations.

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: VÕ ĐỨC DI LINH

Biên tập mỹ thuật: PHẠM HOÀI THUỜNG

Thiết kế sách: PHẠM HOÀI THUỜNG

Trình bày bìa: THÁI HỮU DƯƠNG

Sửa bản in: LÊ THÀNH LỢI – VŨ DIỆP THẢO VY

Chế bản: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

ÂM NHẠC 10 – SÁCH GIÁO VIÊN (Chân trời sáng tạo)

Mã số: G2HGXR002M22

In bản, (QĐ) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in: địa chỉ

Cơ sở in: địa chỉ

Số ĐKXB: 1146-2022/CXBIPH/29-708/GD

Số QĐXB: ngày ... tháng ... năm 20...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: 978-604-0-32754-3



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH

BỘ SÁCH GIÁO VIÊN LỚP 10 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

- | | |
|---|--|
| 1. NGỮ VĂN 10, TẬP MỘT - Sách giáo viên | 13. VẬT LÝ 10 - Sách giáo viên |
| 2. NGỮ VĂN 10, TẬP HAI - Sách giáo viên | 14. CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP VẬT LÝ 10 - Sách giáo viên |
| 3. CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP NGỮ VĂN 10 - Sách giáo viên | 15. HOÁ HỌC 10 - Sách giáo viên |
| 4. TOÁN 10 - Sách giáo viên | 16. CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP HOÁ HỌC 10 - Sách giáo viên |
| 5. CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP TOÁN 10 - Sách giáo viên | 17. SINH HỌC 10 - Sách giáo viên |
| 6. TIẾNG ANH 10 | 18. CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP SINH HỌC 10 - Sách giáo viên |
| Friends Global - Teacher's Guide | 19. ÂM NHẠC 10 - Sách giáo viên |
| 7. LỊCH SỬ 10 - Sách giáo viên | 20. CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP ÂM NHẠC 10 - Sách giáo viên |
| 8. CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP LỊCH SỬ 10 - Sách giáo viên | 21. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, |
| 9. ĐỊA LÝ 10 - Sách giáo viên | HƯỚNG NGHIỆP 10 (BẢN 1) - Sách giáo viên |
| 10. CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP ĐỊA LÝ 10 - Sách giáo viên | 22. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, |
| 11. GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT 10 - Sách giáo viên | HƯỚNG NGHIỆP 10 (BẢN 2) - Sách giáo viên |
| 12. CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP | 23. GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH 10 - |
| GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT 10 - Sách giáo viên | Sách giáo viên |

Chân trời sáng tạo

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
 - **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
 - **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
 - **Cửu Long:** CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long
- Sách điện tử:** <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập <http://hanhtrangso.nxbgd.vn> và nhập mã số tại biểu tượng chia khoá.



ISBN 978-604-0-32754-3



Giá: 53.000 đ